

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia N97 mini

Số phát hành 1.0

Mục lục		Các phím và bộ phận (mặt sau)	16
		Phím và bộ phận (mặt bên)	17
An toàn	8	Các phím và bộ phận (đầu trên)	17
Giới thiệu về thiết bị của quý khách	8	Lắp thẻ SIM và pin	17
Các ứng dụng văn phòng	9	Thẻ nhớ	18
Các dịch vụ mạng	9	Các vị trí ăng-ten	19
Bộ nhớ dùng chung	10	Bật và tắt điện thoại	20
ActiveSync	10	Sạc pin	20
Nam châm và từ trường	10	Tai nghe	21
		Gắn dây đeo cổ tay	22
Tìm trợ giúp	11	Các thao tác trên màn hình cảm ứng	22
Hỗ trợ	11	Viết văn bản	24
Trợ giúp trong điện thoại	11	Khóa bàn phím và màn hình cảm ứng	28
Làm được nhiều việc hơn với điện thoại của bạn	11	Ứng Dụng Chuyển Dữ Liệu của Nokia	29
Cập nhật phần mềm điện thoại	12	Cấu hình	30
Cài đặt	13	Điện thoại của bạn	31
Mã truy cập	13	Màn hình chủ	31
Khóa từ xa	13	Các chỉ báo hiển thị	33
Kéo dài tuổi thọ pin	14	Các phím tắt	34
Bộ nhớ còn trống	15	Tìm kiếm	34
Bắt đầu sử dụng	16	Điều chỉnh loa và âm lượng	35
Các phím và bộ phận (mặt trước)	16	Cấu hình không trực tuyến	35

Tải xuống tốc độ cao	36	Quản lý tên và số điện thoại	49
Ovi (dịch vụ mạng)	36	Các số điện thoại và địa chỉ mặc định	50
Gọi điện	39	Thẻ liên lạc	50
Cảm biến khoảng cách	39	Cài số liên lạc làm số liên lạc ưa thích	50
Cuộc gọi thoại	39	Nhạc chuông, hình ảnh, và văn bản cuộc gọi cho các số liên lạc	50
Trong khi gọi	39	Sao chép số liên lạc	51
Hộp thư thoại và hộp thư video	40	Dịch vụ SIM	51
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi	40	Nhóm số liên lạc	52
Tạo cuộc gọi hội nghị	40	Danh bạ Ovi	53
Quay số nhanh một số điện thoại	41	Giới thiệu về Danh bạ Ovi	53
Dịch vụ cuộc gọi chờ	41	Bắt đầu sử dụng Danh bạ Ovi	53
Quay số bằng khẩu lệnh	41	Kết nối với dịch vụ	53
Thực hiện cuộc gọi video	42	Tạo và chỉnh sửa hồ sơ	54
Trong cuộc gọi video	43	Tìm và thêm bạn bè	55
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video	43	Trò chuyện với bạn bè	55
Cuộc gọi Internet	44	Đồng bộ hóa Ovi	56
Chia sẻ video	45	Chia sẻ vị trí của bạn	56
Nhật ký	47	Cài đặt Danh bạ Ovi	57
Danh bạ (danh bạ điện thoại)	49	Cài đặt tài khoản Nokia	57
Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại	49	Cài đặt hiện diện	58
Thanh công cụ danh bạ	49	Cài đặt riêng	58

Cài đặt kết nối	59	Kết nối với máy PC	80
		Cài đặt quản trị	80
Nhắn tin	60	Internet	82
Giao diện chính của menu Nhắn tin	60	Trình duyệt web	82
Soạn và gửi tin nhắn	60	Thanh công cụ trình duyệt	82
Hộp tin nhắn đến	61	Duyệt các trang	83
Hộp thư	62	Các nguồn cấp dữ liệu Web và blog	83
Xem tin nhắn trên thẻ SIM	64	Tìm kiếm nội dung	84
Tin nhắn quảng bá	64	Chỉ mục	84
Lệnh dịch vụ	64	Xóa bộ nhớ cache	84
Cài đặt nhắn tin	64	Ngưng kết nối	84
Mail for Exchange	68	Kết nối bảo mật	85
Nhắn tin Nokia	69	Cài đặt web	85
Kết nối	70	Định vị (GPS)	87
Kết nối dữ liệu và điểm truy cập	70	Giới thiệu về GPS	87
Cài đặt mạng	70	GPS có Hỗ Trợ (A-GPS)	87
Mạng LAN không dây	71	Cắm điện thoại đúng cách	88
Điểm truy cập	73	Mẹo khi tạo một kết nối GPS	88
Các kết nối dữ liệu hiện thời	75	Yêu cầu vị trí	89
Đồng bộ	76	Các mốc	89
Kết nối Bluetooth	76	Dữ liệu GPS	89
USB	79		

Cài đặt định vị	90	Cài đặt điều hướng	100
Bản đồ	92	Cài đặt định tuyến	100
Giới thiệu về Bản đồ	92	Cài đặt bản đồ	101
Giới thiệu về GPS	92	Cài đặt đồng bộ	101
Di chuyển trên bản đồ	93	Cập nhật bản đồ	102
Các chỉ báo hiển thị	93	Cập nhật ứng dụng Bản đồ	102
Tìm địa điểm	93	Nokia Map Loader	102
Định tuyến	94	Camera	103
Lưu và gửi vị trí	94	Chụp ảnh	103
Xem những mục đã lưu của bạn	94	Quay video	107
Đồng bộ hóa các địa điểm ưa thích của bạn với Bản đồ Ovi.	95	Cài đặt camera	108
Lịch sử tìm kiếm của bạn	95	Ảnh	110
Giới thiệu về cấp phép	96	Giới thiệu về Ảnh	110
Đi bộ tới đích	96	Xem hình ảnh và phim	110
Lái xe tới đích	97	Xem và chỉnh sửa chi tiết tập tin	111
Giao thông và an toàn	98	Sắp xếp hình ảnh và video	111
Chi tiết vị trí	99	Thanh công cụ ảnh	111
Sử dụng Bản đồ với la bàn	99	Album	112
Hiệu chỉnh la bàn	99	Thẻ	112
Cài đặt ứng dụng Bản đồ	99	Trình chiếu	112
Cài đặt Internet	100	Chế độ ra tivi	113

Chỉnh sửa hình ảnh	114	Âm 3-D	127
Biên tập video	114	Sửa đổi màn hình chủ	128
In ảnh	115	Chỉnh sửa menu chính	128
Chia sẻ trực tuyến	115		
Nhạc	117	Các ứng dụng	129
Phát bài hát hoặc podcast	117	Lịch	129
Danh sách nhạc	118	Đồng hồ	130
Podcast	118	RealPlayer	131
Chuyển nhạc từ máy tính	119	Máy ghi âm	132
Cửa Hàng Nhạc Nokia	119	Ghi chú	132
Nokia Podcasting	119	Các ứng dụng văn phòng	133
Đài FM	123		
Video	124	Cài đặt	138
Tải về và xem video clip	124	Cài đặt cho máy	138
Cấp dữ liệu video	125	Quản lý ứng dụng	144
Video của tôi	125	Cài đặt cuộc gọi	146
Chuyển video từ máy PC	125		
Cài đặt video	126	Giải quyết sự cố	149
Cài đặt riêng điện thoại	127	Mẹo xanh	152
Thay đổi giao diện điện thoại	127	Tiết kiệm năng lượng	152
Cấu hình	127	Tái chế	152
		Tiết kiệm giấy	152
		Tìm hiểu thêm	152

Phụ kiện	153
Pin	153
Thông tin về pin và bộ sạc	153
Hướng dẫn xác thực pin Nokia	154
Chăm sóc thiết bị của quý khách	155
Tái chế	155
Thông tin bổ sung về sự an toàn	155
Trẻ em nhỏ	155
Môi trường hoạt động	155
Thiết bị y tế	155
Xe cộ	156
Môi trường phát nổ tiềm ẩn	156
Cuộc gọi khẩn cấp	156
Thông tin về chứng nhận (SAR)	156
Từ mục	158

AN TOÀN

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.

BẬT MÁY AN TOÀN



Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT



Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.

NHIỀU SÓNG



Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễm nhiễu sóng, làm ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị.

TẮT MÁY Ở NHỮNG NƠI BỊ CẤM



Tuân thủ mọi hạn chế. Tắt thiết bị khi ở trên máy bay, gần thiết bị y tế, những nơi có nhiên liệu, hóa chất, hoặc những nơi phá nổ.

SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN



Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.

PHỤ KIỆN VÀ PIN



Chỉ sử dụng phụ kiện và pin được phê chuẩn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.

CHỐNG VÔ NƯỚC



Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.

Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được phê chuẩn để sử dụng trên Mạng (E)GSM 850, 900, 1800, 1900, và UMTS 900, 1900, 2100. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin về mạng.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ nhiều cách kết nối và, giống như máy tính, thiết bị của quý khách có thể bị tiếp xúc với vi rút và các nội dung có hại khác. Hãy thận trọng với những tin nhắn, yêu cầu kết nối, trình duyệt, và các nội dung tải về từ mạng. Chỉ cài đặt và sử dụng những dịch vụ và phần mềm từ những nguồn tin cậy có cung cấp biện pháp bảo vệ và an ninh phù hợp, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™. Hãy xem xét việc cài đặt phần mềm chống virút và

phần mềm bảo mật khác trên thiết bị của quý khách và bất kỳ máy tính nào được kết nối.

Thiết bị của quý khách có thể có các chỉ mục và liên kết được cài sẵn cho các trang web của bên thứ ba và có thể cho phép quý khách truy cập vào các trang web của bên thứ ba. Các trang web này không có mối liên kết nào với Nokia, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu quý khách truy cập vào những trang web như vậy, hãy cẩn thận lưu ý về vấn đề an ninh hoặc lưu ý về nội dung.

Cảnh báo:

Để sử dụng bất cứ tính năng nào của thiết bị này, ngoại trừ chức năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Khi sử dụng thiết bị này, hãy tuân thủ tất cả các qui định của pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả. Việc bảo hộ quyền tác giả có thể không cho phép sao chép, chỉnh sửa hoặc chuyển giao một số hình ảnh, nhạc và các nội dung khác.

Hãy sao lưu hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.

Hình ảnh trong hướng dẫn này có thể khác với màn hình thiết bị của quý khách.

Hãy tham khảo sách hướng dẫn sử dụng để biết thông tin quan trọng khác về thiết bị của quý khách.

Các ứng dụng văn phòng

Các ứng dụng văn phòng hỗ trợ các tính năng phổ biến của Microsoft Word, PowerPoint, và Excel (Microsoft Office 2000, XP, và 2003). Không phải định dạng tập tin nào cũng được hỗ trợ.

Các dịch vụ mạng

Để sử dụng thiết bị, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Một số tính năng không có sẵn trên tất cả các mạng; một số tính năng khác có thể buộc quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ để sử dụng chúng. Các dịch vụ mạng liên quan tới việc chuyển dữ liệu. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết chi tiết về cước phí trong mạng chủ của quý khách và khi sử dụng dịch vụ chuyển vùng trên các mạng khác. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể giải thích về những khoản phí nào sẽ áp dụng. Một số mạng có thể có những giới hạn ảnh hưởng đến cách quý khách có thể sử dụng một số tính năng của thiết bị này mà có yêu cầu hỗ trợ mạng chẳng hạn như hỗ trợ các công nghệ cụ thể như là giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên giao thức TCP/IP và các ký tự phụ thuộc vào ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể đã yêu cầu tắt hoặc không kích hoạt một số tính năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các tính năng này sẽ không hiển thị trên thực

đơn (menu) của thiết bị của quý khách. Thiết bị của quý khách cũng có thể có những mục được tùy chỉnh như là tên menu, thứ tự menu, và biểu tượng.

Bộ nhớ dùng chung

Các tính năng sau đây trong thiết bị này có thể sử dụng bộ nhớ dùng chung: nhắn tin đa phương tiện (MMS), ứng dụng e-mail, nhắn tin trò chuyện. Việc sử dụng một hoặc nhiều tính năng nêu trên có thể làm giảm bộ nhớ dành cho các tính năng còn lại. Nếu thiết bị hiển thị thông báo cho biết bộ nhớ đầy, hãy xóa một số thông tin đã lưu trong bộ nhớ dùng chung.

ActiveSync

Việc sử dụng Mail for Exchange chỉ giới hạn trong việc đồng bộ hóa thông tin trình quản lý thông tin cá nhân (PIM) qua kết nối không dây giữa thiết bị Nokia và máy chủ Microsoft Exchange được cho phép.

Nam châm và từ trường

Giữ thiết bị của quý khách tránh xa nam châm hoặc từ trường.

Tìm trợ giúp

Hỗ trợ

Khi bạn muốn tìm hiểu thêm về cách sử dụng sản phẩm hoặc khi bạn không chắc chắn về cách điện thoại hoạt động, hãy truy cập vào phần hỗ trợ trên trang web www.nokia.com/support hoặc trang web Nokia ở nước sở tại, www.nokia.mobi/support (trên điện thoại di động), ứng dụng Hỗ trợ trong điện thoại, hoặc tài liệu hướng dẫn sử dụng.

Nếu cách này không giải quyết được vấn đề của bạn, hãy thực hiện theo một trong các bước sau:

- Khởi động lại điện thoại: tắt điện thoại và tháo pin ra. Sau khoảng một phút, hãy lắp pin và bật điện thoại.
- Khôi phục lại cài đặt gốc theo hướng dẫn trong hướng dẫn sử dụng. Các tài liệu và tập tin sẽ bị xóa khi cài lại điện thoại, vì vậy, trước tiên hãy sao lưu dữ liệu.
- Cập nhật phần mềm điện thoại thường xuyên để có hiệu suất tối ưu và những tính năng mới có thể có, như được giải thích trong hướng dẫn sử dụng.

Nếu vấn đề vẫn chưa được giải quyết, hãy liên hệ với Nokia để có các lựa chọn sửa chữa. Truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/repair. Trước khi mang thiết bị đi sửa chữa, luôn sao lưu dữ liệu trong thiết bị.

Trợ giúp trong điện thoại

Điện thoại của bạn chứa các hướng dẫn nhằm hỗ trợ sử dụng các ứng dụng trong điện thoại.

Để mở các văn bản trợ giúp từ menu chính, chọn **Menu > Ứng dụng > Trợ giúp** và ứng dụng mà bạn muốn đọc hướng dẫn sử dụng về nó.

Khi một ứng dụng được mở ra, để truy cập văn bản trợ giúp cho giao diện hiện thời, chọn **Tùy chọn > Trợ giúp**.

Khi bạn đang đọc hướng dẫn, để thay đổi kích cỡ của văn bản trợ giúp, chọn **Tùy chọn > Giảm cỡ chữ hoặc Tăng cỡ chữ**.

Bạn có thể tìm thấy các liên kết đến các chủ đề liên quan ở cuối văn bản trợ giúp.

Nếu bạn chọn một từ được gạch chân, một giải thích ngắn sẽ hiển thị.

Các văn bản trợ giúp sử dụng các chỉ báo sau:



Liên kết đến một chủ đề trợ giúp liên quan.



Liên kết đến ứng dụng đang được thảo luận.

Khi bạn đọc hướng dẫn, để chuyển giữa văn bản trợ giúp và ứng dụng đang mở ở mặt nền, chọn **Tùy chọn > Xem ứng dụng đang mở** và ứng dụng bạn muốn.

Làm được nhiều việc hơn với điện thoại của bạn

Nokia và các nhà phát triển phần mềm thứ ba cung cấp nhiều ứng dụng khác nhau giúp bạn có thể làm được nhiều việc hơn với điện thoại của mình. Để tìm và tải về ứng dụng, hãy truy cập vào Cửa hàng Ovi tại store.ovi.com. Các ứng dụng này được giải thích trong các hướng dẫn trên các trang hỗ trợ sản

phẩm trên trang web www.nokia.com/support hoặc trang web Nokia ở nước sở tại của quý khách.

Cập nhật phần mềm điện thoại

Các bản cập nhật phần mềm qua mạng không dây

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Cập nhật PM**.

Với bản cập nhật Phần mềm (dịch vụ mạng), bạn có thể kiểm tra xem có các bản cập nhật khả dụng cho phần mềm hoặc các ứng dụng điện thoại của bạn không, và tải các bản đó về điện thoại của bạn.

Việc tải về các bản cập nhật phần mềm có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Đảm bảo pin điện thoại có đủ năng lượng, hoặc kết nối bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.

Cảnh báo:

Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, thậm chí để thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Sau khi cập nhật phần mềm hoặc các ứng dụng điện thoại của bạn bằng cách sử dụng Cập nhật phần mềm, thì các hướng dẫn liên quan đến các ứng dụng được cập nhật trong hướng dẫn sử dụng hoặc các trợ giúp có thể không còn là tài liệu cập nhật nữa.

Để tải về các bản cập nhật khả dụng, chọn . Để bỏ đánh dấu các bản cập nhật cụ thể mà bạn không muốn tải về, chọn các bản cập nhật từ danh sách.

Để xem thông tin về một bản cập nhật, chọn bản cập nhật đó và .

Để xem trạng thái các bản cập nhật trước đó, chọn .

Chọn **Tùy chọn** và chọn từ các tùy chọn sau:

Cập nhật qua PC — Cập nhật điện thoại của bạn bằng cách sử dụng máy PC. Tùy chọn này thay thế tùy chọn **Bắt đầu cập nhật** khi các bản cập nhật chỉ khả dụng bằng cách sử dụng ứng dụng PC Trình Cập nhật Phần mềm Nokia.

Xem lịch sử cập nhật — Xem trạng thái các bản cập nhật trước.

Cài đặt — Thay đổi các cài đặt, như điểm truy cập mặc định được sử dụng để tải về các bản cập nhật.

Miễn trừ trách nhiệm — Xem thỏa thuận bản quyền Nokia.

Cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng máy PC

Trình Cập nhật Phần mềm Nokia là một ứng dụng trên máy PC cho phép bạn cập nhật phần mềm của điện thoại. Để cập nhật phần mềm của điện thoại, bạn cần một máy PC tương thích, truy cập internet bằng thông rộng, và cáp dữ liệu USB tương thích để kết nối điện thoại với máy PC.

Để xem thêm thông tin, để kiểm tra ghi chú phát hành cho các phiên bản phần mềm mới nhất, và để tải về ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang web

www.nokia.com.vn/softwareupdate hoặc trang web Nokia ở nước sở tại của quý khách.

Để cập nhật phần mềm điện thoại, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Tải về và cài đặt ứng dụng Trình Cập nhật Phần mềm Nokia trên máy PC.
- 2 Kết nối điện thoại với máy PC bằng cách sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích, và chọn **Chế độ PC Suite**.
- 3 Mở ứng dụng Nokia Software Updater. Ứng dụng Nokia Software Updater sẽ hướng dẫn bạn sao lưu các tập tin, cập nhật phần mềm, và khôi phục lại các tập tin.

Cài đặt

Điện thoại của bạn thường đã được tự động cấu hình các thông số cài đặt MMS, GPRS, xem nội dung trực tuyến, và internet di động dựa trên thông tin của nhà cung cấp dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã cài đặt sẵn các thông số cài đặt trên điện thoại, hoặc bạn có thể nhận hoặc yêu cầu các thông số cài đặt này từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng tin nhắn đặc biệt.

Bạn có thể thay đổi cài đặt chung trong điện thoại, chẳng hạn như ngôn ngữ, chế độ chờ, hiển thị và khóa bàn phím.

Mã truy cập

Nếu bạn quên bất kỳ mã nào trong số các mã truy cập này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Mã số nhận diện cá nhân (PIN) — Mã này bảo vệ thẻ SIM không bị sử dụng trái phép. Mã PIN (4 đến 8 chữ số) thường được cấp cùng với thẻ SIM. Sau khi nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, mã PIN sẽ bị khóa lại, và bạn cần có mã PUK để mở khóa.

Mã UPIN — Mã số này có thể đi kèm với thẻ USIM. Thẻ USIM là phiên bản nâng cao của thẻ SIM và được cung cấp cùng với điện thoại di động UMTS.

Mã PIN2 — Mã này (4 đến 8 chữ số) được cung cấp cùng với thẻ SIM, và cần để truy cập vào một số chức năng trong điện thoại.

Mã khóa (còn được gọi là mã bảo vệ) — Mã khóa giúp bảo vệ điện thoại của bạn không bị sử dụng trái phép. Mã được cài trước là 12345. Bạn có thể tạo và thay đổi mã này, và cài điện thoại yêu cầu mã. Giữ kỹ mã mới ở nơi an toàn tách biệt với điện thoại. Nếu quý khách quên mã và thiết bị bị khóa, thiết bị của quý khách sẽ yêu cầu dịch vụ. Phụ phí có thể áp dụng, và tất cả dữ liệu cá nhân trong thiết bị của quý khách sẽ bị xóa. Để biết thêm thông tin, liên hệ với một điểm Nokia Care hoặc đại lý bán lẻ điện thoại của bạn.

Mã số Mở Khóa Cá Nhân (PUK) và mã PUK2 — Các mã này (8 chữ số) sẽ được yêu cầu để thay đổi mã PIN hoặc mã PIN2 bị khóa tương ứng. Nếu các mã này không được cấp cùng với thẻ SIM, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của thẻ SIM bạn đang dùng.

Mã UPUK — Mã này (8 chữ số) cần để thay đổi mã UPIN bị khóa. Nếu mã này không được cấp cùng với thẻ USIM, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của thẻ USIM bạn đang dùng.

Khóa từ xa

Để ngăn không cho sử dụng điện thoại trái phép, bạn có thể khóa điện thoại và thẻ nhớ từ xa bằng tin nhắn văn bản. Bạn

phải xác định tin nhắn văn bản, và để khóa điện thoại, hãy gửi tin nhắn văn bản này đến điện thoại của bạn. Để mở khóa điện thoại, bạn cần có mã khóa.

Để bật chức năng khóa từ xa và để xác định tin nhắn văn bản, hãy chọn **Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Quản lý đ. thoại > Cài đặt bảo mật > Điện thoại và thẻ SIM > Khóa máy từ xa > Đã bật**. Nhấp vào trường văn bản để nhập nội dung tin nhắn văn bản (5-20 ký tự), chọn , và xác minh tin nhắn. Nhập mã khóa vào.

Kéo dài tuổi thọ pin

Việc sử dụng nhiều chức năng trên điện thoại cùng lúc sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin. Để tiết kiệm pin, xin lưu ý những vấn đề sau:

- Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth, hoặc cho phép các chức năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin. Tắt công nghệ Bluetooth khi không cần đến.
- Các tính năng sử dụng mạng LAN không dây (WLAN), hoặc cho phép các chức năng như vậy hoạt động ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin. WLAN trên điện thoại Nokia của bạn sẽ tắt khi bạn không đang tìm kiếm kết nối, không được kết nối với một điểm truy cập, hoặc không dò tìm các mạng hiện có. Để giảm mức tiêu thụ pin hơn nữa, bạn có thể chọn điện thoại không dò tìm, hoặc dò tìm không thường xuyên những mạng hiện có chạy ẩn.
- Nếu bạn đã cài **Kết nối dữ liệu gói** là **Khi có** trong cài đặt kết nối, và không nằm trong vùng phủ sóng dữ liệu gói (GPRS), thỉnh thoảng điện thoại sẽ tìm cách thiết lập

kết nối dữ liệu gói. Để kéo dài thời gian hoạt động của điện thoại, hãy chọn **Kết nối dữ liệu gói > Khi cần**.

- Ứng dụng Bản đồ sẽ tải thông tin bản đồ mới về từ mạng khi bạn di chuyển đến các vùng mới trên bản đồ, điều này sẽ làm tăng mức tiêu thụ pin. Bạn có thể tắt chức năng tự động tải xuống các bản đồ mới từ mạng.
- Nếu tín hiệu của mạng di động có nhiều thay đổi trong vùng của bạn, điện thoại sẽ liên tục phải dò mạng hiện có. Điều này sẽ làm hao mòn pin.

Nếu chế độ mạng được cài là chế độ kép trong phần cài đặt mạng, điện thoại sẽ tìm kiếm mạng 3G. Bạn có thể cài điện thoại chỉ sử dụng mạng GSM. Để chỉ sử dụng mạng GSM, chọn **Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Mạng > Chế độ mạng > GSM**.

- Đèn nền màn hình sẽ làm hao mòn pin. Trong cài đặt hiển thị, bạn có thể thay đổi độ dài của khoảng thời gian chờ mà sau đó đèn nền sẽ tắt. Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Hiển thị > Tắt đèn nền màn hình sau**. Để hiệu chỉnh thiết bị cảm quang đo độ sáng và điều chỉnh độ sáng của màn hình, trong phần cài đặt hiển thị, hãy chọn **Bộ cảm biến ánh sáng**.
- Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin. Để đóng các ứng dụng bạn không sử dụng, nếu chúng không phản hồi, hãy chọn **Tùy chọn > Xem ứng dụng đg mở**, và di chuyển đến ứng dụng này bằng cách sử dụng phím menu. Bấm và giữ phím menu để mở ứng dụng, và chọn **Tùy chọn > Thoát**.

Bộ nhớ còn trống

Để xem dung lượng bộ nhớ khả dụng dành cho các loại dữ liệu khác nhau, chọn **Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Q. lý tập tin**.

Nhiều tính năng trong điện thoại sử dụng bộ nhớ để lưu dữ liệu. Điện thoại sẽ thông báo nếu bộ nhớ trong các vị trí bộ nhớ khác nhau gần hết.

Để làm trống bộ nhớ, hãy chuyển dữ liệu sang một thẻ nhớ tương thích (nếu có) hoặc máy tính tương thích.

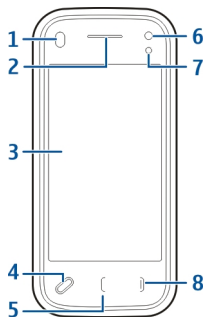
Để xóa những dữ liệu bạn không còn cần đến, hãy sử dụng Trình quản lý tập tin hoặc mở ứng dụng tương ứng. Bạn có thể xóa các mục sau đây:

- Tin nhắn trong các thư mục trong Nhắn tin và e-mail đã tải về trong hộp thư
- Các trang web đã lưu
- Thông tin về số liên lạc
- Ghi chú lịch
- Những ứng dụng được hiển thị trong Trình quản lý ứng dụng mà bạn không cần
- Các tập tin cài đặt (.sis hoặc .sisx) của các ứng dụng đã cài đặt. Chuyển các tập tin cài đặt sang một máy tính tương thích.
- Hình ảnh và các video clip trong Ảnh. Sao lưu các tập tin vào một máy tính tương thích.

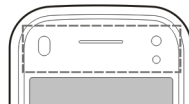
Bắt đầu sử dụng

Lưu ý: Bề mặt của thiết bị này không có chứa niken trong lớp mạ. Bề mặt của thiết bị này có chứa thép không gỉ.

Các phím và bộ phận (mặt trước)

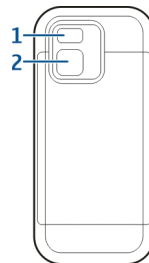


- 1 Cảm biến khoảng cách
- 2 Tai nghe
- 3 Màn hình cảm ứng
- 4 Phím menu
- 5 Phím gọi
- 6 Ống kính camera phụ
- 7 Thiết bị cảm quang
- 8 Phím kết thúc



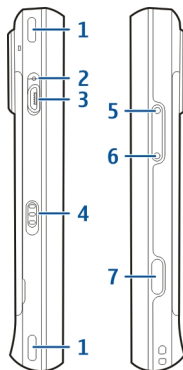
Không che vùng phía trên màn hình cảm ứng, ví dụ như bằng miếng dán bảo vệ hoặc băng dính.

Các phím và bộ phận (mặt sau)



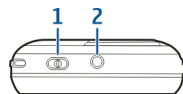
- 1 Đèn flash của camera
- 2 Ống kính camera

Phím và bộ phận (mặt bên)



- 1 Loa âm thanh nổi
- 2 Đèn báo sạc
- 3 Đầu nối Micro USB
- 4 Nút khóa
- 5 Phím Tăng âm lượng/Phóng to
- 6 Phím Giảm âm lượng/Thu nhỏ
- 7 Phím chụp ảnh

Các phím và bộ phận (đầu trên)



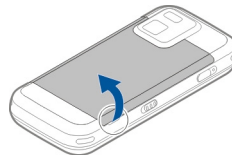
- 1 Phím nguồn
- 2 Đầu nối AV Nokia (3,5 mm)

Lắp thẻ SIM và pin

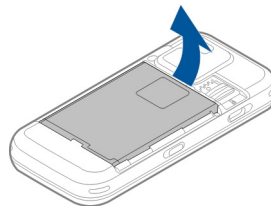
Hãy thực hiện theo hướng dẫn một cách cẩn thận, để tránh làm hư hỏng vỏ mặt sau.

Tháo an toàn. Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

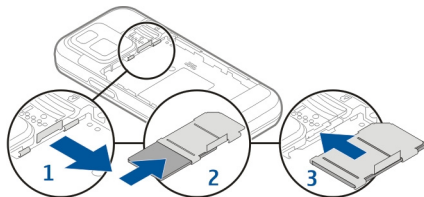
- 1 Tháo vỏ mặt sau bằng cách nhấn nó ra khỏi đầu dưới cùng của điện thoại.



- 2 Nếu pin đã được lắp, nhấn pin lên theo hướng mũi tên để tháo pin.



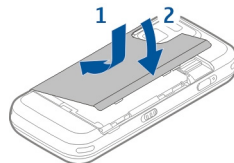
- 3 Kéo ngăn chứa thẻ SIM ra và lắp thẻ SIM vào. Bảo đảm vùng tiếp xúc màu vàng trên thẻ quay xuống và góc vát trên thẻ hướng về phía góc vát trên ngăn chứa. Ấn ngăn chứa thẻ SIM vào.



- 4 Canh thẳng hàng các điểm tiếp xúc của pin với các đầu nối tương ứng trên ngăn chứa pin, và lắp pin vào theo hướng mũi tên.



- 5 Để lắp vỏ mặt sau, hãy hướng các chốt khóa phía trên cùng về phía rãnh của chúng, và ấn xuống cho tới khi vỏ khớp vào vị trí.



Thẻ nhớ

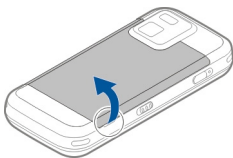


Chỉ sử dụng Thẻ microSD tương thích đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho thiết bị này. Nokia sử dụng các tiêu chuẩn ngành đã được phê chuẩn cho thẻ nhớ, nhưng có một số loại thẻ nhớ hiệu khác có thể không hoàn toàn tương thích với thiết bị này. Những thẻ không tương thích có thể làm hỏng thẻ và thiết bị, và làm hư dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

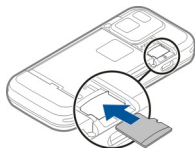
Lắp thẻ nhớ

Thẻ nhớ có thể đã được lắp vào điện thoại. Nếu không, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Để tháo vỏ mặt sau ra khỏi điện thoại.



- 2 Lắp thẻ nhớ tương thích vào ngăn chứa. Bảo đảm vùng tiếp xúc trên thẻ hướng xuống dưới về phía khe cắm.



- 3 Nhấn thẻ vào. Bạn sẽ nghe thấy một tiếng tách khi thẻ khớp vào vị trí.
- 4 Lắp vỏ mặt sau. Giữ điện thoại quay xuống khi thay vỏ. Đảm bảo nắp đã được đóng lại đúng cách.

Tháo thẻ nhớ

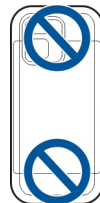
Chú ý: Không tháo thẻ nhớ trong khi hoạt động khi đang truy cập vào thẻ. Làm như vậy có thể làm hỏng thẻ và thiết bị cũng như dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

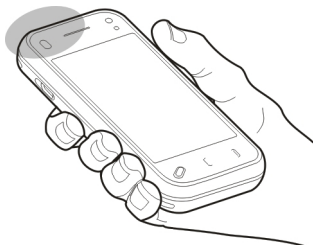
- 1 Trước khi tháo thẻ ra, hãy bấm phím nguồn, và chọn **Tháo thẻ nhớ**. Tất cả các ứng dụng sẽ được đóng lại.
- 2 Khi **Việc tháo thẻ nhớ sẽ đóng tất cả các ứng dụng đang mở. Tiếp tục tháo?** hiển thị, chọn **Có**.

- 3 Khi **Tháo thẻ nhớ và bấm 'OK'** hiển thị, hãy tháo vỏ mặt sau ra khỏi điện thoại.
- 4 Nhấn vào thẻ nhớ để đẩy thẻ ra khỏi khe.
- 5 Kéo thẻ nhớ ra. Nếu điện thoại đang bật, hãy chọn **OK**.
- 6 Lắp vỏ mặt sau. Đảm bảo nắp đã được đóng lại đúng cách.

Các vị trí ăng-ten

Thiết bị của quý khách có thể có ăng-ten bên trong và ăng-ten bên ngoài. Tránh chạm vào vùng ăng-ten một cách không cần thiết trong khi ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu. Sự tiếp xúc với ăng-ten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp và có thể làm tăng mức điện năng cao hơn trong khi hoạt động và có thể giảm tuổi thọ pin.

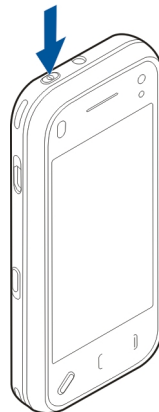




Bật và tắt điện thoại

Để bật điện thoại:

- 1 Bấm và giữ phím nguồn.



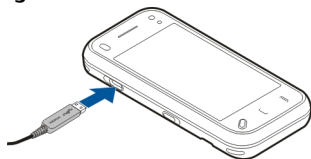
- 2 Nếu điện thoại yêu cầu mã PIN hoặc mã khóa, hãy nhập mã vào, và chọn **OK**. Mã khóa được cài sẵn là **12345**. Nếu quý khách quên mã và thiết bị bị khóa, thiết bị của quý khách sẽ yêu cầu dịch vụ và có thể phải trả thêm phí. Để biết thêm thông tin, liên hệ với một điểm Chăm sóc Khách hàng của Nokia hoặc đại lý bán lẻ điện thoại của bạn.

Để tắt điện thoại, hãy bấm nhanh phím nguồn, và chọn **Tắt nguồn!**.

Sạc pin

Pin của bạn đã được sạc một phần tại nhà máy. Có thể không cần thiết để sạc pin trước. Nếu điện thoại báo hiệu pin yếu, thực hiện như sau:

Sạc bình thường



- 1 Nối bộ sạc vào ổ cắm điện.
- 2 Nối bộ sạc với điện thoại. Đèn chỉ báo sạc pin nằm kế bên đầu nối USB sẽ sáng khi pin đang sạc.
- 3 Khi điện thoại báo hiệu đầy pin, rút bộ sạc ra khỏi điện thoại, sau đó ngắt khỏi ổ cắm điện.

Bạn không cần phải sạc pin trong một khoảng thời gian cụ thể, và bạn có thể sử dụng điện thoại khi đang sạc. Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Mẹo: Ngắt bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện khi không sử dụng. Bộ sạc được cắm vào ổ điện sẽ tiêu tốn điện kể cả khi không cắm bộ sạc vào điện thoại.

Sạc qua cổng USB

Bạn có thể sử dụng chế độ sạc qua cổng USB khi không có ổ cắm điện. Với chế độ sạc qua cổng USB, bạn cũng có thể truyền dữ liệu trong khi sạc điện thoại.

- 1 Kết nối một thiết bị USB tương thích với điện thoại của bạn thông qua một dây cáp USB tương thích.

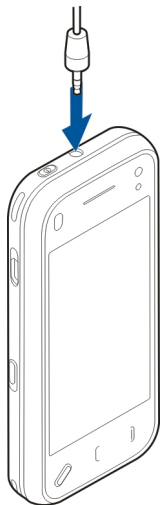
Hiệu năng sạc pin của cổng USB thay đổi đáng kể. Trong một số trường hợp, có thể tốn rất nhiều thời gian để bắt đầu sạc và để điện thoại bắt đầu hoạt động.

- 2 Nếu điện thoại được bật lên, bạn có thể chọn từ các tùy chọn chế độ USB trên màn hình điện thoại.

Tai nghe

Bạn có thể cắm bộ tai nghe hoặc tai nghe tương thích vào điện thoại. Bạn có thể phải chọn chế độ cáp.

Một số tai nghe có hai bộ phận, bộ phận điều khiển từ xa và tai nghe. Bộ điều khiển từ xa có micrô và các phím để trả lời và kết thúc cuộc gọi điện thoại, điều chỉnh âm lượng, và phát các tập tin nhạc hoặc video. Để sử dụng tai nghe cùng với bộ điều khiển từ xa, cắm bộ điều khiển từ xa vào Đầu Nối AV Nokia trên điện thoại, sau đó cắm tai nghe vào bộ điều khiển từ xa.



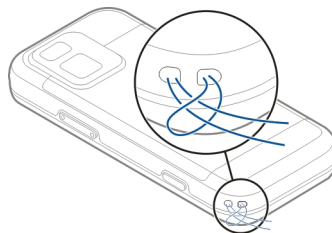
Cảnh báo:

Khi bạn sử dụng tai nghe, khả năng nghe âm thanh bên ngoài có thể bị ảnh hưởng. Không sử dụng tai nghe ở những nơi có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn.

Không kết nối các sản phẩm tạo ra tín hiệu xuất vì như thế có thể làm hỏng điện thoại. Không kết nối bất kỳ nguồn điện áp nào vào Đầu nối Nokia AV.

Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoại vi nào hoặc bất kỳ tai nghe nào, ngoài những thiết bị được Nokia phê chuẩn để sử dụng với điện thoại này, vào Đầu nối AV của Nokia, đặc biệt chú ý đến các mức âm lượng.

Gắn dây đeo cổ tay



Xỏ dây đeo cổ tay và thắt chặt lại.

Các thao tác trên màn hình cảm ứng

Sử dụng màn hình cảm ứng bằng ngón tay hoặc bút stylus (nếu có).

Chú ý: Chỉ dùng bút được Nokia phê chuẩn để sử dụng với điện thoại này. Việc sử dụng bất kỳ loại bút nào khác có thể làm mất hiệu lực bảo hành áp dụng cho điện thoại và có thể làm hỏng màn hình cảm ứng. Tránh làm trầy xước màn hình cảm ứng. Đừng bao giờ dùng bút thật hoặc bút chì hay các vật sắc nhọn khác để viết lên màn hình cảm ứng.

Nhấp và nhấp đúp

Để mở một ứng dụng hoặc thành phần khác trên màn hình cảm ứng, bạn chỉ cần nhấp bình thường vào nó bằng ngón tay. Tuy nhiên, để mở các mục sau đây, bạn phải nhấp vào chúng hai lần.

- Liệt kê các mục trong một ứng dụng, chẳng hạn như thư mục Nhấp trong ứng dụng Nhấn tin.
- Các tập tin trong danh sách tập tin, ví dụ như một hình ảnh trong thư mục Đã chụp trong ứng dụng Ảnh.

Mẹo: Khi mở một giao diện danh sách, mục đầu tiên sẽ được chọn. Để mở mục đã chọn, hãy nhấp một lần vào mục này.

Nếu bạn nhấp một lần vào một tập tin hoặc mục tương tự, mục này sẽ không mở ra, nó sẽ được chọn. Để xem các tùy chọn khả dụng cho mục này, chọn **Tùy chọn** hoặc, chọn một mục từ thanh công cụ, nếu có.

Chọn

Trong tài liệu dành cho người sử dụng này, để mở các ứng dụng hoặc các mục bằng cách nhấp vào chúng một hoặc hai lần, bạn "chọn" chúng. Nếu bạn cần chọn nhiều mục cùng lúc, văn bản hiển thị để cần được tách biệt bằng các mũi tên.

Ví dụ: Để chọn **Tùy chọn** > **Trợ giúp**, hãy nhấp vào **Tùy chọn**, và sau đó nhấp vào **Trợ giúp**.

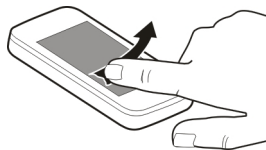
Kéo

Để kéo, hãy đặt ngón tay lên màn hình, và trượt ngón tay dọc màn hình.

Ví dụ: Để di chuyển lên hoặc xuống trên một trang web, hãy kéo trang bằng ngón tay.

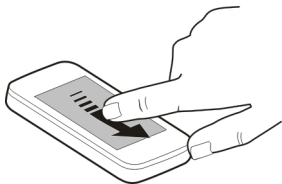
Xoáy

Để kéo mạnh, hãy trượt nhanh ngón tay sang trái hoặc sang phải trên màn hình.



Kéo nhẹ

Để kéo nhẹ, hãy đặt ngón tay lên màn hình, trượt nhanh ngón tay qua màn hình, sau đó nhanh chóng nhấc ngón tay lên. Nội dung trên màn hình sẽ tiếp tục di chuyển với tốc độ và hướng của nó tại thời điểm thả tay. Để chọn một mục từ danh sách di chuyển và dừng di chuyển, hãy nhấp vào mục bạn muốn. Trong điện thoại của bạn, việc kéo nhẹ có thể được sử dụng trong Máy nghe nhạc.



Di chuyển

Để di chuyển lên hoặc xuống trong danh sách có thanh di chuyển, hãy kéo thanh trượt của thanh di chuyển.

Trong một số giao diện danh sách, bạn có thể đặt ngón tay trên một mục danh sách và kéo lên hoặc xuống.

Mẹo: Để xem mô tả vắn tắt về một biểu tượng, hãy đặt ngón tay lên biểu tượng này. Không phải biểu tượng nào cũng có mô tả.

Đèn nền của màn hình cảm ứng

Để bật đèn nền màn hình, hãy mở khóa màn hình và chạm phím, nếu cần, và bấm phím menu.

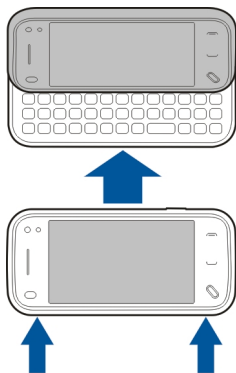
Viết văn bản

Bạn có thể nhập văn bản theo nhiều chế độ khác nhau. Bàn phím đầy đủ hoạt động như bàn phím truyền thống, và chế độ bàn phím chữ cái và chữ số trên màn hình cho phép bạn nhấp vào các ký tự. Các chế độ nhận dạng chữ viết tay cho phép bạn viết các ký tự trực tiếp trên màn hình.

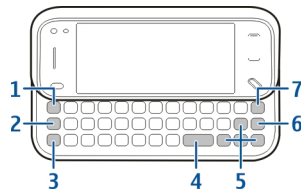
Để kích hoạt chế độ nhập văn bản, hãy nhấp vào bất kỳ trường nhập văn bản nào.

Trong giao diện nhập văn bản, để chuyển giữa các chế độ nhập văn bản khả dụng, hãy nhấp vào  và chọn chế độ nhập bạn muốn.

Các chế độ nhập và ngôn ngữ được hỗ trợ bởi tính năng nhận dạng chữ viết tay khác nhau, tùy theo khu vực.



Điện thoại của bạn có một bàn phím đầy đủ tính năng. Để mở bàn phím, hãy đẩy màn hình cảm ứng lên. Trong tất cả các ứng dụng, màn hình sẽ tự động xoay từ dọc sang ngang khi bạn mở bàn phím.



- 1 Phím sym.** Để chèn các ký tự đặc biệt không được hiển thị trên bàn phím, hãy bấm phím sym một lần, và chọn ký tự bạn muốn từ bảng.
- 2 Phím chức năng.** Để nhập những ký tự đặc biệt được in trên đầu các phím, hãy bấm phím chức năng, sau đó bấm phím chữ cái tương ứng, hoặc chỉ bấm và giữ phím chữ cái tương ứng. Để nhập nhiều ký tự đặc biệt liên tục, hãy bấm nhanh phím chức năng hai lần, sau đó bấm phím chữ cái bạn muốn. Để trở về chế độ bình thường, hãy bấm phím chức năng một lần.
- 3 Phím shift.** Để thay đổi giữa chế độ chữ hoa và chế độ chữ thường, hãy bấm phím shift hai lần. Để nhập một chữ hoa hở chế độ chữ thường, hoặc một chữ thường ở chế độ chữ hoa, hãy bấm phím shift một lần, sau đó bấm phím chữ cái bạn muốn.
- 4 Phím dấu cách**
- 5 Các phím mũi tên.** Để di chuyển lên, xuống, sang trái hoặc sang phải, hãy sử dụng các phím mũi tên.
- 6 Phím enter**
- 7 Phím xóa.** Để xóa một ký tự, bấm phím xóa. Để xóa nhiều ký tự, bấm và giữ phím xóa.

Chèn những chữ cái không hiển thị trên bàn phím

Có thể chèn nhiều chữ cái khác nhau, ví dụ như chữ cái có dấu trọng âm. Để chèn chữ á, hãy bấm và giữ phím sym, sau đó đồng thời bấm phím chữ A liên tục cho tới khi ký tự bạn muốn hiển thị. Thứ tự và tính khả dụng của các phím phụ thuộc vào ngôn ngữ soạn thảo được chọn.

Nhập văn bản tiếng Việt

Để viết văn bản bằng tiếng Việt, ví dụ như một tin nhắn văn bản, chọn Nhấn tin trong menu, và chọn tạo một tin nhắn văn bản mới. Di chuyển đến nội dung tin nhắn và chọn **Tùy chọn > Ngôn ngữ soạn thảo** và chọn tiếng Việt.

Để chuyển giữa các kiểu ký tự khác nhau, bấm phím shift. Trên màn hình, **ABC abc** và **Abc** cho biết kiểu ký tự được chọn.

Để chèn con số hoặc ký tự được in trên các phím, bấm và giữ phím tương ứng, hoặc bấm và giữ phím chức năng và bấm phím tương ứng.

Để chỉ nhập các ký tự được in trên các phím, bấm nhanh phím chức năng hai lần.

Để xóa một ký tự, bấm phím xóa. Để xóa nhiều ký tự, bấm và giữ phím xóa.

Để chèn các ký tự không được hiển thị trên bàn phím, bấm phím chr.

Để nhập dấu tiếng Việt, bấm **s** để có **dấu sắc**, **f** để có **dấu huyền**, **r** để có dấu hỏi, **x** để có **dấu ngã**, và **j** để có dấu nặng.

Ví dụ: Để nhập ã, bấm **a** rồi **x**. Để nhập é, bấm **e** rồi **s**.

Để sao chép văn bản, bấm và giữ phím shift, và di chuyển để tô sáng từ, cụm từ hoặc dòng văn bản mà bạn muốn sao chép. Bấm phím chức năng + chr + c. Để chèn văn bản vào một tài liệu, di chuyển đến vị trí thích hợp và bấm phím chức năng + chr + v.

Để đổi ngôn ngữ soạn thảo, hoặc để tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, bấm phím chức năng + thanh khoảng trắng, và chọn trong số các tùy chọn có sẵn.

Nhập văn bản trên màn hình cảm ứng

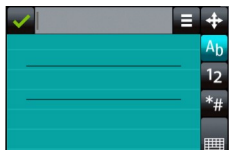
Viết tay

Để kích hoạt chế độ chữ viết tay, hãy nhấp  và **Chữ viết tay**.

Hãy viết các ký tự rõ ràng, thẳng trên vùng nhập văn bản, và để một khoảng trắng giữa mỗi ký tự.

Để huấn luyện cho điện thoại học hiểu chữ viết tay của bạn, hãy nhấp  và **Huấn luyện chữ viết tay**.

Để nhập các chữ cái và số (chế độ mặc định), hãy viết các từ như bạn vẫn thường viết. Để chọn chế độ số, hãy nhấn **12** trên ô bên phải của vùng nhập văn bản. Để nhập các ký tự không phải là ký tự Latinh, hãy nhấn vào biểu tượng tương ứng, nếu có.



Để viết các ký tự đặc biệt, hãy viết như bạn vẫn thường viết. Bạn cũng có thể nhấn vào ***#** trên ô bên phải của vùng nhập văn bản, và chọn ký tự bạn muốn từ bảng pop-up.

Để xóa các ký tự hoặc chuyển con trỏ trở lại, hãy kéo mạnh trở lại (xem Hình 1).

Để chèn một khoảng trắng, hãy kéo mạnh về phía trước (xem Hình 2).



Cài đặt nhập văn bản trên màn hình cảm ứng

Chọn Menu > Cài đặt và Điện thoại > M.hình cảm ứng.

Để cấu hình cài đặt nhập văn bản trên màn hình cảm ứng, hãy chọn một trong các tùy chọn sau:

Ngôn ngữ soạn thảo — Xác định các ký tự cụ thể theo ngôn ngữ trong chữ viết tay của bạn sẽ được nhận dạng và cách bàn phím trên màn hình cảm ứng được sắp xếp.

Tốc độ soạn thảo — Điều chỉnh tốc độ nhận dạng chữ viết tay.

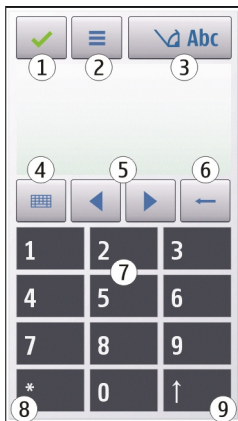
Vạch dẫn — Hiển thị hoặc ẩn đường hướng dẫn trong vùng viết. Đường hướng dẫn sẽ giúp bạn viết trên một đường thẳng, và nó cũng sẽ giúp điện thoại nhận dạng chữ viết của bạn.

Độ rộng nét bút — Thay đổi độ dày của văn bản được viết bằng bút stylus.

Màu văn bản — Thay đổi màu của văn bản được viết bằng bút stylus.

Các biểu tượng và chức năng

Sử dụng bàn phím trên màn hình (**Bàn phím chữ và số**) để nhập các ký tự giống như bạn làm với bàn phím điện thoại thông thường có các số trên các phím. Hình vẽ sau đây sẽ giải thích về từng biểu tượng và chức năng của nó.



- 1 Đóng - Đóng bàn phím trên màn hình (**Bàn phím chữ và số**).
- 2 Menu nhập văn bản - Mở menu nhập văn bản trên màn hình cảm ứng, menu này bao gồm các lệnh như là **Bật nhập tiên đoán** và **Ngôn ngữ soạn thảo**.
- 3 Chỉ báo nhập văn bản - Mở một cửa sổ pop-up, trong đó bạn có thể bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, thay đổi kiểu chữ, và chuyển giữa chế độ nhập chữ và chế độ nhập số.
- 4 Chế độ nhập văn bản - Mở một cửa sổ pop-up, trong đó bạn có thể chọn từ các chế độ nhập văn bản khả dụng. Khi nhấp vào một mục, giao diện chế độ nhập văn bản

hiện thời sẽ đóng lại, và chế độ nhập văn bản được chọn sẽ mở ra.

- 5 Phím mũi tên - Di chuyển con trỏ sang trái hoặc phải.
- 6 Phím xóa lùi - Xóa ký tự đã nhập trước đó.
- 7 Các phím số - Nhập số hoặc ký tự bạn muốn tùy theo kiểu chữ và chế độ nhập văn bản hiện thời.
- 8 Sao - Mở một bảng ký tự đặc biệt.
- 9 Shift - Thay đổi kiểu chữ, bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, và chuyển giữa chế độ nhập chữ và chế độ nhập số.

Khóa bàn phím và màn hình cảm ứng

Khi điện thoại hoặc bàn phím bị khóa, bạn có thể gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức được lập trình trong điện thoại.

Để khóa hoặc mở khóa màn hình cảm ứng và bàn phím, hãy trượt nút khóa ở mặt bên của điện thoại.

Khi màn hình cảm ứng và bàn phím bị khóa, màn hình cảm ứng sẽ tắt còn các phím sẽ không hoạt động.

Để sửa đổi cài đặt tự động khóa màn hình và bàn phím, hãy chọn **Menu > Cài đặt và Điện thoại > Quản lý đ.thoại > B.vệ phím t.động**.

Ứng Dụng Chuyển Dữ Liệu của Nokia

Chuyển nội dung

Bạn có thể sử dụng ứng dụng Chuyển dữ liệu để sao chép nội dung, chẳng hạn như số điện thoại, địa chỉ, các mục lịch, và hình ảnh từ điện thoại Nokia cũ vào điện thoại này.

Loại nội dung có thể được chuyển tùy thuộc vào kiểu thiết bị mà từ đó bạn muốn chuyển nội dung đi. Nếu thiết bị kia hỗ trợ đồng bộ, bạn cũng có thể đồng bộ dữ liệu giữa các thiết bị. Điện thoại của bạn sẽ thông báo về khả năng tương thích của thiết bị kia.

Nếu điện thoại kia không thể bật được nếu không có thẻ SIM, bạn có thể lắp thẻ SIM của bạn vào. Khi điện thoại được bật mà không có thẻ SIM, cấu hình Không trực tuyến sẽ tự động được kích hoạt, và việc chuyển dữ liệu có thể được thực hiện.

Chuyển nội dung lần đầu tiên

- 1 Để nhận dữ liệu từ điện thoại kia lần đầu tiên, trên điện thoại của bạn, hãy chọn **Menu > Cài đặt > Khả năng kết nối > Truyền dữ liệu > Ch.dliệu tr.máy**.
- 2 Chọn loại kết nối bạn muốn sử dụng để chuyển dữ liệu. Cả hai điện thoại phải hỗ trợ loại kết nối đã chọn.
- 3 Nếu bạn chọn kết nối Bluetooth làm kiểu kết nối, hãy kết nối hai điện thoại. Để cài điện thoại tìm các thiết bị có kết nối Bluetooth, chọn **Tiếp tục**. Chọn thiết bị bạn muốn chuyển nội dung từ đó. Bạn sẽ được yêu cầu nhập mã vào điện thoại của bạn. Nhập mã (1-16 chữ số) vào và chọn **OK**. Nhập cùng mã này vào điện thoại kia và chọn **OK**. Bây giờ các điện thoại đã được ghép nối.

Một số điện thoại Nokia trước đây có thể không có ứng dụng Chuyển dữ liệu. Trong trường hợp này, ứng dụng Chuyển dữ liệu được gửi đến thiết bị kia dưới dạng một tin nhắn. Để cài đặt ứng dụng Switch trên điện thoại khác, mở tin nhắn, và theo các hướng dẫn trên màn hình.

- 4 Trên điện thoại của bạn, chọn nội dung bạn muốn chuyển từ điện thoại kia.

Khi đã bắt đầu chuyển dữ liệu, bạn có thể hủy và tiếp tục lại sau.

Nội dung được chuyển từ bộ nhớ của điện thoại kia sang vị trí tương ứng trong điện thoại của bạn. Thời gian chuyển tùy thuộc vào lượng dữ liệu được chuyển.

Đồng bộ, tải về, hoặc gửi nội dung

Chọn Menu > Cài đặt > Khả năng kết nối > Truyền dữ liệu > Ch.dliệu tr.máy.

Sau lần chuyển dữ liệu đầu tiên, chọn một trong các tùy chọn sau đây để bắt đầu một phiên chuyển dữ liệu mới, tùy thuộc vào kiểu thiết bị:



để đồng bộ nội dung giữa điện thoại và thiết bị khác, nếu thiết bị kia hỗ trợ đồng bộ. Đồng bộ mang tính hai chiều. Nếu một mục bị xóa trên một thiết bị, nó sẽ bị xóa trên cả hai. Bạn không thể khôi phục lại các mục đã bị xóa với đồng bộ.



để tải nội dung từ thiết bị kia về điện thoại của bạn. Với việc tải về, nội dung được chuyển từ thiết bị kia về điện thoại của bạn. Bạn có thể được hỏi giữ lại hoặc xóa nội dung gốc trong thiết bị kia, tùy thuộc vào kiểu thiết bị kia.



để gửi nội dung từ điện thoại của bạn đến thiết bị kia

Nếu không thể gửi một mục, tùy thuộc vào kiểu thiết bị kia, bạn có thể thêm mục này vào thư mục Nokia, vào **C:\Nokia** hoặc **E:\Nokia** trong điện thoại. Khi bạn chọn thư mục để chuyển, các mục sẽ được đồng bộ trong thư mục tương ứng trong thiết bị kia, và ngược lại.

Sử dụng các phím tắt để lặp lại việc chuyển dữ liệu

Sau mỗi lần chuyển dữ liệu, bạn có thể lưu một phím tắt với các cài đặt chuyển vào giao diện chính để lặp lại cùng quá trình chuyển dữ liệu này sau.

Để chỉnh sửa phím tắt này, chọn **Tùy chọn > Cài đặt phím tắt**. Ví dụ, bạn có thể tạo hoặc đổi tên của phím tắt này.

Nhật ký chuyển dữ liệu sẽ hiển thị sau mỗi lần chuyển. Để xem nhật ký của phiên chuyển dữ liệu gần đây nhất, hãy chọn một phím tắt trong giao diện chính và chọn **Tùy chọn > Xem nhật ký**.

Xử lý xung đột khi chuyển dữ liệu

Nếu một mục định chuyển đã được chỉnh sửa trên cả hai thiết bị, thiết bị sẽ tìm cách tự động hợp nhất những thay đổi này. Nếu điều này không thể thực hiện được, sẽ có một xung đột chuyển dữ liệu. Chọn **Kiểm tra lần lượt**, **Ưu tiên cho máy này**, hoặc **Ưu tiên cho máy khác** để giải quyết xung đột.

Cấu hình

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Profile**.

Bạn có thể sử dụng các cấu hình để cài và tùy chỉnh nhạc chuông, âm báo có tin nhắn, và các âm báo khác nhau cho các sự kiện, môi trường, hoặc nhóm người gọi đến khác nhau. Tên của cấu hình đã chọn được hiển thị ở phía trên cùng của màn hình chủ.

Để thay đổi một cấu hình, hãy di chuyển đến cấu hình này, và chọn **Tùy chọn > Kích hoạt**.

Để cài đặt riêng một cấu hình, hãy di chuyển đến cấu hình này, và chọn **Tùy chọn > Cài đặt riêng**. Chọn cài đặt bạn muốn thay đổi.

Để kích hoạt cấu hình cho tới một thời điểm nhất định trong vòng 24 tiếng sau, hãy di chuyển đến cấu hình này, sau đó chọn **Tùy chọn > Định giờ**, và cài thời gian. Khi hết thời gian, cấu hình này sẽ chuyển trở về cấu hình không được đặt giờ hoạt động trước đó. Khi cấu hình này được hẹn giờ, ⌚ được hiển thị ở màn hình chủ. Bạn không thể cài hẹn giờ cho cấu hình Không trực tuyến.

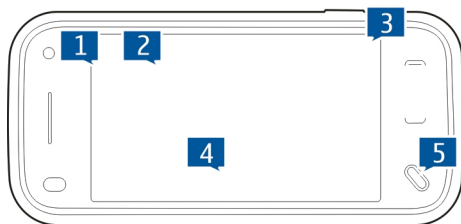
Để tạo một cấu hình mới, chọn **Tùy chọn > Tạo mới**.

Điện thoại của bạn

Màn hình chủ

Giới thiệu về màn hình chủ

Trong màn hình chủ, bạn có thể nhanh chóng truy cập vào những ứng dụng thường hay sử dụng nhất, kiểm soát các ứng dụng, chẳng hạn như máy nghe nhạc, xem các số liên lạc ưa thích của bạn, và xem qua xem có cuộc gọi nhỡ hoặc tin nhắn mới nào không.



Các thành phần của màn hình chủ tương tác

Để mở ứng dụng đồng hồ, hãy nhấp vào đồng hồ (1).

Để mở lịch hoặc thay đổi các cấu hình trong màn hình chủ, hãy nhấp vào ngày hoặc tên cấu hình (2).

Để xem hoặc thay đổi cài đặt kết nối (≡), để xem các mạng LAN không dây hiện có nếu tính năng quét mạng WLAN được

bật, hoặc để xem những sự kiện bị nhỡ, hãy nhấp vào góc bên phải phía trên cùng (3).

Để thực hiện cuộc gọi điện thoại, chọn  (4).

Để mở menu chính, hãy bấm phím menu (5).

Để ẩn và hiển thị nội dung, hãy kéo mạnh màn hình chủ bằng ngón tay.

Thêm các mục vào màn hình chủ

Để thêm một mục vào màn hình chủ, chọn **Tùy chọn > Chính sửa nội dung > Tùy chọn > Thêm nội dung**, và chọn mục từ danh sách.

Việc sử dụng widget có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Để di chuyển một mục, chọn **Tùy chọn > Chính sửa nội dung**, chọn mục bạn muốn, sau đó kéo và thả mục này vào vị trí mới.

Xóa một mục khỏi màn hình chủ

Chọn **Tùy chọn > Chính sửa nội dung** và chọn mục bạn muốn xóa.

Chọn **Tùy chọn > Xóa > Xong**.

Các thông báo e-mail

Giới thiệu về thông báo e-mail

Các thông báo e-mail trong màn hình chủ giúp bạn theo dõi e-mail trong hộp thư của mình. Bạn có thể cài để điện thoại hiển thị bản xem thử của các tiêu đề e-mail hoặc chỉ hiển thị số e-mail chưa đọc.

Thao tác với e-mail trong màn hình chủ

Để thêm e-mail vào màn hình chủ, trong màn hình chủ, chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa nội dung > Tùy chọn > Thêm nội dung > Widget e-mail**.

Để cài đặt tài khoản e-mail, trong màn hình chủ, chọn **Thiết lập e-mail**, và thực hiện theo hướng dẫn. Khi cài đặt xong, biểu tượng e-mail sẽ hiển thị trong màn hình chủ. Để mở hộp thư e-mail, hãy nhấp vào biểu tượng này.

Máy nghe nhạc trong màn hình chủ

Bạn cũng có thể sử dụng máy nghe nhạc từ màn hình chủ. Để kích hoạt các chức năng điều khiển của máy nghe nhạc, chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa nội dung > Tùy chọn > Thêm nội dung > Trình phát nhạc**.

Chuyển đến Nhạc sẽ hiển thị trong màn hình chủ.

Để máy nghe nhạc, hãy nhấp vào **Chuyển đến Nhạc**, và chọn những mục bạn muốn nghe.

Các phím điều khiển của máy nghe nhạc, tên bài hát, nghệ sĩ và hình ảnh album, nếu có, sẽ hiển thị khi phát một bài hát.

Các số liên lạc ưa thích trong màn hình chủ

Bạn có thể thêm nhiều số liên lạc trực tiếp vào màn hình chủ, và nhanh chóng thực hiện cuộc gọi hoặc gửi tin nhắn đến các số liên lạc này, xem các nguồn cấp dữ liệu web của các số liên lạc này, hoặc truy cập vào thông tin và cài đặt của số liên lạc.

- 1 Để thêm các số liên lạc ưa thích vào màn hình chủ, chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa nội dung > Tùy chọn > Thêm nội dung > Số liên lạc ưa thích**.
Một hàng biểu tượng  sẽ hiển thị trong màn hình chủ.
- 2 Chọn biểu tượng bất kỳ () và chọn một liên hệ từ Danh bạ.

Thêm nguồn cấp dữ liệu Chia sẻ trực tuyến ưa thích của bạn vào màn hình chủ

Bằng cách thêm widget Chia sẻ trực tuyến vào màn hình chủ, bạn có thể nhanh chóng truy cập vào nguồn cấp dữ liệu Chia sẻ trực tuyến ưa thích.

- 1 Trong màn hình chủ, chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa nội dung > Tùy chọn > Thêm nội dung > Ch.sẻ t.tuyến**.
- 2 Chọn nguồn cấp dữ liệu bạn muốn thêm. Bạn có thể cần đăng ký với một dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ trước khi có thể thêm nguồn cấp dữ liệu.

Widget hiển thị hình ảnh thu nhỏ từ nguồn cấp dữ liệu được chọn của bất kỳ tài khoản Chia sẻ trực tuyến nào của bạn. Hình ảnh mới nhất sẽ hiển thị trước.

Các chỉ báo hiển thị

-  Điện thoại đang được sử dụng trong mạng GSM (dịch vụ mạng).
-  Điện thoại đang được sử dụng trong mạng UMTS (dịch vụ mạng).
-  Bạn có một hoặc nhiều tin nhắn chưa đọc trong thư mục Hộp thư đến trong Tin nhắn.
-  Bạn nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa.
-  Có tin nhắn đang chờ để gửi trong thư mục Hộp thư đi.
-  Bạn có cuộc gọi bị nhỡ.
-  Kiểu chuông được cài là Im lặng, và âm báo tin nhắn và tin e-mail được cài là tắt.
-  Một cấu hình đặt giờ đã được kích hoạt.
-  Màn hình cảm ứng và bàn phím bị khóa.
-  Chức năng báo thức được kích hoạt.
-  Số máy điện thoại thứ hai đang được sử dụng (dịch vụ mạng).
-  Tất cả cuộc gọi đến điện thoại sẽ được chuyển hướng đến một số khác (dịch vụ mạng). Nếu bạn có hai số máy, số hiển thị là số máy hiện đang hoạt động.
-  Điện thoại được kết nối vào mạng qua mạng LAN không dây LAN hoặc UMTS (dịch vụ mạng) và sẵn sàng cho cuộc gọi internet.
-  Một tài nghe tương thích được nối với điện thoại.
-  Một cáp tivi ra tương thích được nối với điện thoại.



Một text phone tương thích được kết nối với điện thoại.



Cuộc gọi dữ liệu được kích hoạt (dịch vụ mạng).



Một kết nối dữ liệu gói GPRS đang hoạt động (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và  cho biết có một kết nối.



Một kết nối dữ liệu gói đang hoạt động trong một phần của mạng hỗ trợ EGPRS (dịch vụ mạng).  cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ và  cho biết có một kết nối. Các biểu tượng cho biết EGPRS có trong mạng, nhưng điện thoại của bạn không nhất thiết phải sử dụng kết nối EGPRS để truyền dữ liệu.



Hiện có kết nối dữ liệu gói UMTS (dịch vụ mạng).  cho biết rằng kết nối đã bị treo và  cho biết rằng kết nối đang được thiết lập.



Truy cập gói tải về tốc độ cao (HSDPA) được hỗ trợ và hoạt động (dịch vụ mạng).  cho biết rằng kết nối đã bị treo và  cho biết rằng kết nối đang được thiết lập.



Bạn đã cài điện thoại dò tìm mạng LAN không dây, và có một mạng LAN không dây (dịch vụ mạng).



Một kết nối mạng LAN không dây đang hoạt động trong mạng có mã hóa.



Một kết nối mạng LAN không dây đang hoạt động trong mạng không có mã hóa.



Kết nối Bluetooth được kích hoạt.



Dữ liệu đang được truyền qua kết nối Bluetooth. Khi chỉ báo nhấp nháy, điện thoại của bạn đang tìm cách kết nối với thiết bị khác.



Kết nối USB được kích hoạt.



Đang đồng bộ bộ.



GPS được kích hoạt.

Các phím tắt

Để chuyển giữa các ứng dụng đang mở, hãy bấm và giữ phím menu.

Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm tuổi thọ pin.

Để mở ứng dụng trình duyệt, trong trình quay số, hãy nhấn và giữ **0**.

Để thay đổi cấu hình, hãy bấm phím nguồn, và chọn một cấu hình.

Để gọi tới hộp thư thoại (dịch vụ mạng), trong trình quay số, hãy nhấn và giữ **1**.

Để mở danh sách các số mới gọi, trong màn hình chủ, bấm phím gọi.

Để sử dụng lệnh thoại, trong màn hình chủ, hãy bấm và giữ phím gọi.

Khi viết, để thay đổi ngôn ngữ soạn thảo, hãy bấm  sau đó bấm phím sym.

Tìm kiếm

Giới Thiệu về Tìm Kiếm

Chọn Menu > Ứng dụng > Tìm.

Tìm kiếm cho phép bạn sử dụng các dịch vụ tìm kiếm khác nhau trên internet để tìm, ví dụ, các trang web, và hình ảnh. Nội dung và tính khả dụng của dịch vụ có thể khác nhau.

Bắt đầu tìm kiếm

Chọn Menu > Ứng dụng > Tìm.

Để tìm nội dung trên điện thoại di động của bạn, hãy nhập cụm từ tìm kiếm vào trường tìm kiếm, hoặc trình duyệt các danh mục nội dung. Trong khi nhập cụm từ tìm kiếm, các kết quả sẽ được sắp xếp thành danh mục. Các kết quả được truy cập gần đây nhất sẽ hiển thị ở phía trên cùng của danh sách kết quả, nếu chúng khớp với các cụm từ tìm kiếm.

Để tìm kiếm các trang web trên internet, chọn **Tìm kiếm Internet** sau đó chọn nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm, và nhập cụm từ tìm kiếm vào trường tìm kiếm. Nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm bạn chọn sẽ được cài làm nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm trên internet mặc định.

Nếu nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm mặc định đã được cài, chọn nhà cung cấp này để bắt đầu lần tìm kiếm, hoặc chọn **Thêm d.vụ tìm kiếm** để sử dụng nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm khác.

Để thay đổi nhà cung cấp tìm kiếm mặc định, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Tìm dịch vụ**.

Để thay đổi cài đặt quốc gia hoặc khu vực để tìm thêm các nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Quốc gia hoặc vùng**.

Cài đặt tìm kiếm

Chọn **Menu > Ứng dụng > Tìm**.

Để thay đổi cài đặt của ứng dụng Tìm kiếm, chọn **Tùy chọn > Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Quốc gia hoặc vùng — Chọn quốc gia hoặc khu vực bạn muốn tìm kiếm từ đó.

Kết nối — Chọn điểm truy cập, và cho phép hoặc từ chối kết nối mạng.

Tìm dịch vụ — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị nhà cung cấp dịch vụ và danh mục tìm kiếm.

Tổng quát — Bật hoặc tắt chú giải công cụ, và xóa nhật ký tìm kiếm.

Điều chỉnh loa và âm lượng

Để điều chỉnh mức âm lượng khi bạn đang đàm thoại hoặc đang nghe clip âm thanh, hãy sử dụng phím âm lượng.



Loa tích hợp cho phép bạn đàm thoại và nghe ở một khoảng cách ngắn mà không cần cầm điện thoại gần tai.

Để sử dụng loa trong khi gọi, chọn **Loa**.

Để tắt loa, chọn **K.hoạt ĐT cầm tay**.

Cấu hình không trực tuyến

Để kích hoạt cấu hình ngoại tuyến, nhấn phím nguồn trong giây lát, và chọn **Offline**.

Cấu hình ngoại tuyến cho phép bạn sử dụng điện thoại mà không cần kết nối với mạng di động không dây. Khi bạn kích hoạt cấu hình ngoại tuyến, kết nối với mạng không dây sẽ bị tắt, như được chỉ ra bởi **X** trong vùng chỉ báo cường độ tín hiệu. Tất cả các tín hiệu tần số radio (RF) truyền tín hiệu đến và từ điện thoại đến mạng di động đều bị ngăn cản. Nếu bạn cố gắng gửi tin nhắn bằng cách sử dụng mạng di động, các tin nhắn đó sẽ được đặt trong thư mục Hộp thư đi để được gửi sau.

Khi cấu hình không trực tuyến được kích hoạt, bạn có thể sử dụng điện thoại mà không cần thẻ SIM.

Nếu thẻ SIM không được đặt đúng vị trí, điện thoại sẽ khởi động ở cấu hình ngoại tuyến.

Chú ý: Khi sử dụng cấu hình Không trực tuyến, quý khách không thể thực hiện hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào, hoặc sử dụng những tính năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện cuộc gọi, đầu tiên quý khách phải kích hoạt chức năng thoại bằng cách thay đổi cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Khi bạn đã kích hoạt cấu hình ngoại tuyến, bạn vẫn có thể sử dụng mạng LAN không dây, chẳng hạn như để đọc e-mail hay duyệt internet. Bạn cũng có thể sử dụng kết nối Bluetooth trong cấu hình ngoại tuyến. Hãy nhớ tuân theo mọi yêu cầu an toàn khi thiết lập và sử dụng các kết nối mạng LAN không dây hoặc Bluetooth.

Để chuyển đến cấu hình khác, nhấn phím nguồn trong giây lát, và chọn cấu hình khác. Điện thoại sẽ kích hoạt lại các phần truyền không dây (miễn là có đủ cường độ tín hiệu).

Tải xuống tốc độ cao

Truy cập gói tải xuống tốc độ cao (HSDPA, còn được gọi là 3.5G, được chỉ báo bằng biểu tượng **3.5G**) là một dịch vụ mạng trong mạng UMTS và cung cấp dịch vụ tải dữ liệu xuống với tốc độ cao. Khi phần mềm hỗ trợ HSDPA trong điện thoại được kích hoạt và điện thoại được kết nối với một mạng UMTS hỗ trợ HSDPA, việc tải xuống dữ liệu như tin nhắn, e-mail, và trình duyệt các trang qua mạng di động có thể sẽ nhanh hơn.

Kết nối HSDPA hiện thời sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng **3.5G**.

Bạn có thể kích hoạt hoặc hủy kích hoạt hỗ trợ HSDPA trong cài đặt dữ liệu gói.

Để biết tính khả dụng và thuê bao đến các dịch vụ kết nối dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

HSDPA chỉ ảnh hưởng đến tốc độ tải xuống; việc gửi dữ liệu lên mạng, ví dụ như tin nhắn và email, sẽ không bị ảnh hưởng.

Ovi (dịch vụ mạng)

Mở Ovi bằng Nokia N97 mini

Ovi là cánh cửa tới nhiều dịch vụ Nokia khác nhau.

Để lướt qua và biết thêm thông tin, hãy trình duyệt đến trang web www.ovi.com từ máy tính.

Cửa hàng Ovi

Giới thiệu về Ovi Store

Trong Ovi Store, bạn có thể tải trò chơi di động, ứng dụng, video, hình ảnh, và nhạc chuông về điện thoại. Một số mục là miễn phí; một số mục khác bạn cần mua bằng thẻ tín dụng hoặc trả theo hóa đơn điện thoại. Ovi Store cung cấp cho bạn nội dung tương thích với điện thoại di động của bạn và thích hợp với sở thích và địa điểm của bạn.

Nội dung trong Ovi Store được lưu vào các danh mục sau:

- Khuyến dùng
- Trò chơi

- Cài đặt riêng
- Các ứng dụng
- Audio & video

Tạo tài khoản Nokia mới

Khi tạo Tài Khoản Nokia, bạn có thể truy cập vào Ovi và tất cả các dịch vụ của Ovi bằng một tên người dùng và mật khẩu duy nhất.

- 1 Chọn **Create a Nokia account**.
- 2 Nhập tên người dùng.
- 3 Chọn quốc gia của bạn từ danh sách.
- 4 Nhập ngày sinh của bạn.
- 5 Nhập địa chỉ e-mail hoặc số điện thoại của bạn.
- 6 Nhập mật khẩu, và xác nhận mật khẩu.
- 7 Nhập những ký tự hiển thị trong hộp bên phải.
- 8 Chọn **Submit**.

Đăng nhập vào Cửa hàng Ovi

Đăng nhập

Chọn **Sign in**, và nhập tên người dùng và mật khẩu của tài khoản Nokia của bạn.

Truy lục tên người dùng hoặc mật khẩu bị quên

Chọn **Options > Retrieve**.

Tìm kiếm trong Cửa hàng Ovi

Các mục trong Cửa hàng Ovi được sắp xếp thành các danh mục. Bạn có thể trình duyệt các danh mục, hoặc tìm kiếm bằng một từ khóa.

Bạn cũng có thể chọn loại mục bạn muốn xem: mục miễn phí hoặc mục phổ biến nhất, hoặc những mục được đề xuất cho bạn.

Xem chi tiết về một mục

Chọn một mục để xem thông tin chi tiết và các đánh giá của những người sử dụng khác. Nếu bạn đã đăng nhập vào Cửa hàng Ovi, bạn cũng có thể viết đánh giá của riêng mình.

Đọc thêm đánh giá từ người khác

Chọn **More reviews**.

Viết đánh giá

Chọn liên kết để viết đánh giá, nhập đánh giá, và gán một xếp loại từ 1 đến 3 sao.

Xem thông tin về nhà xuất bản

Chọn liên kết hồ sơ của nhà xuất bản.

Tìm mục liên quan

Chọn **More related**.

Mua nội dung

- 1 Chọn mục bạn muốn mua.

- 2 Chọn **Buy**.
- 3 Nhập tên người dùng và mật khẩu của tài khoản Nokia. Nếu bạn chưa có tài khoản, hãy chọn **Create a Nokia account**, và nhập thông tin yêu cầu vào.
- 4 Chọn trả bằng thẻ tín dụng hoặc thanh toán qua hóa đơn điện thoại. Nếu bạn đã có thông tin thẻ tín dụng được lưu trong tài khoản Nokia, và muốn sử dụng một thẻ tín dụng khác, hãy chọn **Edit payment settings**, và nhập thông tin yêu cầu vào. Để lưu thông tin thẻ tín dụng vào tài khoản Nokia, hãy chọn hộp chọn Save this card to my Nokia account.
- 5 Chọn địa chỉ e-mail bạn muốn sử dụng để nhận hóa đơn mua hàng.
- 6 Chọn **Purchase**.

Chia sẻ các mục ưa thích với bạn bè

Cửa hàng Ovi cho phép bạn gửi tin nhắn văn bản có chứa liên kết đến các mục trong Cửa hàng Ovi.

- 1 Chọn mục bạn muốn chia sẻ.
- 2 Chọn **Send to friend**.
- 3 Nhập số điện thoại theo định dạng quốc tế.
- 4 Chọn **Send**.

Báo cáo nội dung không phù hợp

Hãy liên hệ với Nokia nếu bạn phát hiện thấy nội dung không phù hợp trong Cửa hàng Ovi.

- 1 Chọn mục có nội dung không phù hợp.

- 2 Chọn **Report issue**.
- 3 Chọn lý do từ danh sách, và nhập thêm chi tiết, nếu cần.
- 4 Chọn **Submit**.

Chỉnh sửa cài đặt Cửa hàng Ovi

Trong cài đặt Cửa hàng Ovi, bạn có thể thay đổi thông tin tài khoản của mình, cấp phép cho bạn bè để họ có thể nhìn thấy những hoạt động của bạn trên Cửa hàng Ovi, đồng thời thay đổi mật khẩu và câu hỏi bảo mật.

Để thay đổi cài đặt Cửa hàng Ovi, hãy chọn **Options > Settings** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Ovi sharing — Cho phép các số liên lạc Ovi của bạn nhìn thấy những hoạt động của bạn trên Cửa hàng Ovi.

Account information — Thay đổi chi tiết về tài khoản Nokia của bạn.

Change password — Thay đổi mật khẩu của tài khoản Nokia.

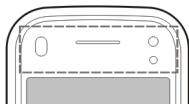
Change security question — Thay đổi câu hỏi bảo mật, câu hỏi mà bạn có thể sử dụng để truy lục lại tên người dùng và mật khẩu.

Installation preferences — Chọn cách bạn muốn cài đặt nội dung trên điện thoại.

Gọi điện

Cảm biến khoảng cách

Điện thoại của bạn có một cảm biến khoảng cách. Để ngăn việc lựa chọn tình cờ, màn hình cảm ứng sẽ tự động bị khóa trong khi gọi, khi bạn đặt điện thoại gần tai.



Không che cảm biến khoảng cách, ví dụ như bằng miếng dán bảo vệ hoặc băng dính.

Cuộc gọi thoại

- 1 Trong màn hình chủ, hãy chọn hoặc **Trình quay số** để mở trình quay số, và nhập số điện thoại, bao gồm cả mã vùng vào. Để xóa một số, chọn **C**.

Để gọi điện quốc tế, chọn * hai lần cho dấu + (thay cho mã truy cập quốc tế), và nhập mã quốc gia, mã vùng (bỏ số 0 đứng trước nếu cần), và nhập số điện thoại cần gọi vào.

- 2 Để thực hiện cuộc gọi, bấm phím gọi.
- 3 Để kết thúc cuộc gọi (hoặc hủy cuộc gọi), bấm phím kết thúc.
Việc bấm phím kết thúc sẽ luôn luôn ngắt cuộc gọi, ngay cả khi một ứng dụng khác đang hoạt động.

- 1 Để thực hiện một cuộc gọi từ danh sách liên lạc, chọn **Menu > Danh bạ**.
- 2 Di chuyển đến tên bạn muốn. Hoặc nhấp vào trường tìm kiếm để nhập các chữ cái hoặc ký tự đầu tiên của tên, và di chuyển đến tên.
- 3 Để gọi cho số liên lạc đó, bấm phím đàm thoại. Nếu bạn đã lưu nhiều số điện thoại cho một số liên lạc, chọn số bạn muốn từ danh sách, và bấm phím gọi.

Trong khi gọi

Để tắt hoặc bật micrô, chọn hoặc .

Để giữ cuộc gọi hoặc nhả cuộc gọi, chọn hoặc .

Để bật loa, chọn). Nếu bạn đã kết nối một tai nghe tương thích với Bluetooth, để chuyển âm thanh sang tai nghe, chọn **Tùy chọn > Kích hoạt tai nghe BT**.

Để chuyển trở về điện thoại, chọn).

Để kết thúc cuộc gọi, chọn .

Để chuyển giữa cuộc gọi hiện thời và cuộc gọi bị giữ, chọn .

Mẹo: Khi bạn chỉ có một cuộc gọi thoại hiện thời, để giữ cuộc gọi này, bấm phím thoại. Để kích hoạt cuộc gọi, bấm phím gọi thêm một lần nữa.

Để gửi các chuỗi âm DTMF (ví dụ mật khẩu), chọn **Tùy chọn > Gửi DTMF**.

Nhập chuỗi DTMF hoặc tìm nó trong danh sách liên lạc.

Để nhập ký tự chờ (w) hoặc ký tự tạm ngưng (p), hãy bấm * liên tục.

Để gửi âm, chọn **OK**. Bạn có thể thêm âm DTMF vào số điện thoại hoặc trường DTMF trong chi tiết liên lạc.

Để kết thúc cuộc gọi hiện tại và trả lời cuộc gọi đang chờ, chọn **Tùy chọn > Thay thế**.

Để kết thúc tất cả các cuộc gọi, chọn .

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng.

Hộp thư thoại và hộp thư video

Để gọi số hộp thư thoại hoặc video (dịch vụ mạng, hộp thư video chỉ khả dụng trong mạng UMTS), trong màn hình chủ, chọn  để mở trình quay số, nhấn và giữ **1**, và chọn **Hộp thư thoại** hoặc **Hộp thư video**.

- 1 Để thay đổi số của hộp thư thoại hoặc video, chọn **Menu > Cài đặt và Chức năng c.gọi > Hộp thư cuộc gọi**, chọn một hộp thư, và **Tùy chọn > Đổi số**.
- 2 Nhập số vào (nhà cung cấp dịch vụ mạng sẽ cung cấp cho bạn số này) và chọn **OK**.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Để trả lời cuộc gọi, bấm phím gọi, hoặc mở nắp trượt.

Bạn có thể gửi tin nhắn văn bản mà không từ chối cuộc gọi, báo cho người gọi biết bạn không thể trả lời cuộc gọi. Để gửi tin nhắn trả lời, chọn **Gửi t.nhắn**, chỉnh sửa văn bản tin nhắn, và bấm phím gọi.

Nếu bạn không muốn trả lời cuộc gọi, bấm phím kết thúc. Nếu bạn kích hoạt **Chuyển cuộc gọi > Cuộc gọi thoại > Khi máy bận** trong cài đặt điện thoại để chuyển hướng cuộc gọi, việc từ chối cuộc gọi đến cũng sẽ chuyển hướng cuộc gọi này.

Để kích hoạt tùy chọn tin nhắn văn bản và soạn tin nhắn trả lời chuẩn, chọn **Menu > Cài đặt và Chức năng c.gọi > Cuộc gọi > Từ chối c.gọi bằng t.nhắn**, sau đó chọn **Tin văn bản**.

Tạo cuộc gọi hội nghị

Điện thoại hỗ trợ các cuộc gọi hội nghị với tối đa sáu thành viên tham gia, kể cả bạn.

- 1 Gọi điện cho thành viên thứ nhất.
 - 2 Để gọi điện cho thành viên khác, chọn **Tùy chọn > Cuộc gọi mới**. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.
 - 3 Khi cuộc gọi mới được trả lời, để kết nối thành viên thứ nhất vào cuộc gọi hội nghị, hãy chọn .
- Để thêm người mới vào cuộc gọi, hãy gọi điện đến thành viên khác, và thêm cuộc gọi mới vào cuộc gọi hội nghị.

Để trò chuyện riêng với một trong các thành viên, chọn .

Di chuyển đến thành viên và chọn . Cuộc gọi hội nghị sẽ được chuyển sang trạng thái giữ. Những thành viên khác vẫn có thể tiếp tục cuộc gọi hội nghị.

Để trở về cuộc gọi hội nghị, hãy chọn .

Để loại một thành viên, chọn , di chuyển đến thành viên này, và chọn .

- 4 Để kết thúc cuộc gọi hội nghị hiện thời, bấm phím kết thúc.

Quay số nhanh một số điện thoại

Để kích hoạt tính năng này, hãy chọn **Menu > Cài đặt và chọn Chức năng c.gọi > Cuộc gọi > Quay số nhanh.**

- 1 Để gán một số điện thoại cho một trong các phím số, chọn **Menu > Cài đặt và chọn Chức năng c.gọi > Quay số nhanh.**
 - 2 Di chuyển đến phím bạn muốn gán số điện thoại này, và chọn **Tùy chọn > Gán.**
- 1 và 2 được dành cho hộp thư thoại và hộp thư video.

Để gọi điện ở màn hình chủ, chọn  để mở trình quay số, chọn phím số được gán, và bấm phím gọi.

Để gọi điện ở màn hình chủ khi chức năng quay số nhanh được kích hoạt, chọn  để mở trình quay số, và nhấp và giữ phím số được gán.

Dịch vụ cuộc gọi chờ

Bạn có thể trả lời một cuộc gọi trong khi đang có một cuộc gọi khác.

Để kích hoạt tính năng cuộc gọi chờ (dịch vụ mạng), chọn **Menu > Cài đặt và Chức năng c.gọi > Cuộc gọi > Cuộc gọi chờ.**

- 1 Để trả lời cuộc gọi chờ, bấm phím thoại. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ.
- 2 Để chuyển qua lại giữa hai cuộc gọi, chọn **Tùy chọn > Hoán đổi.**
- 3 Để kết nối cuộc gọi đang giữ với cuộc gọi hiện thời, và tách chính bạn ra khỏi các cuộc gọi này, chọn **Tùy chọn > Chuyển.**
- 4 Để kết thúc cuộc gọi hiện thời, bấm phím kết thúc.
- 5 Để kết thúc cả hai cuộc gọi, chọn **Tùy chọn > Tắt tất cả cuộc gọi.**

Quay số bằng khẩu lệnh

Điện thoại của bạn sẽ tự động tạo một khẩu lệnh cho các số liên lạc. Để nghe một khẩu lệnh tổng hợp, hãy chọn một số liên lạc và chọn **Tùy chọn > Chi tiết khẩu lệnh.** Di chuyển đến một chi tiết liên hệ, và chọn **Tùy chọn > Phát khẩu lệnh.**

Gọi bằng khẩu lệnh

Lưu ý: Việc sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào tính năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Khi bạn sử dụng chức năng quay số bằng khẩu lệnh, loa sẽ được sử dụng. Giữ điện thoại ở khoảng cách gần khi phát âm khẩu lệnh.

- 1 Để bắt đầu quay số bằng giọng nói, trong màn hình chủ, bấm và giữ phím gọi. Nếu một tai nghe tương thích có gắn phím tai nghe, bấm và giữ phím tai nghe để bắt đầu quay số bằng giọng nói.
- 2 Một âm báo ngắn sẽ phát ra, và **Hãy đàm thoại** sẽ hiển thị. Đọc rõ tên được lưu cho số liên lạc này.
- 3 Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh tổng hợp ứng với số liên lạc được nhận dạng bằng ngôn ngữ được chọn trong điện thoại, đồng thời hiển thị tên và số điện thoại của số liên lạc đó. Để hủy chức năng quay số bằng giọng nói, chọn **Thoát**.

Nếu nhiều số điện thoại được lưu cho một tên, bạn có thể đọc cả tên và kiểu số điện thoại, chẳng hạn như di động hoặc điện thoại.

Thực hiện cuộc gọi video

Khi thực hiện cuộc gọi video (dịch vụ mạng), bạn có thể nhìn thấy hình ảnh hai chiều trong thời gian đàm thoại giữa bạn và người nhận cuộc gọi. Hình ảnh video trực tuyến, hoặc hình ảnh video được quay bằng camera trên điện thoại sẽ hiển thị trên điện thoại của người nhận trong cuộc gọi video.

Để thực hiện cuộc gọi video, bạn phải có thẻ USIM và trong vùng phủ sóng của mạng UMTS. Để biết tính khả dụng, cước phí và thuê bao dịch vụ cuộc gọi video, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Cuộc gọi video chỉ có thể được thực hiện giữa hai thành viên. Cuộc gọi video có thể được áp dụng để gọi đến điện thoại di động tương thích hoặc một thuê bao ISDN. Cuộc gọi video không thể thực hiện được trong khi đang có cuộc gọi thoại, cuộc gọi video hoặc quá trình trao đổi dữ liệu đang diễn ra.

Các biểu tượng



Bạn không nhận được video (người nhận không gửi hoặc mạng không chuyển video).



Bạn đã từ chối gửi tín hiệu hình ảnh từ điện thoại của bạn. Để gửi hình ảnh thay vào đó, chọn **Menu > Cài đặt và chọn Chức năng c.gọi > Cuộc gọi > Hình ảnh trong c.g video**.

Ngay cả khi bạn từ chối gửi tín hiệu video khi sử dụng chức năng cuộc gọi video, cuộc gọi này vẫn bị tính cước như là cuộc gọi video. Kiểm tra cách tính phí với nhà cung cấp dịch vụ.

- 1 Trong màn hình chủ, chọn  để mở trình quay số, và nhập số điện thoại.
- 2 Chọn **Tùy chọn > Gọi > Cuộc gọi video**.

Camera phụ ở mặt trước được sử dụng mặc định cho cuộc gọi video. Thời gian để khởi động một cuộc gọi video có thể mất một lúc. Nếu cuộc gọi không thực hiện được (ví dụ như mạng không hỗ trợ cuộc gọi video, hoặc thiết bị nhận không tương thích), điện thoại sẽ yêu cầu bạn thực

hiện cuộc gọi thông thường hoặc gửi tin nhắn thay vì dùng cuộc gọi video.

Cuộc gọi video hoạt động khi bạn nhìn thấy ảnh video của hai bên và nghe thấy âm thanh qua loa. Người nhận cuộc gọi có thể từ chối gửi video (được chỉ bảo bởi ) , và bạn chỉ nghe thấy tiếng của người gọi và bạn có thể nhìn thấy ảnh tĩnh hoặc màn hình màu xám.

- 3 Để kết thúc cuộc gọi video, bấm phím kết thúc.

Trong cuộc gọi video

Để thay đổi giữa việc hiển thị video hoặc chỉ nghe tiếng của người gọi, chọn  hoặc .

Để tắt hoặc bật micrô, chọn  hoặc .

Để bật loa, chọn ). Nếu bạn đã kết nối một tai nghe tương thích với Bluetooth, để định tuyến âm thanh sang chế độ tai nghe, chọn **Tùy chọn > Kích hoạt tai nghe BT**.

Để chuyển trở về điện thoại, hãy chọn ).

Để sử dụng camera ở mặt sau điện thoại để gửi video, chọn **Tùy chọn > Dùng camera phụ**.

Để chuyển trở lại camera ở mặt trước điện thoại, chọn **Tùy chọn > Dùng camera chính**.

Để chụp nhanh một cảnh trong video bạn đang gửi, chọn **Tùy chọn > Gửi ảnh chụp nhanh**. Việc gửi video sẽ bị tạm dừng

và ảnh chụp nhanh sẽ hiển thị cho người nhận. Ảnh chụp nhanh sẽ không được lưu.

Để phóng to hoặc thu nhỏ hình ảnh, chọn **Tùy chọn > Zoom**.

Để thay đổi chất lượng video, hãy chọn **Tùy chọn > Điều chỉnh > Chất lượng video > Chất lượng bình thường, Chỉ tiết rõ hơn hoặc Ch.động nhịp nhàng hơn**.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi video

Khi có cuộc gọi video, biểu tượng  sẽ hiển thị.

- 1 Để trả lời cuộc gọi video, bấm phím gọi.
- 2 Để bắt đầu gửi hình ảnh video trực tiếp, chọn **Có**.

Nếu bạn không kích hoạt gửi video, bạn sẽ chỉ nghe thấy tiếng của người gọi. Một màn hình xám sẽ thay thế cho hình ảnh video của chính bạn. Để cho phép gửi video, hãy chọn **Tùy chọn > Bật > Gửi video**.

Để thay màn hình xám bằng một hình tĩnh được chụp bởi camera của điện thoại, chọn **Menu > Cài đặt và chọn Chức năng c.gọi > Cuộc gọi > Hình ảnh trong c.g video**.

Nếu bạn không muốn trả lời cuộc gọi video, hãy bấm phím kết thúc.

Cuộc gọi Internet

Giới thiệu về cuộc gọi internet

Với dịch vụ mạng cuộc gọi internet, bạn có thể gọi và nhận cuộc gọi qua internet. Dịch vụ cuộc gọi internet có thể hỗ trợ cuộc gọi giữa các máy tính, giữa các điện thoại di động, và giữa một thiết bị VoIP và một điện thoại thông thường. Để biết tính khả dụng và chi phí, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ cuộc gọi internet.

Để thực hiện hoặc nhận cuộc gọi internet, bạn phải ở trong vùng phủ sóng của mạng LAN không dây (WLAN) hoặc có kết nối dữ liệu gói (GPRS) trong mạng UMTS, và có thể được kết nối vào dịch vụ cuộc gọi internet.

Điện thoại của bạn có thể cung cấp một widget cài đặt, để cài đặt dịch vụ cuộc gọi internet.

Đăng nhập vào dịch vụ cuộc gọi internet

Khi dịch vụ cuộc gọi internet đã được cài đặt, một tab cho dịch vụ sẽ hiển thị trong danh sách liên lạc.

Để đăng nhập vào một dịch vụ, hãy chọn **Menu** > **Danh bạ**, chọn dịch vụ, và chọn **Tùy chọn** > **Đăng nhập**.

Để thêm số liên lạc dưới dạng số liên lạc dịch vụ vào danh sách bạn theo cách thủ công hoặc từ danh sách liên lạc, hãy chọn **Tùy chọn** > **Số liên lạc mới**.

Gọi điện qua internet

Để gọi cho một số liên lạc khi bạn đã đăng nhập vào một dịch vụ, hãy nhấp vào số liên lạc này trong danh sách bạn, và chọn .

Để thực hiện cuộc gọi internet trong màn hình chủ, hãy chọn , nhập số điện thoại, và chọn **Tùy chọn** > **Gọi** > **Cuộc gọi internet**.

Để thực hiện cuộc gọi internet đến một địa chỉ cuộc gọi internet, trong màn hình chủ, hãy chọn  và **Tùy chọn** > **Mở bàn phím**. Nhập địa chỉ vào, và chọn .

Cài đặt giao tiếp internet

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **Cài đặt quản trị** > **Cài đặt net**.

Để xem và chỉnh sửa cài đặt cho một dịch vụ, hãy chọn **C.đặt**.

Để xóa một dịch vụ khỏi danh sách dịch vụ, hãy chọn **Tùy chọn** > **Xóa dịch vụ**.

Cài đặt dịch vụ cuộc gọi internet

Chọn **Menu** > **Danh bạ**, mở tab dịch vụ, và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Để cài dịch vụ cuộc gọi internet làm dịch vụ mặc định, hãy chọn **Dịch vụ mặc định**. Khi bấm phím gọi để gọi cho một số điện thoại, điện thoại sẽ thực hiện cuộc gọi internet bằng cách sử dụng dịch vụ mặc định nếu dịch vụ này được kết nối. Mỗi lần bạn chỉ có thể cài một dịch vụ làm dịch vụ mặc định.

Để chỉnh sửa dịch vụ, hãy chọn **Kết nối dịch vụ**.

Chia sẻ video

Sử dụng chức năng chia sẻ video (dịch vụ mạng) để gửi video trực tuyến hoặc một video clip từ điện thoại di động của bạn đến một thiết bị di động tương thích trong cuộc gọi thoại.

Loa sẽ được bật khi bạn khởi động chức năng chia sẻ video. Nếu bạn không muốn sử dụng loa cho cuộc gọi thoại trong khi chia sẻ video, bạn cũng có thể sử dụng tai nghe tương thích.

Cảnh báo:

Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Yêu cầu chia sẻ video

Chức năng chia sẻ video yêu cầu phải có kết nối UMTS. Khả năng sử dụng chức năng chia sẻ video tùy thuộc vào tính khả dụng của mạng UMTS. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về dịch vụ, tính khả dụng của mạng UMTS, và cước phí liên quan đến việc sử dụng dịch vụ này.

Để sử dụng tính năng chia sẻ video, hãy đảm bảo những vấn đề sau:

- Điện thoại đã được thiết lập các kết nối cá nhân.
- Bạn có một kết nối UMTS đang hoạt động và đang trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS. Nếu bạn di chuyển ra ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS trong một phiên chia sẻ video, phiên chia sẻ này sẽ dừng lại, nhưng cuộc gọi thoại sẽ tiếp tục.
- Cả người gửi và người nhận đã đăng ký với mạng UMTS. Nếu bạn mời một người tham gia phiên chia sẻ video nhưng điện thoại của người nhận nằm ngoài vùng phủ sóng của mạng UMTS hoặc chưa cài đặt chia sẻ video hoặc chưa thiết lập kết nối cá nhân, người nhận đó sẽ không nhận được lời mời. Bạn sẽ nhận được một thông báo cho biết người nhận không thể nhận lời mời.

Cài đặt

Để thiết lập chia sẻ video, bạn cần có thông số cài đặt kết nối một chiều và UMTS.

Cài đặt kết nối một chiều

Kết nối một chiều còn được biết là kết nối SIP. Thông số cài đặt cấu hình SIP phải được cấu hình trong điện thoại trước khi bạn có thể sử dụng chức năng chia sẻ video. Hời nhà cung cấp dịch vụ để có được các cài đặt cấu hình SIP, và lưu chúng vào điện thoại của bạn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi cho bạn các thông số cài đặt hoặc cung cấp cho bạn một danh sách các thông số cần thiết.

Để thêm địa chỉ SIP vào một số liên lạc:

- 1 Chọn **Menu > Danh bạ**.
- 2 Mở danh bạ hoặc tạo một số liên lạc mới.
- 3 Chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa**.
- 4 Chọn **Tùy chọn > Thêm chi tiết > Chia sẻ video**.

- 5 Nhập địa chỉ SIP theo định dạng `username@domainname` (bạn có thể sử dụng địa chỉ IP thay cho tên miền).

Nếu bạn không biết địa chỉ SIP của số liên lạc, bạn có thể sử dụng số điện thoại của người nhận, bao gồm cả mã quốc gia, để chia sẻ video (nếu được nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ).

Cài đặt kết nối UMTS

Để thiết lập kết nối UMTS:

- Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để thỏa thuận sử dụng dịch vụ mạng UMTS.
- Bảo đảm các cài đặt kết nối điểm truy cập UMTS cho điện thoại được cấu hình đúng. Để biết thêm thông tin về các cài đặt này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chia sẻ video trực tuyến hoặc video clip

Trong cuộc gọi thoại hoạt động, hãy chọn **Tùy chọn > Chia sẻ video**.

- 1 Để chia sẻ video thực trong khi gọi, chọn **Video trực tiếp**.
Để chia sẻ một video clip, chọn **Video clip**. Danh sách các video clip được lưu trong bộ nhớ điện thoại, bộ nhớ thư

cấp hoặc thẻ nhớ (nếu có) sẽ mở ra. Chọn clip bạn muốn chia sẻ.

Bạn cần phải chuyển đoạn video clip sang định dạng thích hợp để có thể chia sẻ được. Nếu điện thoại thông báo rằng video clip phải được chuyển đổi, chọn **OK**. Điện thoại phải có trình biên tập video để thực hiện việc chuyển đổi.

- 2 Nếu người nhận có nhiều địa chỉ SIP hoặc nhiều số điện thoại bao gồm mã quốc gia được lưu trong Danh bạ, hãy chọn địa chỉ hoặc số điện thoại bạn muốn. Nếu địa chỉ SIP hoặc số điện thoại của người nhận không khả dụng, hãy nhập địa chỉ hoặc số điện thoại của người nhận bao gồm cả mã quốc gia vào, và chọn **OK** để gửi thư mời. Điện thoại sẽ gửi thư mời đến địa chỉ SIP.

Việc chia sẻ sẽ tự động bắt đầu khi người nhận chấp nhận lời mời.

Các tùy chọn trong khi chia sẻ

 hoặc  để tắt hoặc bật micrô

 hoặc  để bật và tắt loa

 hoặc  để tạm dừng hoặc tiếp tục chia sẻ video

 để chuyển sang chế độ vừa màn hình (chỉ khả dụng với người gửi)

- 3 Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Ngừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc. Khi ngừng cuộc gọi, chia sẻ video cũng ngừng.

Để lưu video thực bạn đã chia sẻ, chọn **Có** khi được nhắc. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn về vị trí của video đã lưu.

Nếu bạn truy cập các ứng dụng khác trong khi đang chia sẻ video clip, việc chia sẻ sẽ bị tạm ngừng. Để trở về giao diện chia sẻ video và để tiếp tục chia sẻ, trong màn hình chủ, hãy chọn **Tùy chọn** > **T.tục dùng chung video**.

Nhận một lời mời

Khi có người gửi cho bạn lời mời chia sẻ video, thông báo mời sẽ hiển thị tên hoặc địa chỉ SIP của người gửi.

Nếu một người nào đó gửi cho bạn lời mời chia sẻ và bạn không ở trong phạm vi phủ sóng của mạng 3G, bạn sẽ không biết mình nhận được lời mời.

Khi nhận được lời mời, chọn một trong các tùy chọn sau:

Có — Chấp nhận lời mời, và kích hoạt phiên chia sẻ.

Không — Từ chối lời mời. Người nhận sẽ nhận được thông báo cho biết bạn từ chối lời mời. Bạn cũng có thể bấm phím kết thúc để từ chối lời mời và ngừng cuộc gọi thoại.

Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Ngừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc. Khi ngừng cuộc gọi, chia sẻ video cũng ngừng.

Nhật ký

Nhật ký lưu thông tin về nhật ký liên lạc của điện thoại. Điện thoại chỉ ghi lại các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận

khi mạng hỗ trợ các chức năng này, khi điện thoại được bật và đang trong vùng phủ sóng.

Các cuộc gọi gần đây

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Nhật ký** và chọn **Cuộc gọi gần đây**.

Để xem các cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận và đã gọi, chọn **Cuộc gọi nhỡ**, **Cuộc gọi đã nhận** hoặc **Số đã gọi**.

Mẹo: Để mở danh sách các số đã gọi đi trong màn hình chủ, hãy bấm phím gọi.

Trên thanh công cụ, chọn một trong các tùy chọn sau:

 **Gọi** — Gọi tới số liên lạc bạn muốn.

 **Tạo tin nhắn** — Gửi tin nhắn đến số liên lạc bạn muốn.

 **Mở Danh bạ** — Mở danh sách liên lạc.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Lưu vào Danh bạ — Lưu số điện thoại được chọn trong danh sách cuộc gọi gần đây vào danh bạ.

Xóa danh sách — Xóa danh sách cuộc gọi gần đây đã chọn.

Xóa — Xóa sự kiện đã chọn trong danh sách đã chọn.

Cài đặt — Chọn **Thời lượng nhật ký** và chọn khoảng thời gian thông tin liên lạc được lưu trong nhật ký. Nếu bạn chọn **Không có nhật ký**, sẽ không có thông tin nào được lưu trong nhật ký.

Thời lượng cuộc gọi

Chọn Menu > Ứng dụng > Nhật ký.

Để xem thời lượng tương đối của cuộc gọi gần đây nhất, cuộc gọi đi và cuộc gọi đến, hãy chọn **Thời lượng gọi**.

Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi, tùy thuộc các tính năng mạng, việc làm tròn số khi lập hóa đơn, thuế, v.v...

Dữ liệu gói

Chọn Menu > Ứng dụng > Nhật ký.

Để kiểm tra lượng dữ liệu đã gửi hoặc nhận trong các phiên kết nối dữ liệu gói, bấm **Dữ liệu gói > Dữ liệu đã gửi** hoặc **Dữ liệu đã nhận**.

Để xóa cả thông tin nhận và gửi, chọn **Tùy chọn > Xóa đồng hồ cước**. Bạn cần mã khóa để xóa thông tin này.

Kiểm soát tất cả các sự kiện liên lạc

Chọn Menu > Ứng dụng > Nhật ký.

Để mở nhật ký chung, nơi bạn có thể giám sát tất cả các cuộc gọi thoại, tin nhắn văn bản, hoặc kết nối dữ liệu và mạng LAN không dây được đăng ký bởi điện thoại, hãy chọn tab nhật ký chung  .

Các sự kiện phụ, ví dụ như tin nhắn văn bản đã được gửi thành nhiều phần và nhiều phiên kết nối dữ liệu, sẽ được ghi lại

dưới dạng sự kiện liên lạc. Các kết nối vào hộp thư thoại, trung tâm nhắn tin đa phương tiện, hoặc trang web sẽ được hiển thị dưới dạng các phiên kết nối dữ liệu gói.

Để xem lượng dữ liệu được chuyển và thời lượng của phiên kết nối dữ liệu gói nhất định, hãy di chuyển đến một sự kiện đến hoặc đi được chỉ báo bằng GPRS, và chọn **Tùy chọn > Xem**.

Để sao chép một số điện thoại từ nhật ký vào clipboard, và dán nó vào một tin nhắn văn bản chẳng hạn, chọn **Tùy chọn > Tách lấy số > Sao chép**.

Để lọc nhật ký, chọn **Tùy chọn > Bộ lọc** và chọn một bộ lọc.

Để cài thời lượng nhật ký, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Thời lượng nhật ký**. Nếu bạn chọn **Không có nhật ký**, tất cả nội dung, nhật ký cuộc gọi gần đây và báo cáo gửi tin nhắn sẽ bị xóa vĩnh viễn.

Danh bạ (danh bạ điện thoại)

Để mở Danh bạ, chọn **Menu > Danh bạ**.

Bạn có thể lưu và cập nhật thông tin liên lạc như số điện thoại, địa chỉ nhà riêng, hoặc địa chỉ e-mail của các số liên lạc. Bạn có thể gán kiểu chuông riêng hoặc một hình ảnh thu nhỏ cho một số liên lạc. Bạn cũng có thể tạo các nhóm liên lạc, nhóm này cho phép bạn gửi tin nhắn văn bản hoặc e-mail tới nhiều người nhận cùng lúc.

Lưu và chỉnh sửa tên và số điện thoại

- 1 Để thêm một số liên lạc mới vào danh sách liên lạc, hãy nhấp vào .
- 2 Nhấp vào một trường để nhập thông tin vào trường này. Để đóng chế độ nhập văn bản, chọn . Điền vào các trường theo ý bạn, và chọn **Xong**.

Để chỉnh sửa số liên lạc, hãy chọn một số liên lạc và chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa**.

Thanh công cụ danh bạ

Trên thanh công cụ danh sách liên lạc, chọn một trong các tùy chọn sau:

-  **Gọi** — Gọi tới số liên lạc bạn muốn.
-  **Tạo tin nhắn** — Gửi tin nhắn đến số liên lạc bạn muốn.
-  **Số liên lạc mới** — Tạo một số liên lạc mới.

Quản lý tên và số điện thoại

Để sao chép hoặc xóa một số liên lạc, hoặc để gửi một số liên lạc dưới dạng danh thiếp đến một điện thoại khác, hãy nhấp và giữ số liên lạc, và chọn **Thêm vào m.ư.thích**, **Chỉnh sửa**, hoặc **Gửi danh thiếp**.

Để xóa nhiều số liên lạc cùng lúc, hãy chọn **Tùy chọn > Đánh dấu/Hủy dấu** để chọn những số liên lạc bạn muốn, và để xóa, hãy chọn **Tùy chọn > Xóa**.

Để nghe khẩu lệnh được gán cho một số liên lạc, hãy chọn số liên lạc và chọn **Tùy chọn > Chi tiết khẩu lệnh > Tùy chọn > Phát khẩu lệnh**.

Trước khi sử dụng khẩu lệnh, lưu ý những điều sau đây:

- Khẩu lệnh không tùy thuộc vào ngôn ngữ. Khẩu lệnh tùy thuộc vào giọng của người nói.
- Bạn phải đọc tên chính xác như khi bạn nói lúc ghi âm khẩu lệnh.
- Khẩu lệnh rất nhạy với tiếng ồn xung quanh. Ghi âm và sử dụng khẩu lệnh trong một môi trường yên tĩnh.
- Không chấp nhận những tên quá ngắn. Sử dụng tên dài và tránh những tên giống nhau cho các số khác nhau.

Lưu ý: Việc sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào tính năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Các số điện thoại và địa chỉ mặc định

Bạn có thể gán các số điện thoại hoặc địa chỉ mặc định vào cho một số liên lạc. Nếu một số liên lạc có nhiều số điện thoại hoặc địa chỉ, bạn có thể dễ dàng gọi hoặc gửi tin nhắn tới một số điện thoại hoặc một địa chỉ nhất định. Số mặc định cũng được sử dụng trong chức năng quay số bằng khẩu lệnh.

- 1 Trong danh sách liên lạc, chọn một số liên lạc.
- 2 Chọn **Tùy chọn** > **Mặc định**.
- 3 Chọn một mục mặc định mà bạn sẽ thêm số điện thoại hoặc địa chỉ vào, và chọn **Gán**.
- 4 Chọn một số điện thoại hoặc địa chỉ để cài làm giá trị mặc định.
- 5 Để thoát khỏi giao diện Mặc định và lưu thay đổi, hãy nhấp vào bên ngoài giao diện.

Thẻ liên lạc

Chọn **Menu** > **Danh bạ** và chọn một số liên lạc. Tất cả các phương pháp giao tiếp khả dụng cho số liên lạc được chọn sẽ hiển thị trong giao diện thẻ liên lạc.

Chọn một số liên lạc từ danh sách, chọn phương pháp giao tiếp bạn muốn, sau đó chọn **Tùy chọn**, và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chỉnh sửa — Chỉnh sửa, thêm hoặc xóa các trường của thẻ liên lạc.

Mặc định — Xác định số điện thoại và địa chỉ sẽ được sử dụng theo mặc định khi bạn giao tiếp với số liên lạc, nếu số liên lạc có nhiều số điện thoại hoặc địa chỉ.

Chi tiết khẩu lệnh — Xem chi tiết khẩu lệnh, hoặc nghe khẩu lệnh của số liên lạc này.

Các tùy chọn và phương pháp giao tiếp khả dụng có thể khác nhau.

Cài số liên lạc làm số liên lạc ưa thích

Chọn **Menu** > **Danh bạ**.

Các mục ưa thích là những số liên lạc bạn đã cài làm số liên lạc ưa thích. Các số liên lạc này hiển thị phía trên cùng của danh sách liên lạc.

Để cài một số liên lạc làm số liên lạc ưa thích, hãy chọn số liên lạc này và chọn **Tùy chọn** > **Thêm vào mục ưa thích**. Các số liên lạc ưa thích được đánh dấu bằng biểu tượng sao.

Để xóa một số liên lạc khỏi mục ưa thích, hãy chọn số liên lạc này và chọn **Tùy chọn** > **Xóa khỏi mục ưa thích**. Số liên lạc bị xóa sẽ được chuyển trở lại danh sách liên lạc chuẩn.

Nhạc chuông, hình ảnh, và văn bản cuộc gọi cho các số liên lạc

Bạn có thể xác định nhạc chuông cho một số liên lạc hoặc nhóm liên lạc, và hình ảnh và văn bản cuộc gọi cho một số liên lạc. Khi số liên lạc này gọi cho bạn, điện thoại sẽ phát nhạc chuông đã chọn và hiển thị văn bản cuộc gọi hoặc hình ảnh (nếu số điện thoại của người gọi được gửi cùng với cuộc gọi và điện thoại của bạn nhận ra số này).

Để xác định nhạc chuông cho một số liên lạc hoặc một nhóm liên lạc, hãy chọn số liên lạc hoặc nhóm liên lạc này, chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa > Nhạc chuông**, và chọn nhạc chuông.

Để thêm các trường khác vào giao diện chi tiết liên lạc, hãy chọn số liên lạc và chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa > Tùy chọn > Thêm chi tiết**.

Để xác định văn bản cuộc gọi cho một số liên lạc, hãy chọn số liên lạc này và chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa > Tùy chọn > Thêm chi tiết > Nội dung báo cuộc gọi**. Nhấp vào trường văn bản để nhập văn bản cuộc gọi, và chọn .

Để gán hình ảnh cho một số liên lạc được lưu vào bộ nhớ điện thoại, hãy chọn số liên lạc, **Tùy chọn > Chỉnh sửa > Thêm hình ảnh**, và chọn một hình ảnh từ Ảnh.

Để xóa kiểu chuông, chọn **Kiểu chuông mặc định** trong danh sách các kiểu chuông.

Để xem, thay đổi hoặc xóa hình ảnh khỏi một số liên lạc, hãy chọn số liên lạc này, chọn **Tùy chọn > Hình ảnh**, và chọn tùy chọn bạn muốn.

Sao chép số liên lạc

Khi mở danh sách liên lạc lần đầu tiên, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn sao chép tên và số điện thoại từ thẻ SIM vào điện thoại hay không.

Để bắt đầu sao chép, chọn **OK**.

Nếu bạn không muốn sao chép các số liên lạc từ thẻ SIM vào bộ nhớ điện thoại, chọn **Hủy**. Điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn xem các số liên lạc trên thẻ SIM trong thư mục danh bạ hay không. Để xem các số liên lạc, chọn **OK**. Danh sách liên lạc sẽ mở ra, và các tên được lưu trên thẻ SIM sẽ được chỉ báo bởi .

Dịch vụ SIM

Liên hệ với nhà cung cấp thẻ SIM để biết tính khả dụng và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ hoặc đại lý khác.

Các số liên lạc trên thẻ SIM

Để cài tên và các số điện thoại được lưu trên thẻ SIM sẽ hiển thị trên danh sách liên lạc, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Số liên lạc hiển thị > Bộ nhớ SIM**. Bạn có thể thêm và chỉnh sửa các số liên lạc trong thẻ SIM, hoặc gọi cho họ.

Các số điện thoại bạn lưu trong danh sách liên lạc có thể không tự động được lưu vào thẻ SIM. Để lưu số điện thoại vào thẻ SIM, chọn một số liên lạc và chọn **Tùy chọn > Sao chép > Bộ nhớ SIM**.

Để chọn lưu các số liên lạc mới vào điện thoại hay thẻ SIM, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Bộ nhớ lưu mặc định > Bộ nhớ máy hoặc Bộ nhớ SIM**.

Gọi số ẩn định

Chọn **Menu** > **Danh bạ và Tùy chọn** > **Số SIM** > **Số liên lạc ẩn định**.

Với dịch vụ gọi số ẩn định, bạn có thể hạn chế các cuộc gọi từ các số điện thoại nhất định. Không phải tất cả các thẻ SIM đều hỗ trợ dịch vụ gọi số ẩn định. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Khi đang sử dụng các tính năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm người sử dụng mật thiết và gọi số cố định), vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Không thể cùng một lúc sử dụng tính năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Bạn cần có mã PIN2 để bật hoặc tắt chức năng gọi số ẩn định hoặc để chỉnh sửa các số gọi ẩn định. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có mã PIN2.

Chọn **Tùy chọn** và chọn từ các tùy chọn sau:

Bật gọi số ẩn định — Kích hoạt chức năng gọi số ẩn định.

Tắt gọi số ẩn định — Tắt chức năng gọi số ẩn định.

Số liên lạc SIM mới — Nhập tên liên lạc và số điện thoại cho phép các cuộc gọi đến.

Thêm từ Danh bạ — Sao chép một mục liên lạc từ danh bạ đến danh sách gọi số ẩn định.

Để gửi tin nhắn văn bản đến các số liên lạc trong thẻ SIM trong khi dịch vụ gọi số ẩn định được kích hoạt, bạn cần thêm số trung tâm tin nhắn văn bản vào danh sách gọi số ẩn định.

Nhóm số liên lạc

Để mở danh sách nhóm, hãy mở danh sách liên lạc, và nhấp vào .

Tạo các nhóm liên lạc

- 1 Để tạo một nhóm mới, trong danh sách nhóm, chọn **Tùy chọn** > **Nhóm mới**. Sử dụng tên mặc định hoặc nhập tên mới. Chọn **OK**.
- 2 Để thêm thành viên vào nhóm, hãy chọn nhóm và chọn **Tùy chọn** > **Thêm thành viên**.
- 3 Chọn từng số liên lạc bạn muốn thêm, và chọn **OK**.

Quản lý các nhóm liên lạc

Để gửi tin nhắn đến tất cả thành viên trong nhóm, để cài nhạc chuông cho nhóm, để đổi tên hoặc xóa một nhóm, hãy nhấp và giữ nhóm này, sau đó chọn **Tạo tin nhắn**, **Nhạc chuông**, **Đổi tên**, hoặc **Xóa**.

Để thêm số liên lạc vào một nhóm, hãy chọn nhóm này và chọn **Tùy chọn** > **Thêm thành viên**.

Để kiểm tra xem một số liên lạc còn thuộc những nhóm nào khác, hãy di chuyển đến số liên lạc này, và chọn **Tùy chọn** > **Thuộc các nhóm**.

Để xóa một số liên lạc khỏi một nhóm, hãy chọn nhóm này, sau đó chọn số liên lạc, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa khỏi nhóm**.

Danh bạ Ovi

Giới thiệu về Danh bạ Ovi

Với Danh bạ Ovi, bạn có thể giữ liên lạc với những người có ý nghĩa quan trọng nhất đối với bạn. Tìm kiếm các số liên lạc, và khám phá bạn bè trên cộng đồng Ovi. Giữ liên lạc với bạn bè - trò chuyện, chia sẻ thông tin về nơi ở và sự hiện diện của bạn, đồng thời dễ dàng theo dõi được những gì bạn bè đang làm và nơi họ ở. Thậm chí bạn có thể trò chuyện với những người bạn đang sử dụng Google Talk™.

Bạn cũng có thể đồng bộ hóa danh bạ, lịch và nội dung khác giữa điện thoại Nokia và Ovi.com. Thông tin quan trọng của bạn sẽ được lưu trữ và giữ cập nhật trên cả điện thoại và web. Với Danh bạ Ovi, bạn có thể làm cho danh sách liên lạc của mình trở nên năng động và tự tin rằng danh bạ của mình được lưu trữ trên Ovi.com.

Bạn phải có một Tài Khoản Nokia để sử dụng dịch vụ này. Tạo một tài khoản trên điện thoại di động của bạn, hoặc truy cập vào www.ovi.com từ máy tính PC.

Việc sử dụng Danh bạ Ovi có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Bắt đầu sử dụng Danh bạ Ovi

Chọn **Danh bạ**, và mở tab Ovi.

Dịch vụ Danh bạ Ovi là một phần của Ovi, và sử dụng cùng thông tin tài khoản.

Nếu bạn mới sử dụng Ovi và các dịch vụ của Ovi, để bắt đầu sử dụng ứng dụng Danh bạ Ovi, bạn phải đăng ký với Ovi bằng cách tạo tài khoản Nokia.

Tạo tài khoản Nokia mới

- 1 Chọn **Trò chuyện Ovi**, và khi được nhắc, hãy kết nối vào internet.
- 2 Nhập thông tin được yêu cầu.
- 3 Trong giao diện Hồ sơ của tôi, hãy nhập thông tin hồ sơ. Tên và họ của bạn là chi tiết bắt buộc.
- 4 Chọn **Xong**.

Nếu bạn đã đăng ký với Ovi bằng cách sử dụng máy PC hoặc điện thoại, bạn có thể bắt đầu sử dụng Danh bạ Ovi với cùng chi tiết tài khoản.

Đăng nhập vào Danh bạ Ovi và kích hoạt dịch vụ

Chọn **Trò chuyện Ovi**, sau đó nhập tên người dùng và mật khẩu.

Nếu bạn chưa cung cấp thông tin hồ sơ của mình cho Danh bạ Ovi, hãy cung cấp thông tin, và chọn **Xong**. Tên và họ của bạn là chi tiết bắt buộc.

Kết nối với dịch vụ

Kết nối với Danh bạ Ovi

Chọn **Trực tuyến** và chọn cách kết nối. Sử dụng kết nối mạng LAN không dây (WLAN), nếu có.

Hủy kết nối

Chọn **Tùy chọn** > **Hủy kết nối**.

Kết nối dữ liệu gói có thể phát sinh thêm phí chuyển dữ liệu. Để biết thêm chi tiết về giá, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Chọn **Trực tuyến** > **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chọn — Chọn mục.

Trực tuyến — Kết nối với dịch vụ nếu bạn đang không trực tuyến.

Hồ sơ của tôi — Chỉnh sửa thông tin hồ sơ.

Giới thiệu cho bạn bè — Mời một số liên lạc tham gia vào Danh bạ Ovi. Thư mời sẽ được gửi dưới dạng tin nhắn văn bản.

Cài đặt — Sửa đổi cài đặt Danh bạ Ovi.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Tạo và chỉnh sửa hồ sơ

Chỉnh sửa thông tin hồ sơ

Chọn **Hồ sơ của tôi**.

Xem hồ sơ của những người bạn trong Danh bạ Ovi

Chọn một người bạn và chọn **Tùy chọn** > **Hồ sơ**.

Thông tin về hồ sơ của bạn sẽ được hiển thị cho những người bạn trong Danh bạ Ovi. Chỉ những chi tiết hồ sơ sau đây mới được hiển thị cho những người sử dụng Danh bạ Ovi khác, ví dụ như trong khi tìm kiếm: tên và họ. Để thay đổi cài đặt bảo mật, hãy truy cập vào Ovi từ máy tính PC, và đăng nhập vào tài khoản Nokia của bạn.

Thay đổi hình ảnh hồ sơ

Chọn hình ảnh hồ sơ, **Chọn hình ảnh hiện tại**, và chọn hình ảnh mới. Bạn cũng có thể chỉnh sửa hoặc xóa hình ảnh hồ sơ hiện thời hoặc chụp ảnh mới.

Thay đổi tính khả dụng

Theo mặc định, tính khả dụng của bạn được cài là **Sẵn sàng**. Để thay đổi tính khả dụng, hãy chọn biểu tượng.

Nói cho bạn bè biết hiện mình đang làm gì

Chọn **Bạn đang làm gì vậy?**, và nhập văn bản vào trường.

Hiển thị cho bạn bè nhạc bạn đang nghe

Chọn **Đang phát**. Để làm điều này, bạn phải cho phép thông tin hiện đang phát của bạn được chia sẻ trong cài đặt hiện diện.

Chỉnh sửa thông tin liên lạc

Chọn một trường, và nhập văn bản vào.

Trong giao diện **Hồ sơ của tôi**, hãy chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chỉnh sửa văn bản — Cắt, sao chép, hoặc dán văn bản.

Thay đổi — Thay đổi trạng thái của bạn (khi trường trạng thái được chọn).

Bật — Bắt đầu phát rộng vị trí hoặc thông tin hiện đang phát của bạn cho bạn bè (khi một trong hai trường được chọn).

Hoàn tác thay đổi — Hủy những thay đổi bạn đã thực hiện trong giao diện hồ sơ.

Chỉnh sửa vị trí chia sẻ — Chọn những cột mốc bạn muốn phát rộng cho bạn bè (khi trường Vị trí của tôi được chọn).

Ngừng chia sẻ — Dừng phát rộng vị trí của mình cho bạn bè (khi trường Vị trí của tôi được chọn).

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Tìm và thêm bạn bè

Chọn **Tùy chọn** > **Mời bạn bè**.

Tìm bạn

Nhập tên của người bạn vào trường Tìm bạn, và chọn biểu tượng tìm kiếm. Bạn không thể tìm kiếm bạn dựa trên số điện thoại di động hoặc địa chỉ e-mail của họ.

Trình duyệt kết quả tìm kiếm

Chọn Các kết quả kế tiếp hoặc Các kết quả trước.

Bắt đầu một tìm kiếm mới

Chọn **Tìm kiếm mới**.

Nếu không thể tìm thấy những người bạn mà bạn đã tìm kiếm thì có nghĩa là họ không đăng ký làm thành viên Ovi, hoặc họ chọn không hiển thị trong các tìm kiếm. Khi được nhắc, hãy

gửi tin nhắn văn bản đến cho bạn của bạn để mời họ tham gia vào Danh bạ Ovi.

Gửi thư mời tham gia vào Danh bạ Ovi

Chọn **Chọn dịch vụ**: và chọn dịch vụ bạn biết bạn mình sử dụng. Nhập tên người dùng của bạn bạn, và chọn biểu tượng gửi.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chọn — Chọn một mục.

Mở — Mở một mục.

Mời làm bạn bè — Gửi thư mời đến số liên lạc.

Hiển thị hồ sơ — Xem hồ sơ của số liên lạc.

Phục hồi lời mời — Gửi lại thư mời tham gia vào Danh bạ Ovi đến người bạn đang chờ xem xét.

Tìm kiếm — Tìm số liên lạc có tên hoặc từ khóa liên quan khác bạn đã nhập vào trường Tìm bạn.

Chỉnh sửa văn bản — Cắt, sao chép, hoặc dán văn bản.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Trò chuyện với bạn bè

Bắt đầu trò chuyện với một người bạn

Chọn bạn.

Gửi tin nhắn trò chuyện

Nhập văn bản vào trường tin nhắn, và chọn biểu tượng gửi.

Trong giao diện trò chuyện, hãy chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Gửi — Gửi tin nhắn.

Thêm biểu tượng vui — Chèn ký hiệu vui.

Gửi vị trí của tôi — Gửi chi tiết về vị trí của bạn cho người trò chuyện với bạn (nếu được cả hai điện thoại hỗ trợ).

Hồ sơ — Xem chi tiết về một người bạn.

Hồ sơ của tôi — Chọn trạng thái hiện diện hoặc hình ảnh cấu hình của bạn, cài đặt riêng tin nhắn, hoặc thay đổi chi tiết của bạn.

Chỉnh sửa văn bản — Sao chép hoặc dán văn bản.

Kết thúc trò chuyện — Kết thúc cuộc trò chuyện hiện hành.

Thoát — Kết thúc tất cả các cuộc trò chuyện hiện hành, và đóng ứng dụng.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Để nhận thông tin về vị trí từ bạn của mình, bạn phải có ứng dụng Bản đồ. Để gửi và nhận thông tin về vị trí, sẽ cần cả ứng dụng Bản đồ và ứng dụng Định vị.

Xem vị trí của bạn của bạn

Chọn Xem bản đồ.

Trở về giao diện chính của Danh bạ Ovi mà không kết thúc trò chuyện

Chọn Quay về.

Thêm, gọi hoặc sao chép số điện thoại từ cuộc trò chuyện
Đến số điện thoại trong cuộc trò chuyện, sau đó chọn **Tùy chọn** và chọn tùy chọn thích hợp.

Đồng bộ hóa Ovi

Để đồng bộ hóa điện thoại của bạn với Ovi, bạn phải có tài khoản Nokia và kích hoạt dịch vụ Danh bạ Ovi trên điện thoại.

Đồng bộ hóa điện thoại với Ovi

- 1 Nếu bạn đồng bộ hóa điện thoại với Ovi lần đầu tiên, hãy sử dụng Trình hướng dẫn đồng bộ hóa để chọn nội dung nào bạn muốn đồng bộ hóa, và khoảng thời gian đồng bộ hóa.
- 2 Chọn **Đồng bộ**. Nếu điện thoại của bạn đang sử dụng cấu hình Không trực tuyến, hãy kết nối vào internet khi được nhắc.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Bắt đầu — Đồng bộ hóa điện thoại với Ovi.

Hủy — Hủy mục đang đồng bộ hóa.

Cài đặt đồng bộ — Sửa đổi cài đặt đồng bộ hóa.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Chia sẻ vị trí của bạn

Mở ứng dụng Danh bạ và tab Ovi.

Để chia sẻ vị trí của bạn, hãy chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Hiện diện** > **Chia sẻ vị trí của tôi** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cho phép chia sẻ — Cho phép bạn bè xem vị trí của bạn.

Cột mốc chia sẻ của tôi — Chọn những cột mốc mà từ đây vị trí của bạn phát rộng đến bạn bè.

Thời khoảng làm mới — Chọn tần suất phát vị trí hiện thời của bạn.

Thêm và chọn cột mốc:

Để thêm một vị trí vào danh sách cột mốc, hãy chọn **Chia sẻ vị trí của tôi** > **Cột mốc chia sẻ của tôi** > **Tùy chọn** > **Cột mốc mới**.

Để thêm vị trí hiện tại làm cột mốc, hãy chọn **Vị trí hiện tại**.

Để trình duyệt để tìm một vị trí trên bản đồ, hãy chọn **Chọn từ bản đồ**.

Để thêm một cột mốc theo cách thủ công, hãy chọn **Nhập thủ công**.

Để chọn vị trí bạn muốn chia sẻ với bạn bè, hãy chọn **Chia sẻ vị trí của tôi** > **Cột mốc chia sẻ của tôi**, và chọn cột mốc từ danh sách. Chọn **Tùy chọn** để chỉnh sửa, chọn và bỏ chọn các mục trên danh sách.

Bất cứ khi nào bạn trực tuyến với dịch vụ Danh bạ trên Ovi, và ở trong một trong những vị trí đã chọn, bạn bè của bạn sẽ nhìn thấy vị trí của bạn.

Cài đặt Danh bạ Ovi

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Tài khoản — Truy cập vào chi tiết tài khoản, và xác định trạng thái hiện thị của bạn với những người khác trong một tìm kiếm.

Hiện diện — Hiện thị thông tin về vị trí của bạn với bạn bè, và cho phép họ thấy khi nào điện thoại của bạn đang thực hiện cuộc gọi điện thoại (trạng thái cuộc gọi).

Cài đặt riêng — Sửa đổi cài đặt liên quan đến việc khởi động và âm của ứng dụng Danh bạ Ovi, và tự động chấp nhận lời mời của bạn bè.

Kết nối — Chọn kết nối mạng để sử dụng, và kích hoạt cảnh báo chuyển vùng.

Việc sử dụng kết nối dữ liệu gói có thể đòi hỏi phải chuyển một lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của quý khách.

Thoát — Kết thúc tất cả các cuộc trò chuyện hiện hành, và đóng ứng dụng.

Cài đặt tài khoản Nokia

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tài khoản**.

Chỉnh sửa chi tiết tài khoản

Chọn **Tài khoản của tôi**.

Xác định trạng thái hiển thị trong tìm kiếm

Chọn **Tài khoản của tôi** > **Tr. thái h. thị khi tìm kiếm**. Bạn phải truy cập vào internet để thay đổi trạng thái hiển thị.

Cài đặt hiện diện

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Hiện diện**.

Sửa đổi cài đặt hiện diện

Chọn từ các tùy chọn sau:

Chia sẻ vị trí của tôi — Cho phép bạn bè xem vị trí của bạn.

Chia sẻ đang phát — Cho phép bạn bè xem nhạc bạn đang nghe trên điện thoại di động của mình.

Ch. sẻ trạng thái cuộc gọi — Cho phép bạn bè xem trạng thái cuộc gọi của bạn.

Chia sẻ vị trí của bạn

Chọn **Chia sẻ vị trí của tôi** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cho phép chia sẻ — Cho phép bạn bè xem vị trí của bạn trong những cột mốc đã chọn.

Cột mốc chia sẻ của tôi — Chọn những cột mốc mà từ đây vị trí của bạn phát rộng đến bạn bè.

Thời khoảng làm mới — Chọn tần suất phát vị trí hiện thời của bạn.

Thêm vị trí vào danh sách cột mốc

Chọn **Chia sẻ vị trí của tôi** > **Cột mốc chia sẻ của tôi** > **Tùy chọn** > **Cột mốc mới**.

Thêm vị trí hiện tại làm cột mốc

Chọn **Vị trí hiện tại**.

Trình duyệt để tìm một vị trí trên bản đồ

Chọn **Chọn từ bản đồ**.

Thêm cột mốc theo cách thủ công

Chọn **Nhập thủ công**.

Chọn vị trí bạn muốn chia sẻ với bạn bè

- 1 Chọn **Chia sẻ vị trí của tôi** > **Cột mốc chia sẻ của tôi**.
- 2 Chọn cột mốc từ danh sách.
- 3 Chọn **Tùy chọn** để chỉnh sửa, chọn và bỏ chọn các mục trên danh sách. Tùy thuộc vào cài đặt của bạn, bạn bè của bạn có thể xem thông tin vị trí của bạn khi bạn ở trong một trong những vị trí đã chọn.

Cài đặt riêng

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Cài đặt riêng**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Đăng nhập khi khởi động — Đăng nhập tự động vào Danh bạ Ovi khi bạn bật điện thoại di động.

Tự c. nhận thư mời bạn bè — Chấp nhận yêu cầu làm bạn tự động mà không có thông báo.

Tự ch.nhận t.nhắn thoại — Cho phép thư thoại được chấp nhận tự động.

Âm báo tin nhắn — Chọn âm báo cho tin nhắn mới.

Âm báo bạn bè trực tuyến — Chọn âm sẽ phát khi một người bạn chuyển sang trạng thái trực tuyến.

B.tượng trên M.hình chủ — Thêm biểu tượng phím tắt Danh bạ Ovi vào màn hình chủ của điện thoại.

Cài đặt kết nối

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Kết nối**.

Sửa đổi cài đặt kết nối

Chọn **Kết nối mạng** và chọn kết nối bạn muốn. Để sử dụng kết nối mặc định được xác định trong cài đặt kết nối của điện thoại, hãy chọn **Kết nối mặc định**.

Cài điện thoại thông báo khi mạng chủ không khả dụng

Để nhận cảnh báo khi điện thoại tìm cách kết nối vào một mạng khác, hãy chọn **Cảnh báo hòa mạng** > **Bật**.

Nhắn tin

Giao diện chính của menu Nhắn tin

Chọn Menu > Nhắn tin (dịch vụ mạng).

Để tạo một tin nhắn mới, chọn **Tin nhắn mới**.

Mẹo: Bạn có thể sử dụng các văn bản trong thư mục Mẫu trong Thư mục riêng để tránh phải viết lại những tin nhắn thường gửi. Bạn cũng có thể tạo và lưu các mẫu tin nhắn riêng của bạn.

Menu nhắn tin có chứa các thư mục sau:

 **Hộp thư đến** — Chứa các tin nhắn đã nhận, ngoại trừ e-mail và các tin nhắn quảng bá.

 **Thư mục riêng** — Sắp xếp tin nhắn vào các thư mục.

 **Hộp thư** — Kết nối vào hộp thư từ xa của bạn để tải về các tin e-mail mới hoặc xem các tin e-mail đã được tải về từ trước ở chế độ không trực tuyến.

 **Bản thảo** — Các tin nhắn nháp chưa gửi sẽ được lưu ở đây.

 **Đã gửi** — Chứa các tin nhắn mới nhất đã gửi, ngoại trừ các tin nhắn được gửi qua kết nối Bluetooth. Bạn có thể thay đổi số tin nhắn cần lưu trong thư mục này.

 **Hộp thư đi** — Các tin nhắn đang chờ để gửi được tạm thời lưu trong hộp thư đi, ví dụ, khi điện thoại ở ngoài vùng phủ sóng.

 **Báo kết quả** — Bạn có thể yêu cầu mạng gửi báo cáo về những tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã gửi (dịch vụ mạng).

Soạn và gửi tin nhắn

Chọn Menu > Nhắn tin.

Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Trước khi có thể soạn tin nhắn đa phương tiện hoặc viết e-mail, bạn phải xác định thông số cài đặt kết nối phù hợp.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích cỡ hình để có thể gửi qua MMS.

Chỉ những điện thoại có các tính năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Cách hiển thị của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Kiểm tra giới hạn kích cỡ của các tin nhắn e-mail với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn tìm cách gửi một tin nhắn e-mail vượt quá giới hạn kích cỡ của server e-mail, tin nhắn này sẽ được giữ lại trong thư mục Hộp thư đi, và thành thạo điện thoại sẽ tìm cách gửi lại tin nhắn. Việc gửi e-mail yêu cầu phải có kết nối dữ liệu, và nhà cung cấp dịch vụ có thể tính phí cho việc liên tục tìm cách gửi lại e-mail. Trong thư mục Hộp thư đi, bạn có thể xóa tin nhắn này hoặc chuyển nó vào thư mục Nháp.

Nhắn tin yêu cầu dịch vụ mạng.

- 1 Để gửi một tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện, chọn **Tin nhắn mới**.
Để gửi tin nhắn âm thanh hoặc e-mail, hãy chọn **Tùy chọn** > **Tạo tin nhắn**, và chọn tùy chọn thích hợp.
- 2 Để chọn người nhận hoặc nhóm từ danh sách liên lạc, chọn  từ thanh công cụ; hoặc để nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail theo cách thủ công, hãy nhấp vào trường **Đến**.
- 3 Trong trường Chủ đề, hãy nhập chủ đề của e-mail hoặc tin nhắn đa phương tiện vào. Nếu trường Chủ đề không hiển thị, hãy chọn **Tùy chọn** > **Trường tiêu đề tin nhắn** để thay đổi các trường hiển thị.
- 4 Để viết tin nhắn, hãy nhấp vào trường tin nhắn.
- 5 Để thêm một đối tượng vào một tin nhắn hoặc e-mail, hãy chọn  và chọn loại nội dung thích hợp.
Loại tin nhắn có thể thay đổi thành tin nhắn đa phương tiện dựa vào nội dung được nhập.
- 6 Để gửi tin nhắn hoặc e-mail, hãy chọn , hoặc bấm phím gọi.

Điện thoại của quý khách hỗ trợ tin nhắn văn bản vượt quá giới hạn cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn sẽ được gửi thành hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự có dấu trọng âm, các dấu khác, hoặc một số tùy chọn ngôn ngữ sẽ chiếm nhiều chỗ hơn, và làm hạn chế số ký tự có thể gửi trong một tin nhắn đơn.

Hộp tin nhắn đến

Nhận tin nhắn

Chọn Menu > **Nhắn tin** và chọn **Hộp thư đến**.

Trong thư mục Hộp thư đi,  cho biết tin nhắn văn bản chưa đọc,  cho biết tin nhắn đa phương tiện chưa đọc,  cho biết tin nhắn âm thanh chưa đọc, và  cho biết đã nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth.

Khi nhận tin nhắn, biểu tượng  và thông báo **1 tin nhắn mới** sẽ được hiển thị ở màn hình chủ. Để mở tin nhắn, chọn **Hiển thị**. Để mở tin nhắn trong thư mục Hộp thư đến, hãy chọn tin nhắn đó. Để trả lời một tin nhắn đã nhận, chọn **Tùy chọn** > **Trả lời**.

Tin nhắn đa phương tiện

Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Bạn có thể nhận được một thông báo rằng tin nhắn đa phương tiện đang chờ ở trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Để kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về điện thoại, chọn **Tùy chọn** > **Tải**.

Khi mở một tin nhắn đa phương tiện () , bạn có thể thấy một hình ảnh và một tin nhắn. Chỉ báo  sẽ hiển thị nếu có âm thanh, hoặc  nếu có video. Để phát âm thanh hoặc video, chọn biểu tượng được hiển thị.

Để xem các đối tượng media có trong tin nhắn đa phương tiện, chọn **Tùy chọn** > **Đối tượng**.

Nếu tin nhắn có một diễn thuyết đa phương tiện, biểu tượng  sẽ được hiển thị. Để phát diễn thuyết này, chọn biểu tượng được hiển thị.

Dữ liệu, cài đặt, và tin nhắn dịch vụ web

Điện thoại có thể nhận nhiều loại tin nhắn có chứa dữ liệu, như là danh thiếp, kiểu chuông, logo mạng, mục nhập lịch, và thông báo e-mail. Bạn cũng có thể nhận cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn cấu hình.

Để lưu dữ liệu từ tin nhắn này, chọn **Tùy chọn** và chọn tùy chọn tương ứng.

Tin nhắn dịch vụ web là những thông báo văn bản (ví dụ như tiêu đề tin tức) và có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc liên kết. Để biết tính khả dụng và thuê bao, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Hộp thư

Xác định thông số cài đặt e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và **Hộp thư**.

Để sử dụng e-mail, bạn phải có một điểm truy cập internet (IAP) hợp lệ trong điện thoại và phải xác định chính xác thông số cài đặt e-mail.

Bạn cần phải có tài khoản e-mail riêng. Thực hiện theo các hướng dẫn nhận được từ hộp thư từ xa và từ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP).

Nếu bạn chọn **Nhắn tin** > **Hộp thư** và chưa cài đặt tài khoản e-mail, bạn sẽ được nhắc bạn thực hiện điều đó. Để bắt đầu tạo cài đặt e-mail bằng hướng dẫn hộp thư, chọn **Bắt đầu**.

Khi bạn tạo hộp thư mới, tên mà bạn đặt cho hộp thư này sẽ thay thế Hộp thư trong giao diện chính của Nhắn tin. Bạn có thể tạo tối đa sáu hộp thư.

Mở hộp thư

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Khi bạn mở hộp thư này, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn kết nối với hộp thư hay không.

Để kết nối với hộp thư và tải về các tiêu đề e-mail hoặc tin nhắn mới, chọn **Có**. Khi bạn xem tin nhắn trực tuyến, bạn phải kết nối thường trực tới một hộp thư từ xa bằng cách sử dụng một kết nối truyền dữ liệu.

Để xem các tin nhắn e-mail đã tải về trước đó ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Không**.

Để tạo một tin e-mail mới, chọn **Tùy chọn** > **Tạo tin nhắn** > **E-mail**.

Khi bạn đang ở trạng thái trực tuyến, để ngắt kết nối dữ liệu với hộp thư từ xa, chọn **Tùy chọn** > **Ngắt kết nối**

Tải tin nhắn e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Nếu bạn ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Tùy chọn** > **Kết nối** để mở một kết nối đến hộp thư từ xa.

Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

- 1 Khi bạn đang kết nối vào hộp thư từ xa, chọn **Tùy chọn** > **Tải e-mail** > **Mới** để tải về tất cả các tin nhắn mới, **Đã chọn** để chỉ tải về những tin nhắn đã chọn, hoặc **Tất cả** để tải về tất cả tin nhắn trong hộp thư. Để ngừng việc tải tin nhắn về, chọn **Hủy**.
- 2 Để đóng kết nối và để xem các tin nhắn e-mail ở trạng thái không trực tuyến, chọn **Tùy chọn** > **Ngắt kết nối**.
- 3 Để mở một tin e-mail, chọn tin này. Nếu tin nhắn e-mail chưa được tải về và bạn chưa kết nối vào mạng, bạn sẽ được hỏi xem bạn có muốn tải tin nhắn này về từ hộp thư không.

Để xem các tập tin đính kèm e-mail, mở tin nhắn ra, và chọn trường đính kèm được chỉ báo bởi biểu tượng . Nếu tập tin đính kèm chưa được tải về điện thoại, chọn **Tùy chọn** > **Tải**.

Để tự động tải tin nhắn e-mail về, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt e-mail** > **Tự tải về**.

Việc cài đặt điện thoại để tự động tải e-mail về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Xóa các tin nhắn e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để xóa nội dung của một tin e-mail khỏi điện thoại nhưng vẫn giữ lại nội dung đó trên hộp thư từ xa, chọn **Tùy chọn** > **Xóa** > **Chỉ riêng điện thoại**.

Điện thoại sẽ sao lại tiêu đề e-mail trong hộp thư từ xa. Mặc dù bạn đã xóa nội dung tin nhắn, tiêu đề e-mail vẫn còn lưu trong điện thoại. Nếu bạn muốn xóa cả tiêu đề, bạn phải được kết nối với server khi đang xóa tin nhắn này khỏi điện thoại và hộp thư từ xa. Nếu không có kết nối với server, tiêu đề sẽ bị xóa khi bạn kết nối lại điện thoại với hộp thư từ xa để cập nhật tình trạng.

Để xóa e-mail trong cả điện thoại và hộp thư từ xa, chọn **Tùy chọn** > **Xóa** > **ĐT và máy chủ**.

Để hủy thao tác xóa e-mail đã được chọn để xóa khỏi điện thoại lẫn trên server khi đang ở phiên kết nối kế tiếp () , chọn **Tùy chọn** > **Khôi phục**.

Ngắt kết nối khỏi hộp thư

Khi bạn đang ở trạng thái trực tuyến, để ngắt kết nối dữ liệu đến hộp thư từ xa, chọn **Tùy chọn > Ngắt kết nối**.

Xem tin nhắn trên thẻ SIM

Chọn **Menu > Nhắn tin và Tùy chọn > Tin nhắn SIM**.

Trước khi bạn có thể xem các tin nhắn trong thẻ SIM, bạn cần phải sao chép các tin nhắn này vào một thư mục trong điện thoại.

- 1 Chọn **Tùy chọn > Đánh dấu/Hủy dấu > Đánh dấu hoặc Đánh dấu tất cả** để đánh dấu các tin nhắn.
- 2 Chọn **Tùy chọn > Sao chép**. Một danh sách các thư mục sẽ được mở ra.
- 3 Để bắt đầu sao chép, chọn một thư mục. Để xem các tin, mở thư mục này.

Tin nhắn quảng bá

Chọn **Menu > Nhắn tin và chọn Tùy chọn > Tin quảng bá**.

Tin quảng bá (dịch vụ mạng) cho phép bạn nhận tin nhắn về nhiều chủ đề khác nhau, ví dụ như thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, từ nhà cung cấp dịch vụ. Để biết về các chủ đề có sẵn và các chủ đề thích hợp, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Dịch vụ này có thể không khả dụng cho tất cả các vùng.

Bạn không thể nhận các tin nhắn quảng bá qua mạng UMTS. Kết nối dữ liệu gói có thể ngăn không cho nhận tin nhắn quảng bá.

Lệnh dịch vụ

Chọn **Menu > Nhắn tin và chọn Tùy chọn > Lệnh dịch vụ**.

Với các lệnh dịch vụ (dịch vụ mạng), bạn có thể nhập và gửi các yêu cầu dịch vụ (còn gọi là lệnh USSD), ví dụ như các lệnh kích hoạt dịch vụ mạng, đến nhà cung cấp dịch vụ. Dịch vụ này có thể không khả dụng cho tất cả các vùng.

Cài đặt nhắn tin

Các thông số cài đặt có thể được cấu hình sẵn trong điện thoại của bạn, hoặc bạn có thể nhận chúng dưới dạng tin nhắn. Để nhập thông số cài đặt theo cách thủ công, hãy điền vào các trường được đánh dấu **Phải xác định** hoặc dấu hoa thị.

Một số hoặc tất cả các trung tâm nhắn tin hoặc điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Cài đặt tin nhắn

Chọn **Menu > Nhắn tin và chọn Tùy chọn > Cài đặt > Tin nhắn văn bản**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Trung tâm nhắn tin — Xem danh sách gồm tất cả các trung tâm nhắn tin đã được xác định.

Tr.tâm nhắn tin đg dùng — Chọn trung tâm nhắn tin sẽ sử dụng để gửi tin nhắn văn bản.

Mã hóa ký tự — Để sử dụng chuyển đổi ký tự sang một hệ thống mã hóa khác, nếu có, chọn **Hỗ trợ một phần**.

Báo kết quả — Chọn yêu cầu mạng gửi hoặc không gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).

Thời hạn lưu tin — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong thời hạn hiệu lực, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

Gửi tin dạng — Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết trung tâm nhắn tin có thể chuyển đổi tin nhắn văn bản sang các dạng tin khác không.

Kết nối ưu tiên — Chọn kết nối để sử dụng.

T.lời qua cùng t.tâm n.tin — Chọn nếu bạn muốn trả lời tin nhắn sử dụng cùng số trung tâm dịch vụ nhắn tin văn bản (dịch vụ mạng).

Cài đặt tin nhắn đa phương tiện

Chọn Menu > Nhắn tin và chọn Tùy chọn > Cài đặt > Tin nhắn đa phương tiện.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Kích cỡ hình ảnh — Xác định kích thước của tin nhắn đa phương tiện.

Chế độ soạn MMS — Nếu bạn chọn **Hướng dẫn**, điện thoại sẽ báo cho bạn biết nếu bạn tìm cách gửi một tin nhắn có thể không được hỗ trợ bởi người nhận. Nếu bạn chọn **Bị hạn chế**, điện thoại sẽ không cho bạn gửi tin nhắn không được

hỗ trợ. Để bao gồm nội dung trong các tin nhắn mà không có thông báo, chọn **Trống**.

Điểm truy cập đang dùng — Chọn điểm truy cập sẽ được sử dụng làm kết nối ưu tiên.

Tải tin đa phg tiện — Chọn cách bạn muốn nhận tin nhắn, nếu có. Để tự động nhận tin nhắn khi ở trong mạng chủ, chọn **T.động trng mạng chủ**. Khi ở bên ngoài mạng chủ, bạn sẽ nhận thông báo có tin nhắn để tải về từ trung tâm tin nhắn đa phương tiện. Nếu bạn chọn **Luôn tự động**, điện thoại sẽ tự động tạo kết nối dữ liệu gói để tải tin nhắn về cả khi ở trong và ngoài mạng chủ. Chọn **Thủ công** để tải tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin theo cách thủ công, hoặc chọn **Tắt** để ngăn không cho nhận bất kỳ tin nhắn đa phương tiện nào. Không phải tất cả mọi khu vực đều hỗ trợ tự động tải về.

Cho phép tin nặc danh — Từ chối tin nhắn từ những người gửi không xác định.

Nhận tin quảng cáo — Nhận quảng cáo bằng tin nhắn đa phương tiện (dịch vụ mạng).

Nhận thông báo — Hiện thị trạng thái của những tin nhắn đã gửi trong nhật ký (dịch vụ mạng).

Từ chối gửi báo cáo — Ngăn không cho điện thoại gửi báo cáo gửi cho những tin nhắn đã nhận.

Thời hạn lưu tin — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không thể gửi được trong khoảng thời gian này, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

Dịch vụ này yêu cầu sự hỗ trợ của mạng để cho biết rằng một tin nhắn được gửi đi đã được nhận hoặc đọc. Tùy thuộc vào

mạng và các tình huống khác, thông tin này có thể không luôn đáng tin cậy.

Cài đặt e-mail

Quản lý hộp thư

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **E-mail**.

Để chọn hộp thư bạn muốn sử dụng để gửi e-mail, chọn **Hộp thư đang dùng** và chọn một hộp thư.

Để xóa một hộp thư và các tin nhắn trong đó khỏi điện thoại, chọn **Hộp thư**, nhấp vào hộp thư sẽ xóa nếu hộp thư này chưa được chọn, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Để tạo một hộp thư mới, chọn **Hộp thư** > **Tùy chọn** > **Hộp thư mới**. Tên của hộp thư mới sẽ thay thế Hộp thư trong giao diện chính của Nhắn tin. Bạn có thể tạo tối đa sáu hộp thư.

Chọn **Hộp thư** và chọn hộp thư để thay đổi cài đặt kết nối, cài đặt người sử dụng, cài đặt nhận, và cài đặt nhận tự động.

Cài đặt kết nối

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** sau đó chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **E-mail** > **Hộp thư**, chọn một hộp thư, và chọn **Cài đặt kết nối**.

Để kích hoạt cài đặt dành cho e-mail bạn nhận, chọn **E-mail đến**, và chọn một trong các tùy chọn sau:

Tên người dùng — Nhập tên thuê bao do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Mật khẩu — Nhập mật mã của bạn vào. Nếu bạn để trống trường này, bạn sẽ được nhắc nhập mật mã khi bạn tìm cách kết nối với hộp thư từ xa.

Máy chủ thư đến — Nhập địa chỉ IP hoặc tên máy chủ của server mail sẽ nhận e-mail của bạn.

Điểm truy cập đang dùng — Chọn điểm truy cập internet (IAP).

Tên hộp thư — Nhập một tên cho hộp thư.

Loại hộp thư — Xác nhận giao thức e-mail được nhà cung cấp dịch vụ khuyến nghị. Các tùy chọn là POP3 và IMAP4. Cài đặt này không thể thay đổi.

Bảo mật — Chọn tùy chọn bảo mật được sử dụng để bảo đảm cho kết nối đến hộp thư từ xa.

Cổng — Xác định một cổng kết nối.

Đăng nhập bảo mật APOP (chỉ dành cho POP3) — Sử dụng giao thức POP3 để mã hóa việc gửi mật mã tới server e-mail từ xa trong khi kết nối với hộp thư.

Để chỉnh sửa cài đặt cho e-mail bạn gửi, chọn **E-mail đi** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Địa chỉ e-mail riêng — Nhập địa chỉ e-mail được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp vào.

Máy chủ gửi thư — Nhập địa chỉ IP hoặc tên của máy chủ của server mail sẽ gửi e-mail của bạn. Bạn có thể chỉ sử dụng được server gửi thư của nhà cung cấp dịch vụ. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Cài đặt cho tên người dùng, mật khẩu, điểm truy cập, bảo mật, và cổng cũng tương tự như cài đặt trong e-mail đến.

Cài đặt người dùng

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** sau đó chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **E-mail** > **Hộp thư**, chọn một hộp thư, và chọn **Cài đặt người dùng**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Tên riêng — Nhập tên riêng của bạn. Tên của bạn sẽ được hiển thị trên điện thoại của người nhận thay cho địa chỉ e-mail của bạn nếu điện thoại người nhận hỗ trợ chức năng này.

Gửi tin nhắn — Xác định cách gửi e-mail từ điện thoại. Chọn **Tức thì** để điện thoại kết nối với hộp thư khi bạn chọn **Gửi tin nhắn**. Nếu bạn chọn **Lần kết nối sau**, e-mail sẽ được gửi khi việc kết nối đến hộp thư từ xa đã sẵn sàng.

Tự gửi lại bản sao — Chọn gửi hoặc không gửi bản sao của e-mail đến hộp thư riêng của bạn.

Kèm chữ ký — Chọn đính kèm hoặc không đính kèm chữ ký vào e-mail.

Âm báo e-mail mới — Chọn nhận hoặc không nhận thông báo e-mail mới (âm báo, ghi chú, và chỉ báo thư) khi nhận được e-mail mới.

Xóa e-mail — Chọn chỉ xóa e-mail trên điện thoại, trên điện thoại và server, hoặc hồi riêng mỗi lần xóa.

Địa chỉ trả lời — Xác định địa chỉ e-mail mà thư trả lời những e-mail được gửi từ hộp thư đang được đề cập sẽ được chuyển đến.

Cài đặt nhận

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** sau đó chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **E-mail** > **Hộp thư**, chọn một hộp thư, và chọn **Cài đặt tải**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Tải e-mail — Xác định những thành phần nào của e-mail sẽ được tải về: **Chỉ tiêu đề**, **Giới hạn kích cỡ (POP3)**, hoặc **Tin & phần đính kèm (POP3)**.

Số lượng tải về — Xác định số tin e-mail mới sẽ được nhận về hộp thư.

Đường dẫn th.mục IMAP4 (chỉ cho IMAP4) — Xác định đường dẫn thư mục cho các thư mục đăng ký.

Thư mục thuê bao (chỉ cho IMAP4) — Đăng ký các thư mục khác trong hộp thư từ xa, và nhận nội dung từ các thư mục này.

Các cài đặt tải tự động

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** sau đó chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **E-mail** > **Hộp thư**, chọn một hộp thư, và chọn **Tự tải về**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Thông báo e-mail — Để tự động tải các tiêu đề về điện thoại khi bạn nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa, chọn **Nhận & tự cập nhật** hoặc **Chỉ ở mạng chủ**.

Tải e-mail — Để tự động tải về các tiêu đề của e-mail mới từ hộp thư từ xa vào những thời gian đã định, chọn **Đã bật** hoặc **Chỉ ở mạng chủ**. Xác định thời điểm và chu kỳ tự động tải e-mail về.

Thông báo e-mail và Tải e-mail không thể hoạt động cùng lúc.

Việc cài đặt điện thoại để tự động tải e-mail về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết các thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Cài đặt tin dịch vụ web

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tin nhắn dịch vụ**.

Chọn nhận hoặc không nhận tin dịch vụ. Để cài điện thoại tự động kích hoạt trình duyệt và bắt đầu kết nối mạng để tải nội dung khi nhận tin nhắn dịch vụ, chọn **Tải tin nhắn về** > **Tự động**.

Cài đặt tin nhắn quảng bá

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tin quảng bá**.

Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết các chủ đề hiện có và mã số chủ đề liên quan.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Tiếp nhận — Chọn nhận hoặc không nhận tin nhắn quảng bá.

Ngôn ngữ — Chọn ngôn ngữ để nhận các tin nhắn: **Tất cả**, **Đã chọn**, hoặc **Khác**.

Xác định chủ đề — Chọn để điện thoại tự động hoặc không tự động tìm kiếm các mã số chủ đề mới, và lưu những mã số mới không có tên vào danh sách chủ đề.

Cài đặt khác

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Khác**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Lưu tin đã gửi — Chọn lưu hoặc không lưu bản sao của các tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, hoặc e-mail mà bạn đã gửi vào thư mục Tin đã gửi.

Số tin lưu — Xác định xem có bao nhiêu tin nhắn đã gửi sẽ được lưu vào thư mục các tin đã gửi cùng lúc. Khi đã đạt giới hạn đó, tin nhắn cũ nhất sẽ bị xóa.

Bộ nhớ đang dùng — Chọn bộ nhớ bạn muốn lưu tin nhắn.

H.thị t.nhắn trong nhóm — Chọn nhóm hoặc không nhóm các tin nhắn trong Hộp thư đến, Tin đã gửi, Nháp và Thư mục riêng.

H.thị e-mail trong nhóm — Chọn nhóm hoặc không nhóm e-mail.

Mail for Exchange

Với Mail for Exchange, bạn có thể tải e-mail công việc về thiết bị. Bạn có thể đọc và trả lời e-mail, xem và chỉnh sửa các tập tin đính kèm tương thích, xem thông tin lịch, nhận và trả lời các yêu cầu họp, lên lịch họp cũng như xem, thêm, và chỉnh sửa thông tin liên lạc.

ActiveSync

Việc sử dụng Mail for Exchange chỉ giới hạn trong việc đồng bộ hóa thông tin trình quản lý thông tin cá nhân (PIM) qua kết nối không dây giữa thiết bị Nokia và máy chủ Microsoft Exchange được cho phép.

Chỉ có thể cài đặt Mail for Exchange nếu công ty bạn có Microsoft Exchange Server. Ngoài ra, người quản trị IT của công ty bạn phải kích hoạt Mail for Exchange cho tài khoản của bạn.

Trước khi bắt đầu cài đặt Mail for Exchange, hãy đảm bảo rằng bạn có các mục sau:

- ID e-mail công ty
- Tên người dùng của bạn cho mạng văn phòng
- Mật khẩu của bạn cho mạng văn phòng
- Tên miền của mạng (hãy liên hệ với phòng IT của công ty)
- Tên server Mail for Exchange (hãy liên hệ với phòng IT của công ty)

Tùy thuộc vào cấu hình server Mail for Exchange của công ty bạn, bạn có thể cần nhập thêm thông tin khác ngoài những thông tin kể trên. Nếu bạn không biết thông tin chính xác, hãy liên hệ với phòng IT của công ty bạn.

Với Mail for Exchange, việc sử dụng mã khóa có thể là bắt buộc. Mã khóa mặc định của thiết bị của bạn là 12345, nhưng người quản trị IT của công ty bạn có thể đã cài một mã khóa khác để bạn sử dụng.

Bạn có thể truy cập vào và chỉnh sửa cấu hình và cài đặt Mail for Exchange trong cài đặt Nhắn tin.

Nhắn tin Nokia

Dịch vụ Nhắn Tin Nokia sẽ tự động chuyển e-mail từ địa chỉ e-mail hiện có của bạn về điện thoại Nokia N97 mini. Bạn có thể đọc, trả lời, và sắp xếp e-mail trong khi di chuyển. Dịch vụ Nhắn Tin Nokia tương thích với một số nhà cung cấp e-mail internet thường được sử dụng cho e-mail cá nhân, chẳng hạn như dịch vụ e-mail của Google.

Dịch vụ Nhắn tin Nokia có thể sẽ phải mất phí. Để biết thông tin về các chi phí có thể phải trả, hãy liên lạc với nhà cung cấp dịch vụ của bạn hoặc dịch vụ Nhắn tin Nokia.

Dịch vụ Nhắn tin Nokia phải được mạng của bạn hỗ trợ và có thể không khả dụng ở tất cả các khu vực.

Cài đặt ứng dụng Nhắn Tin Nokia

- 1 Chọn **Menu > Ứng dụng > Email** và chọn **Mới**.
- 2 Đọc thông tin trên màn hình, và chọn **Bắt đầu**.
- 3 Chọn **Kết nối** để cho phép điện thoại truy cập vào mạng.
- 4 Nhập địa chỉ e-mail và mật khẩu của bạn.

Dịch vụ Nhắn tin Nokia có thể chạy trên điện thoại ngay cả trong trường hợp bạn đã cài đặt các ứng dụng e-mail khác chẳng hạn như Mail for Exchange.

Kết nối

Điện thoại của bạn cung cấp nhiều tùy chọn để kết nối vào internet, với một thiết bị tương thích khác hoặc máy PC. Để biết thêm thông tin về các cách kết nối khác, hãy xem tài liệu hướng dẫn sử dụng mở rộng trên các trang hỗ trợ sản phẩm của trang web Nokia.

Kết nối dữ liệu và điểm truy cập

Điện thoại của bạn hỗ trợ các kết nối truyền dữ liệu gói (dịch vụ mạng), chẳng hạn như GPRS trong mạng GSM. Khi bạn sử dụng điện thoại trong các mạng GSM và UMTS, các kết nối đa dữ liệu có thể được kích hoạt cùng lúc và các điểm truy cập có thể dùng chung một kết nối dữ liệu. Trong mạng UMTS, kết nối dữ liệu vẫn được duy trì trong khi diễn ra các cuộc gọi thoại.

Bạn cũng có thể sử dụng một kết nối dữ liệu mạng WLAN. Cùng một lúc chỉ có thể kích hoạt một kết nối trong một mạng LAN không dây, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập internet.

Để thiết lập một kết nối dữ liệu, bạn cần phải có một điểm truy cập. Bạn có thể xác định nhiều điểm truy cập khác nhau, chẳng hạn như điểm truy cập sau:

- Điểm truy cập MMS dùng để gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện,
- Điểm truy cập (IAP) dùng để gửi và nhận e-mail và kết nối vào internet.

Đối với các dịch vụ bạn muốn truy cập, bạn cần phải tham khảo ý kiến nhà cung cấp dịch vụ về loại điểm truy cập. Để biết tính khả dụng và thuê bao đến các dịch vụ kết nối dữ liệu gói, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Cài đặt mạng

Chọn Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Mạng.

Điện thoại của bạn có thể tự động chuyển đổi giữa các mạng GSM và UMTS. Mạng GSM được chỉ báo bằng **T**. Mạng UMTS được chỉ báo bằng **3G**.

Kết nối truy cập gói tài về tốc độ cao (HSDPA) hoạt động (dịch vụ mạng) được chỉ báo bằng **3.5G**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Chế độ mạng — Chọn mạng để sử dụng. Nếu bạn chọn **Chế độ song song**, điện thoại sẽ tự động chọn mạng GSM hoặc UMTS tùy thuộc vào các thông số mạng và thỏa thuận hòa mạng giữa các nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến. Để biết thêm chi tiết và cước phí sử dụng dịch vụ chuyển vùng, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng. Tùy chọn này chỉ hiển thị nếu được nhà cung cấp dịch vụ không dây hỗ trợ.

Thỏa thuận hòa mạng là một thỏa thuận giữa hai hoặc nhiều nhà cung cấp dịch vụ cho phép người sử dụng dịch vụ của một nhà cung cấp dịch vụ sử dụng dịch vụ của những nhà cung cấp dịch vụ khác.

Chọn nhà điều hành — Chọn **Tự động** để cài điện thoại tìm và chọn một trong các mạng hiện có, hoặc chọn **Thủ công** để chọn mạng trong danh sách mạng theo cách thủ công. Nếu

việc kết nối vào mạng bạn tự chọn không thành công, điện thoại sẽ báo lỗi và yêu cầu bạn chọn lại mạng. Mạng đã chọn phải có thỏa thuận hòa mạng với mạng chủ của bạn.

Hiện thị thông tin mạng — Cài điện thoại chỉ báo khi sử dụng mạng di động dựa trên công nghệ mạng di động siêu vi (MCN) và kích hoạt chức năng nhận thông tin mạng.

Mạng LAN không dây

Điện thoại của bạn có thể dò và kết nối với các mạng nội bộ không dây (WLAN). Bằng cách sử dụng mạng WLAN, bạn có thể kết nối điện thoại vào internet và với các thiết bị tương thích có hỗ trợ mạng WLAN.

Giới thiệu về WLAN

Để sử dụng mạng LAN không dây (WLAN), cần có một mạng WLAN khả dụng trong vị trí, và điện thoại phải được kết nối với mạng WLAN này. Một số mạng WLAN được bảo vệ, và bạn cần một mã khóa truy cập từ nhà cung cấp dịch vụ để kết nối vào các mạng này.

Có thể có một số hạn chế đối với việc sử dụng mạng WLAN ở một số quốc gia. Kiểm tra với nhà chức trách địa phương để biết thêm thông tin.

Các chức năng sử dụng mạng WLAN, hoặc những chức năng được cho phép chạy ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

Chú ý: Luôn cho phép một trong những phương pháp mã hóa có sẵn để tăng cường bảo mật của kết nối mạng LAN không dây. Việc sử dụng mã hóa sẽ làm giảm nguy cơ dữ liệu của bạn bị truy cập trái phép.

Kết nối WLAN

Để sử dụng kết nối mạng LAN không dây (WLAN), bạn phải tạo một điểm truy cập internet (IAP) cho mạng WLAN. Sử dụng điểm truy cập này cho các ứng dụng cần kết nối với Internet.

Một kết nối mạng WLAN sẽ được thiết lập khi bạn tạo một kết nối dữ liệu sử dụng một điểm truy cập Internet của mạng WLAN. Kết nối mạng WLAN hiện hành sẽ kết thúc khi bạn ngừng kết nối dữ liệu này.

Bạn có thể sử dụng mạng WLAN trong khi đang có cuộc gọi thoại hoặc khi dữ liệu gói được kích hoạt. Bạn chỉ có thể kết nối với một thiết bị điểm truy cập mạng WLAN, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập.

Khi điện thoại được cài ở cấu hình không trực tuyến, bạn vẫn có thể sử dụng mạng WLAN (nếu có). Nhớ tuân thủ bất kỳ yêu cầu về an toàn nếu có khi thiết lập và sử dụng kết nối mạng WLAN.

Mẹo: Để kiểm tra địa chỉ điều khiển truy cập media (MAC) dùng để nhận dạng điện thoại của bạn, hãy mở trình quay số và nhập ***#62209526#**.

Trình hướng dẫn mạng WLAN

Chọn Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > WLAN.

Trình hướng dẫn WLAN sẽ giúp bạn kết nối vào một mạng mạng LAN không dây (WLAN) và quản lý các kết nối mạng WLAN.

Nếu tìm thấy mạng WLAN, để tạo một điểm truy cập internet (IAP) cho một kết nối và khởi động trình duyệt web sử dụng IAP này, hãy chọn kết nối này và chọn **Bắt đầu duyệt web**.

Nếu bạn chọn một mạng WLAN bảo mật, bạn sẽ được yêu cầu nhập mật khẩu phù hợp. Để kết nối vào một mạng ẩn, bạn phải nhập đúng tên mạng (tên nhận dạng do dịch vụ đặt, SSID).

Nếu bạn đã mở trình duyệt web sử dụng kết nối mạng WLAN hoạt động hiện thời, để trở về trình duyệt web, chọn **Tiếp tục duyệt Web**.

Kết ngắt kết nối hiện thời, hãy chọn kết nối này và chọn **Ngắt kết nối WLAN**.

WLAN Điểm truy cập internet

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **WLAN** > **Tùy chọn**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Lọc mạng WLAN — Lọc bỏ những mạng LAN không dây (WLAN) trong danh sách các mạng tìm thấy. Những mạng đã chọn sẽ không được hiển thị trong lần tìm kiếm các mạng WLAN tiếp theo của ứng dụng.

Chi tiết — Xem chi tiết của một mạng trong danh sách này. Nếu bạn chọn một kết nối hoạt động, chi tiết của kết nối sẽ hiển thị.

Chế độ hoạt động

Có hai chế độ hoạt động trong WLAN: cơ sở hạ tầng hoặc ad hoc.

Chế độ hoạt động cơ sở hạ tầng cho phép hai loại giao tiếp: các thiết bị không dây được kết nối với nhau qua thiết bị điểm truy cập WLAN, hoặc các thiết bị không dây được kết nối với mạng LAN thông thường qua thiết bị điểm truy cập WLAN.

Ở chế độ hoạt động ad hoc, các thiết bị có thể gửi và nhận dữ liệu trực tiếp với nhau.

Cài đặt mạng LAN không dây

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **WLAN** > **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Xem trạng thái WLAN — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị  khi có một mạng LAN không dây (WLAN).

Mẹo: Để truy cập vào ứng dụng Hướng dẫn WLAN và xem các tùy chọn khả dụng, chọn biểu tượng mạng WLAN, và trong cửa sổ pop-up, chọn văn bản được đánh dấu bên cạnh biểu tượng mạng WLAN.

Dò tìm mạng — Nếu cài **Xem trạng thái WLAN** là **Có**, bạn có thể chọn chu kỳ điện thoại sẽ tìm kiếm các mạng WLAN hiện có và cài đặt chỉ báo.

Kiểm tra kết nối internet — Chọn điện thoại tự động thử khả năng internet của mạng WLAN đã chọn, để yêu cầu xác nhận mọi lúc, hay để không bao giờ thực hiện thử kết nối.

Nếu chọn **Vận hành tự động** hoặc cho phép thử khi điện thoại hỏi, và việc thử kết nối được thực hiện thành công, điểm truy cập này sẽ được lưu vào các đích internet.

Để xem cài đặt nâng cao, chọn **Tùy chọn > Cài đặt nâng cao**. Bạn không nên thay đổi cài đặt nâng cao cho mạng WLAN.

Điểm truy cập

Tạo một điểm truy cập mới

Chọn **Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Đích mạng**.

Bạn có thể nhận cài đặt điểm truy cập dưới dạng tin nhắn từ nhà cung cấp dịch vụ. Một số hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Khi bạn mở một trong các nhóm điểm truy cập (, , , ) , bạn có thể nhìn thấy các loại điểm truy cập:



cho biết điểm truy cập được bảo vệ



chỉ báo điểm truy cập dữ liệu gói



cho biết điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN)

Mẹo: Bạn có thể tạo các điểm truy cập internet trong một mạng WLAN bằng trình hướng dẫn WLAN.

Để tạo một điểm truy cập mới, chọn  **Điểm truy cập**.

Điện thoại sẽ yêu cầu kiểm tra các kết nối khả dụng. Sau khi tìm kiếm, các kết nối khả dụng sẽ được hiển thị và có thể được chia sẻ bởi một điểm truy cập mới.

Nếu bạn bỏ qua bước này, bạn sẽ được hỏi chọn phương pháp kết nối và xác định các thông số cài đặt cần thiết.

Để chỉnh sửa cài đặt của một điểm truy cập, hãy mở một trong các nhóm điểm truy cập, và chọn một điểm truy cập. Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ.

Tên kết nối — Nhập tên cho kết nối.

Kiểu truyền dữ liệu — Chọn kiểu kết nối dữ liệu.

Tùy thuộc vào kiểu kết nối dữ liệu bạn chọn, chỉ có một số trường cài đặt có thể sử dụng. Điền vào tất cả các trường được đánh dấu bằng **Phải xác định** hoặc dấu * đỏ. Các trường khác có thể để trống, trừ khi nhà cung cấp dịch vụ có hướng dẫn khác.

Để sử dụng kết nối dữ liệu, nhà cung cấp dịch vụ phải hỗ trợ chức năng này, và nếu cần, kích hoạt chức năng này bằng thẻ SIM của bạn.

Tạo nhóm điểm truy cập

Chọn **Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Đích mạng**.

Một số ứng dụng cho phép bạn sử dụng các nhóm điểm truy cập cho kết nối mạng.

Để tránh không phải chọn một điểm truy cập đơn lẻ mỗi lần điện thoại thực hiện kết nối mạng, bạn có thể tạo một nhóm

có chứa nhiều điểm truy cập khác nhau để kết nối vào mạng đó và xác định thứ tự ưu tiên sử dụng các điểm truy cập này.

Ví dụ, bạn có thể thêm các điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) và dữ liệu gói vào một nhóm điểm truy cập internet, và sử dụng nhóm này để trình duyệt web. Nếu cài mức ưu tiên cao nhất cho mạng WLAN, điện thoại sẽ kết nối vào internet qua mạng WLAN, nếu có, và qua kết nối dữ liệu gói nếu không có mạng WLAN.

Để tạo một nhóm điểm truy cập mới, chọn **Tùy chọn > Quản lý > Đích mới**.

Để thêm điểm truy cập vào một nhóm điểm truy cập, chọn nhóm này và chọn **Tùy chọn > Điểm truy cập mới**. Để sao chép một điểm truy cập đã có trong một nhóm khác, chọn nhóm này, nhấp vào điểm truy cập thích hợp nếu điểm truy cập này chưa được đánh dấu, và chọn **Tùy chọn > Sắp xếp > Chép đến đích khác**.

Để thay đổi mức ưu tiên của một điểm truy cập trong nhóm, chọn **Tùy chọn > Sắp xếp > Đổi độ ưu tiên**.

Điểm truy cập dữ liệu gói

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > Đích mạng > Điểm truy cập**, và làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Để chỉnh sửa một điểm truy cập dữ liệu gói, hãy mở một trong các nhóm điểm truy cập, và chọn một điểm truy cập được đánh dấu bằng ➡.

Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Tên điểm truy cập — Bạn nhận tên điểm truy cập từ nhà cung cấp dịch vụ.

Tên người dùng — Điện thoại sẽ yêu cầu tên người dùng để thiết lập kết nối dữ liệu, và tên người dùng này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Hỏi mật khẩu — Nếu bạn phải nhập mật mã mỗi khi đăng nhập vào một server, hoặc nếu bạn không muốn lưu mật mã của bạn vào điện thoại, chọn **Có**.

Mật khẩu — Điện thoại sẽ yêu cầu mật khẩu để thiết lập kết nối dữ liệu và mật khẩu này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Xác thực — Chọn **An toàn** để luôn gửi mật mã được mã hoá hoặc **Bình thường** để gửi mật mã được mã hoá khi có thể.

Trang chủ — Tùy thuộc vào điểm truy cập bạn đang thiết lập, nhập địa chỉ trang web hoặc địa chỉ của trung tâm nhắn tin đa phương tiện.

Dùng điểm truy cập — Chọn **Sau khi xác nhận** nếu bạn muốn điện thoại yêu cầu xác nhận trước khi tạo kết nối bằng điểm truy cập này, hoặc **Tự động** nếu bạn muốn điện thoại tự động kết nối với đích bằng điểm truy cập này.

Chọn **Tùy chọn > Cài đặt nâng cao** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Loại mạng — Chọn loại giao thức internet để truyền dữ liệu đến và đi từ điện thoại của bạn. Các thông số cài đặt khác tùy thuộc vào loại mạng được chọn.

Địa chỉ IP Điện thoại (chỉ với IPv4) — Nhập địa chỉ IP của điện thoại.

Địa chỉ DNS — Nhập địa chỉ IP của server DNS chính và phụ, nếu yêu cầu bởi nhà cung cấp dịch vụ. Để có được các địa chỉ này, hãy liên hệ nhà cung cấp dịch vụ internet.

Địa chỉ máy chủ proxy — Nhập địa chỉ IP của server proxy.

Số cổng proxy — Nhập số cổng của máy chủ proxy.

WLAN Điểm truy cập internet

Chọn **Menu** > **Cài đặt** sau đó chọn **Khả năng kết nối** > **Đích mạng** > **Điểm truy cập**, và thực hiện theo hướng dẫn.

Để chỉnh sửa một điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN), hãy mở một trong các nhóm điểm truy cập, và chọn một điểm truy cập được đánh dấu bằng .

Thực hiện theo các hướng dẫn của nhà cung cấp dịch vụ WLAN.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Tên mạng WLAN — Chọn **Nhập thủ công** hoặc **Tìm mạng**. Nếu bạn chọn một mạng hiện có, chế độ mạng WLAN và chế độ bảo mật WLAN được xác định bởi các thông số cài đặt của thiết bị điểm truy cập của mạng.

Tình trạng mạng — Xác định hiển thị hoặc không hiển thị tên mạng.

Chế độ mạng WLAN — Chọn **Đặc biệt** để tạo một mạng ad hoc và cho phép các thiết bị trực tiếp gửi và nhận dữ liệu; không cần thiết bị điểm truy cập mạng WLAN. Trong một

mạng ad hoc, tất cả các thiết bị phải sử dụng cùng tên mạng WLAN.

Chế độ bảo mật WLAN — Chọn chế độ mã hóa được sử dụng: **WEP, 802.1x**, hoặc **WPA/WPA2** (802.1x và WPA/WPA2 không khả dụng cho mạng ad hoc). Nếu bạn chọn **Mạng mở**, sẽ không có mã hóa được sử dụng. Chỉ có thể sử dụng các chức năng WEP, 802.1x và WPA nếu được mạng hỗ trợ.

Trang chủ — Nhập địa chỉ web của trang bắt đầu.

Dùng điểm truy cập — Cài điện thoại tạo kết nối bằng cách sử dụng điểm truy cập này tự động hoặc sau khi xác nhận.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Các kết nối dữ liệu hiện thời

Chọn **Menu** > **Cài đặt và Khả năng kết nối** > **Quản lý kết nối**.

Trong giao diện các kết nối dữ liệu hoạt động, bạn có thể xem các kết nối dữ liệu đang mở:



cuộc gọi dữ liệu

kết nối dữ liệu gói

kết nối mạng LAN không dây (WLAN)

Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi, tùy thuộc các tính năng mạng, việc làm tròn số khi lập hóa đơn, thuế, v.v...

Để ngắt một kết nối, chọn **Tùy chọn** > **Ngắt kết nối**.

Để ngắt mọi kết nối đang mở, chọn **Tùy chọn > Ngắt tất cả kết nối**.

Để xem chi tiết của một phiên kết nối, chọn **Tùy chọn > Chi tiết**.

Đồng bộ

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > Truyền dữ liệu > Đồng bộ**.

Ứng dụng Đồng bộ cho phép bạn đồng bộ các mục nhập ghi chú, mục nhập lịch, tin nhắn văn bản và đa phương tiện, chỉ mục trình duyệt, hoặc các sổ liên lạc với các ứng dụng tương thích khác nhau trên một máy tính tương thích hoặc trên internet.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt đồng bộ dưới dạng tin nhắn đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ.

Cấu hình đồng bộ chứa các cài đặt cần thiết cho việc đồng bộ.

Khi bạn mở ứng dụng này, cấu hình đồng bộ mặc định hoặc đã sử dụng trước đó sẽ hiển thị. Để thay đổi cấu hình, hãy nhấp vào mục đồng bộ để bao gồm mục này trong cấu hình hoặc để loại bỏ mục này.

Để quản lý các cấu hình đồng bộ, chọn **Tùy chọn** và chọn tùy chọn theo ý muốn.

Để đồng bộ dữ liệu, chọn **Tùy chọn > Đồng bộ**.

Để hủy quá trình đồng bộ trước khi kết thúc, chọn **Hủy**.

Kết nối Bluetooth

Giới thiệu về kết nối Bluetooth

Với kết nối Bluetooth, bạn có thể thiết lập một kết nối không dây với các thiết bị tương thích khác, chẳng hạn như điện thoại di động, máy tính, tai nghe và bộ phụ kiện sử dụng trên xe.

Bạn có thể sử dụng kết nối này để gửi hình ảnh, video clip, nhạc, clip âm thanh, và ghi chú; để chuyển các tập tin từ máy PC tương thích; và in hình ảnh bằng một máy in tương thích.

Các thiết bị sử dụng công nghệ không dây Bluetooth liên lạc qua sóng radio, vì vậy chúng không cần phải đặt cùng phương. Tuy nhiên, chúng phải được đặt cách nhau tối đa là 10 mét (33 bộ), ngoài ra còn chưa tính tới khả năng kết nối này có thể bị nhiễu sóng do các vật cản như tường hoặc các thiết bị điện tử khác.

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 + EDR hỗ trợ các cấu hình sau: Mạng Quay Số (DUN), Cấu Hình Đẩy Đổi Tượng (OPP), Cấu Hình Truyền Tập Tin (FTP), Cấu Hình Loa Nói Trực Tiếp (HFP), Cấu Hình Tai Nghe (HSP), Cấu Hình Hình Ảnh Cơ Bản (BIP), Cấu Hình Truy Cập SIM Từ Xa (SimAP), Cấu Hình Nhận Dạng Thiết Bị (DI), Cấu Hình Truy Cập Số Điện Thoại (PBAP), Cấu Hình Phân Phối Âm Thanh/Video Chung (GAVDP), Cấu Hình Điều Khiển Âm Thanh/Video Từ Xa (AVRCP), Cấu Hình Phân Phối Tín Hiệu Âm Thanh Nâng Cao (A2DP). Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện đã được Nokia

phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm thời gian sử dụng của pin.

Khi điện thoại bị khóa, chỉ có thể kết nối đến những thiết bị đã được gán quyền.

Cài đặt

Chọn **Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Bluetooth**.

Khi bạn mở ứng dụng lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu xác định tên thiết bị. Bạn có thể thay đổi tên sau.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Bluetooth — Bật hoặc tắt kết nối Bluetooth.

Cho tất cả xem máy — Để cho phép các thiết bị khác có công nghệ không dây Bluetooth nhận thấy điện thoại của bạn, chọn **Hiện thị với tất cả**. Để cài khoảng thời gian mà sau đó phạm vi kết nối được chuyển từ hiển thị sang ẩn, chọn **Đặt t.g cho t.cả xem**. Để ẩn không cho các thiết bị khác nhìn thấy điện thoại của bạn, chọn **Ẩn**.

Tên riêng của ĐT — Chỉnh sửa tên hiển thị trên các thiết bị khác có sử dụng công nghệ không dây Bluetooth.

Chế độ SIM từ xa — Cho phép hoặc không cho phép các thiết bị khác, ví dụ như các bộ phụ kiện tương thích dùng trên xe, sử dụng thẻ SIM trong điện thoại của bạn để kết nối vào mạng di động.

Các mẹo bảo mật

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > Bluetooth**.

Khi bạn không sử dụng kết nối Bluetooth, để kiểm soát những người có thể tìm thấy và kết nối vào điện thoại của bạn, chọn **Bluetooth > Tắt hoặc Cho tất cả xem máy > Ẩn**. Việc tắt kết nối Bluetooth không làm ảnh hưởng đến các chức năng khác của thiết bị.

Không ghép nối với hay chấp nhận các yêu cầu kết nối từ những thiết bị không rõ nguồn gốc. Điều này giúp bảo vệ điện thoại của bạn chống lại nội dung có hại.

Gửi dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth

Bạn có thể kích hoạt nhiều kết nối Bluetooth cùng một thời điểm. Ví dụ, nếu bạn kết nối với một tai nghe tương thích, bạn cũng có thể truyền dữ liệu đến thiết bị tương thích khác cùng lúc.

- 1 Mở một ứng dụng có lưu mục mà bạn muốn gửi.
- 2 Nhấp vào một mục, và chọn **Tùy chọn > Gửi > Qua Bluetooth**.

Các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth trong phạm vi sẽ hiển thị. Các biểu tượng thiết bị gồm:



máy tính



điện thoại



thiết bị âm thanh hoặc video



thiết bị khác

Để hủy bỏ việc dò tìm, chọn **Ngừng**.

3 Chọn thiết bị bạn muốn kết nối đến.

4 Nếu thiết bị khác yêu cầu ghép nối trước khi có thể truyền dữ liệu, một âm báo sẽ phát ra, và bạn được yêu cầu nhập mã khóa. Mã khóa này cần được nhập chính xác vào cả hai thiết bị.

Khi kết nối được thiết lập, **Đang gửi dữ liệu** sẽ hiển thị.

Mẹo: Khi đang dò tìm thiết bị, một vài thiết bị chỉ có thể hiển thị địa chỉ duy nhất (địa chỉ thiết bị). Để tìm địa chỉ duy nhất của điện thoại, nhập ***#2820#**.

Đặt kết nối thiết bị

Chọn **Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Bluetooth**.

Để ghép nối với các thiết bị tương thích và xem các thiết bị đã ghép nối, hãy mở tab **Thiết bị ghép nối**.

Trước khi ghép nối, hãy tạo mã khóa riêng của bạn (1 đến 16 chữ số), và thỏa thuận với người sở hữu thiết bị kia sử dụng cùng mã khóa này. Những thiết bị không có giao diện người dùng có một mã khóa được cài trước. Mật mã chỉ có thể sử dụng một lần.

1 Để ghép nối một thiết bị, chọn **Tùy chọn > Thiết bị ghép nối mới**. Các thiết bị trong phạm vi sẽ hiển thị.

2 Chọn thiết bị và nhập mã khóa vào. Bạn cũng cần nhập mã khóa này vào thiết bị kia.

3 Một số phụ kiện âm thanh sẽ tự động kết nối vào điện thoại của bạn sau khi ghép nối. Nếu không, để kết nối với

một phụ kiện, chọn **Tùy chọn > K. nối đến t. bị âm thanh**.

Các thiết bị đã ghép được chỉ báo bởi  trong mục tìm kiếm thiết bị.

Để gán hoặc không gán quyền cho thiết bị, hãy chọn từ các tùy chọn sau:

Cài ở được ủy quyền — Kết nối giữa điện thoại và thiết bị được gán quyền có thể được thực hiện mà bạn không biết. Bạn sẽ không được hỏi cho phép hoặc chấp nhận riêng biệt. Chỉ sử dụng trạng thái này cho các thiết bị của bạn, ví dụ như tai nghe hoặc máy PC tương thích, hoặc các thiết bị của người mà bạn tin cậy.  cho biết các thiết bị được gán quyền trong giao diện thiết bị ghép nối.

Cài ở chưa đc ủy quyền — Yêu cầu kết nối từ thiết bị này phải được chấp nhận tuân tự.

Để hủy ghép nối với một thiết bị, chọn **Tùy chọn > Xóa**.

Để hủy tất cả các ghép nối, chọn **Tùy chọn > Xóa tất cả**.

Nhận dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth

Khi bạn nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth, một âm báo sẽ phát ra và máy sẽ hỏi bạn có muốn nhận tin nhắn không. Nếu bạn chấp nhận,  sẽ hiển thị và mục này sẽ được đặt vào thư mục Hộp thư đến trong Nhắn tin. Các tin nhắn nhận được qua Bluetooth được chỉ báo bằng .

Chặn các thiết bị

Chọn **Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Bluetooth**.

Để chặn một thiết bị không cho thiết lập kết nối Bluetooth với điện thoại của bạn, hãy mở tab **Thiết bị bị chặn**.

Nhấp vào một thiết bị bạn muốn chặn, nếu thiết bị này chưa được chọn, và chọn **Tùy chọn > Chặn**.

Để bỏ chặn một thiết bị, hãy mở tab **Thiết bị bị chặn**, nhấp vào một thiết bị nếu thiết bị này chưa được chọn, và chọn **Tùy chọn > Xóa**.

Để hủy chặn tất cả thiết bị đã bị chặn, chọn **Tùy chọn > Xóa tất cả**.

Nếu bạn từ chối yêu cầu ghép nối từ một thiết bị khác, bạn sẽ được hỏi có muốn chặn tất cả các yêu cầu kết nối sau này từ thiết bị này hay không. Nếu bạn chấp nhận truy vấn này, thiết bị từ xa sẽ được thêm vào danh sách các thiết bị bị chặn.

Chế độ sử dụng SIM từ xa

Chọn **Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Bluetooth**.

Trước khi có thể kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa, hai thiết bị phải được ghép với nhau và việc ghép được khởi tạo từ phụ kiện. Khi ghép, sử dụng mật mã gồm 16 chữ số, và cài phụ kiện là được phép.

Để sử dụng chế độ sử dụng SIM từ xa với một bộ phụ kiện tương thích sử dụng trên xe, bật kết nối Bluetooth, và cho phép sử dụng chế độ sử dụng SIM từ xa cùng với điện thoại của bạn.

Kích hoạt chế độ sử dụng SIM từ xa từ thiết bị khác.

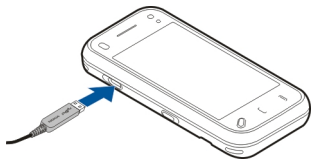
Khi bật chế độ sử dụng SIM từ xa trong điện thoại, thông báo **Chế độ SIM từ xa** sẽ được hiển thị ở màn hình chủ. Kết nối với mạng không dây sẽ bị ngắt, như được chỉ báo bởi biểu tượng **X** trong vùng chỉ báo cường độ tín hiệu, và bạn không thể sử dụng các dịch vụ thẻ SIM hay các chức năng đòi hỏi điện thoại nằm trong vùng phủ sóng.

Khi thiết bị vô tuyến ở chế độ sử dụng SIM từ xa, quý khách chỉ có thể sử dụng phụ kiện kết nối tương thích, chẳng hạn như bộ phụ kiện sử dụng trên xe, để thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi. Thiết bị vô tuyến của quý khách sẽ không thể thực hiện bất cứ cuộc gọi nào khi ở chế độ này, trừ khi gọi cho những số khẩn cấp đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện các cuộc gọi đi từ thiết bị của quý khách, quý khách phải thoát ra khỏi chế độ sử dụng SIM từ xa. Nếu thiết bị bị khóa, hãy nhập mã khóa để mở khóa.

Để thoát khỏi chế độ sử dụng SIM từ xa, bấm phím nguồn, và chọn **Thoát chế độ SIM từ xa**.

USB

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > USB**.



Để cài điện thoại hỏi mục đích kết nối mỗi lần cáp dữ liệu tương thích được nối, chọn **Hỏi khi kết nối** > **Có**.

Nếu tùy chọn **Hỏi khi kết nối** tắt hoặc bạn muốn thay đổi chế độ này trong khi đang có một kết nối hoạt động, chọn **Chế độ kết nối USB** và chọn một trong các tùy chọn sau:

PC Suite — Sử dụng các ứng dụng dành cho máy PC của Nokia như là Nokia Ovi suite, và Nokia Software Updater.

Ổ đĩa chung — Chuyển dữ liệu giữa điện thoại và máy PC tương thích.

Truyền hình ảnh — In hình ảnh bằng một máy in tương thích.

Truyền Media — Đồng bộ nhạc bằng Nokia Music hoặc Windows Media Player.

Kết nối với máy PC

Bạn có thể sử dụng điện thoại di động với các ứng dụng đa dạng của các truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC tương thích. Với Nokia Ovi Suite, bạn có thể, ví dụ, chuyển tập tin và hình ảnh giữa điện thoại và một máy PC tương thích.

Để sử dụng Ovi Suite bằng chế độ kết nối USB, chọn **Chế độ PC Suite**.

Để biết thêm thông tin về Ovi Suite, hãy truy cập vào phần hỗ trợ tại trang web www.ovi.com.

Cài đặt quản trị

Chọn Menu > Cài đặt và chọn **Khả năng kết nối** > **Cài đặt quản trị**.

Để cài thời gian trực tuyến cho kết nối cuộc gọi dữ liệu, chọn **Cuộc gọi dữ liệu**. Các cài đặt cuộc gọi dữ liệu ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập sử dụng cuộc gọi dữ liệu GSM.

Cài đặt dữ liệu gói

Chọn Menu > Cài đặt và chọn **Khả năng kết nối** > **Cài đặt quản trị** > **Dữ liệu gói**.

Các cài đặt dữ liệu gói ảnh hưởng đến tất cả các điểm truy cập dùng kết nối truyền dữ liệu.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Kết nối dữ liệu gói — Nếu chọn **Khi có** và bạn đang ở trong mạng có hỗ trợ dữ liệu gói, điện thoại sẽ đăng ký với mạng dữ liệu gói. Việc khởi động một kết nối dữ liệu gói hoạt động (ví dụ, để gửi và nhận e-mail) sẽ nhanh hơn nếu điện thoại thiết lập một kết nối dữ liệu gói khi cần. Nếu không nằm trong vùng phủ sóng của dịch vụ dữ liệu, điện thoại sẽ tìm cách khởi tạo một kết nối dữ liệu gói theo định kỳ. Nếu chọn **Khi cần**, điện thoại sẽ chỉ sử dụng kết nối dữ liệu gói khi bạn khởi động một ứng dụng hoặc thao tác cần đến kết nối này.

Điểm truy cập — Bạn sẽ cần đến tên điểm truy cập để sử dụng điện thoại như một modem truyền dữ liệu cho máy tính tương thích.

Truy cập gói tốc độ cao — Cho phép hoặc không cho phép sử dụng HSDPA (dịch vụ mạng) trong các mạng UMTS.

Cài đặt SIP

Chọn Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > Cài đặt quản trị > Cài đặt SIP.

Cài đặt Giao Thức Khởi Tạo Phiên Họp (SIP) cần cho một số dịch vụ mạng nhất định sử dụng SIP. Bạn có thể nhận thông số cài đặt dưới dạng tin nhắn văn bản đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ. Bạn có thể xem, xóa, hoặc tạo các cấu hình cài đặt này trong cài đặt SIP.

Điều khiển tên điểm truy cập

Chọn Menu > Cài đặt và chọn Khả năng kết nối > Cài đặt quản trị > Kiểm soát APN.

Với dịch vụ điều khiển tên điểm truy cập, bạn có thể giới hạn các kết nối dữ liệu gói và cho phép điện thoại chỉ sử dụng những điểm truy cập dữ liệu gói nhất định.

Cài đặt này chỉ khả dụng nếu thẻ SIM hỗ trợ dịch vụ kiểm soát điểm truy cập.

Để bật hoặc tắt dịch vụ kiểm soát, hoặc để thay đổi các điểm truy cập được phép, chọn **Tùy chọn** và chọn tùy chọn tương ứng. Để thay đổi các tùy chọn này, bạn cần mã PIN2. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có mã này.

Với trình duyệt Web, bạn có thể xem các trang web sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản (HTML) trên internet như bạn đầu thiết kế. Bạn cũng có thể trình duyệt các trang web được thiết kế riêng cho các thiết bị di động, và sử dụng ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản mở rộng (XHTML), hoặc ngôn ngữ đánh dấu không dạng (WML).

Nếu trang web không thể đọc được hoặc không được hỗ trợ và các ký tự lỗi hiển thị trong khi trình duyệt, bạn có thể thử chọn **Menu > Web và Tùy chọn > Cài đặt > Trang > Mã hóa mặc định**, sau đó chọn chế độ mã hóa tương ứng.

Để trình duyệt web, bạn cần có một điểm truy cập internet được cài cấu hình trên điện thoại của bạn. Việc sử dụng trình duyệt web yêu cầu hỗ trợ mạng.

Trình duyệt web

Chọn **Menu > Web**.

Để trình duyệt web, chọn  **Ch.đến địa chỉ web** từ thanh công cụ, và nhập địa chỉ web.

Theo mặc định, trình duyệt sẽ mở ra ở chế độ vừa màn hình. Để thoát khỏi chế độ vừa màn hình, hãy chọn biểu tượng mũi tên trong góc dưới cùng, bên phải.

Một số trang web có thể bao gồm tài liệu, như là đồ họa hoặc video clip, yêu cầu một lượng lớn bộ nhớ để xem. Nếu điện thoại hết bộ nhớ trong khi tải một trang web như vậy, hãy

lấp thẻ nhớ vào. Nếu không, video clip sẽ không được hiển thị.

Để trình duyệt các trang web mà không tải đồ họa về, để tiết kiệm bộ nhớ và tăng tốc độ tải, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Trang > Nạp nội dung > Chỉ văn bản**.

Để làm mới nội dung của trang web, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn trang web > Nạp lại**.

Để lưu trang web hiện hành làm chỉ mục, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn trang web > Lưu dạng bookmark**.

Để xem hình chụp của các trang web bạn đã truy cập trong phiên trình duyệt hiện thời, chọn **Trở về** (khả dụng nếu **Các trang đã xem** được bật trong cài đặt trình duyệt và trang web hiện thời không phải là trang web đầu tiên bạn truy cập).

Để không cho phép hoặc cho phép tự động mở nhiều cửa sổ, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn trang web > Khóa cửa sổ pop-up** hoặc **Cho phép c.số pop-up**.

Để phóng to vào trang web, hãy nhấp đúp vào màn hình.

Mẹo: Để ẩn trình duyệt mà không thoát khỏi ứng dụng hoặc ngắt kết nối, hãy bấm phím kết thúc một lần.

Thanh công cụ trình duyệt

Thanh công cụ trình duyệt giúp bạn chọn những chức năng được sử dụng thường xuyên của trình duyệt.

Để mở thanh công cụ trong khi trình duyệt, hãy chọn mũi tên trong góc bên phải phía dưới cùng.

Từ thanh công cụ, chọn một trong các tùy chọn sau:

 **Thanh công cụ mở rộng** — Mở rộng thanh công cụ để truy cập vào các chức năng khác.

 **Ch. đến địa chỉ web** — Nhập địa chỉ web.

 **Hiển thị zoom** — Phóng to hoặc thu nhỏ trên trang web.

Để sử dụng thanh công cụ mở rộng, chọn  **Thanh công cụ mở rộng** và chọn một trong các tùy chọn sau:

 **Đến ng. cấp** — Xem các đăng ký nguồn cấp dữ liệu hiện thời.

 **Gửi URL** — Gửi địa chỉ web của trang hiện thời đến một thiết bị khác.

 **Đổi cửa sổ** — Chuyển qua lại giữa các cửa sổ trình duyệt đang mở.

 **Đ.ký ng. cấp** — Xem danh sách các cấp dữ liệu web khả dụng trên trang web hiện thời, và đăng ký vào một cấp dữ liệu web.

 **Cài đặt** — Chỉnh sửa cài đặt.

 **Lưu bkmrk.** — Lưu trang web hiện hành làm chỉ mục.

 **Nạp lại** — Làm mới trang web.

 **Tổng quát** — Xem tổng quan của trang web hiện thời.

 **Trang chủ** — Đến trang chủ (nếu được xác định trong cài đặt).

 **Bookmark** — Mở giao diện chỉ mục.

 **Tìm từ khóa** — Tìm kiếm trên trang web hiện thời.

Duyệt các trang

Khi bạn đang trình duyệt một trang web có lượng thông tin lớn, bạn có thể sử dụng Tổng quan của trang để xem những loại thông tin nào có trên trang web này.

Để xem tổng quan của trang web hiện thời, hãy mở thanh công cụ, và chọn  > .

Các nguồn cấp dữ liệu Web và blog

Chọn Menu > Web.

Các nguồn cấp dữ liệu web là các tập tin XML trên các trang web được sử dụng để chia sẻ, ví dụ, các dòng tít tin tức mới nhất hoặc các blog. Các nguồn cấp dữ liệu web thường được tìm thấy trên các trang web, blog và wiki.

Ứng dụng trình duyệt sẽ tự động phát hiện nếu một trang web có chứa các nguồn cấp dữ liệu web.

Nếu nguồn cấp dữ liệu web khả dụng, để đăng ký với một nguồn cấp dữ liệu web, chọn **Tùy chọn** > **Thuê bao ng. cấp web**.

Để cập nhật nguồn cấp dữ liệu web, trong giao diện Nguồn cấp dữ liệu web, hãy chọn một nguồn cấp dữ liệu và chọn **Tùy chọn** > **Tùy chọn ng. cấp web** > **Làm mới**.

Để xác định tự động cập nhật hoặc không cập nhật các nguồn cấp dữ liệu web, trong giao diện Nguồn cấp dữ liệu web, chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa > Chỉnh sửa**. Tùy chọn này không khả dụng nếu một hoặc nhiều nguồn cấp dữ liệu được chọn.

Tìm kiếm nội dung

Chọn **Menu > Web**.

Để tìm kiếm từ trong trang web hiện tại, chọn **Tùy chọn > Tìm từ khóa**.

Để chuyển đến từ khớp kế tiếp, từ thanh công cụ, chọn  **Tìm tiếp**.

Để chuyển đến từ khớp trước đó, từ thanh công cụ, chọn  **Tìm trước đó**.

Chỉ mục

Chọn **Menu > Web**.

Chọn **Tùy chọn > Chuyển đến > Bookmark**. Bạn chỉ có thể chọn các địa chỉ web từ một danh sách hoặc từ một tập hợp các chỉ mục trong thư mục Các trg web mới tr.cập.

Thanh công cụ giúp bạn chọn những chức năng được sử dụng thường xuyên của trình duyệt.

Từ thanh công cụ, chọn một trong các tùy chọn sau:

 **Thêm bookmark** — Lưu một chỉ mục mới.

 **Ch.đến địa chỉ web** — Nhập địa chỉ web mới.

 **Xóa** — Xóa một chỉ mục.

Để đến trang web mới, chọn **Tùy chọn > Chuyển đến > Trang web mới**.

Để gửi và thêm chỉ mục, hoặc để cài một chỉ mục làm trang chủ, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn Bookmark**.

Để chỉnh sửa, chuyển hoặc xóa chỉ mục, chọn **Tùy chọn > Quản lý bookmark**.

Xóa bộ nhớ cache

Thông tin hoặc dịch vụ bạn vừa truy cập được lưu trong bộ nhớ cache của điện thoại.

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, hãy xóa bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng.

Để xóa bộ nhớ cache, chọn **Tùy chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Cache**.

Ngưng kết nối

Để ngưng kết nối và đóng trình duyệt, chọn **Tùy chọn > Thoát**.

Để xóa thông tin mà server của mạng thu thập về các lần truy cập vào các trang web khác nhau của bạn, chọn **Tùy chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Cookie**.

Kết nối bảo mật

Nếu chỉ báo bảo vệ  hiển thị trong quá trình kết nối, việc truyền dữ liệu giữa thiết bị và cổng Internet hoặc máy chủ được mã hóa.

Biểu tượng bảo mật không có nghĩa là việc chuyển dữ liệu giữa cổng và máy chủ (server) chứa nội dung (nơi lưu dữ liệu) là an toàn. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và server chứa nội dung.

Các chứng chỉ bảo mật có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng. Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu

lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật sự tin tưởng người chủ sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

Cài đặt web

Chọn **Menu > Web và Tùy chọn > Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cài đặt chung

Điểm truy cập — Thay đổi điểm truy cập mặc định. Một vài hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn bởi nhà cung cấp dịch vụ. Có thể bạn không được phép thay đổi, tạo, chỉnh sửa hoặc xóa các điểm truy cập này.

Trang chủ — Xác định trang chủ.

Các trang đã xem — Nếu bạn chọn **Bật** thì trong khi duyệt, để xem danh sách các trang bạn đã truy cập trong phiên hiện thời, chọn **Trở về**.

Hậu tố địa chỉ web — Nhập hậu tố địa chỉ web mà điện thoại sử dụng theo mặc định khi bạn nhập địa chỉ web trong trường Chuyển đến (chẳng hạn .com hoặc .org).

Cảnh báo an toàn — Ẩn hoặc hiện các chỉ báo bảo mật.

Mã script Java/ECMA — Cho phép hoặc không cho phép sử dụng các đoạn mã script.

Lỗi Java/ECMA script — Chọn nhận hoặc không nhận các thông báo script.

Mở khi đang tải về — Chọn có thể hay không thể mở tập tin khi tập tin đang được tải về.

Cài đặt trang

Nạp nội dung — Chọn tải hoặc không tải hình và các đối tượng khác trong khi duyệt. Nếu bạn chọn **Chỉ văn bản** thì để tải hình ảnh hoặc đối tượng đó sau trong khi duyệt, chọn **Tùy chọn** > **Tùy chọn hiển thị** > **Nạp hình ảnh**.

Mã hóa mặc định — Nếu các ký tự văn bản không hiển thị đúng, bạn có thể chọn chế độ mã hóa khác theo ngôn ngữ của trang hiện thời.

Khóa cửa sổ pop-up — Cho phép hoặc chặn việc tự động mở các pop-up khác nhau trong khi trình duyệt.

Tự nạp — Chọn có hay không làm mới tự động các trang web trong khi duyệt.

Cỡ chữ — Xác định cỡ chữ được sử dụng cho các trang web.

Cài đặt bảo mật

Các trang web mới tr.cập — Bật hoặc tắt tính năng thu thập chỉ mục tự động. Nếu bạn muốn tiếp tục lưu địa chỉ của các trang web đã truy cập vào thư mục **Các trang web mới tr.cập**, nhưng ẩn thư mục này trong giao diện chỉ mục, chọn **Ẩn thư mục**.

Lưu dữ liệu mẫu — Chọn có hay không lưu và sử dụng dữ liệu mật khẩu hoặc dữ liệu bạn nhập vào các biểu mẫu khác nhau trên một trang web cho lần sau bạn mở trang này.

Cookie — Để cho phép hoặc không cho phép nhận và gửi các cookie.

Cài đặt cấp dữ liệu web

Điểm tr.cập để t.đ c.nhập — Chọn điểm truy cập bạn muốn sử dụng cho việc cập nhật. Tùy chọn này chỉ khả dụng khi **Cập nhật tự động** được kích hoạt.

Cập nhật khi chuyển vùng — Chọn có hay không cập nhật tự động các nguồn cấp web trong khi chuyển vùng.

Định vị (GPS)

Bạn có thể sử dụng các ứng dụng như là dữ liệu GPS để tính vị trí của mình hoặc đo khoảng cách. Các ứng dụng này cần có kết nối GPS.

Giới thiệu về GPS

Các tọa độ trong GPS được thể hiện bằng cách sử dụng hệ tọa độ WGS-84 quốc tế. Sự sẵn có của các tọa độ này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực.

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) được vận hành bởi chính phủ Hoa Kỳ, là tổ chức duy nhất chịu trách nhiệm về độ chính xác và việc bảo trì hệ thống này. Độ chính xác của dữ liệu về vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh các vệ tinh GPS do chính phủ Hoa Kỳ thực hiện và có thể bị thay đổi do chính sách GPS dân dụng của Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ và Quy Hoạch Đạo Hành Vô Tuyến Liên Bang. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi quỹ đạo hình học vệ tinh kém. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chướng ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Tín hiệu GPS có thể không có bên trong các tòa nhà hoặc trong tầng hầm và có thể bị làm suy yếu bởi những vật liệu như là bê tông và kim loại.

Không nên sử dụng GPS cho các phép đo định vị chính xác và quý khách không bao giờ chỉ nên dựa vào dữ liệu về vị trí từ bộ thu tín hiệu GPS và các mạng vô tuyến di động cho việc định vị hoặc định hướng.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.

Có thể bật hoặc tắt các phương pháp định vị khác nhau trong cài đặt định vị.

GPS có Hỗ Trợ (A-GPS)

Điện thoại của bạn còn hỗ trợ cả GPS Được Hỗ Trợ (A-GPS).

A-GPS là một dịch vụ mạng.

GPS Trợ giúp (A-GPS) được dùng để truy lục dữ liệu trợ giúp qua kết nối dữ liệu dạng gói, tính năng này giúp tính toán tọa độ vị trí hiện tại của bạn khi điện thoại đang thu tín hiệu từ các vệ tinh.

Khi bạn kích hoạt A-GPS, điện thoại sẽ nhận các thông tin vệ tinh hữu ích từ một server dữ liệu hỗ trợ qua mạng di động. Với sự trợ giúp của dữ liệu có hỗ trợ, điện thoại của bạn có thể có được thông tin vị trí GPS nhanh hơn.

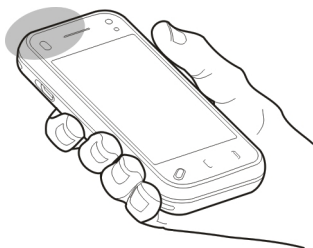
Điện thoại của bạn được cấu hình sẵn để sử dụng dịch vụ A-GPS của Nokia, nếu không có thông số cài đặt A-GPS cho một nhà cung cấp dịch vụ cụ thể nào. Dữ liệu hỗ trợ chỉ được tải về từ server dịch vụ A-GPS của Nokia khi cần.

Bạn phải xác định một điểm truy cập internet trong điện thoại để tải về dữ liệu hỗ trợ từ dịch vụ A-GPS của Nokia qua một kết nối dữ liệu gói. Để xác định một điểm truy cập cho A-GPS, chọn **Menu > Ứng dụng > Vị trí và Định vị > Định vị máy chủ > Điểm truy cập**. Không thể sử dụng điểm truy cập mạng

LAN không dây (WLAN) cho dịch vụ này. Chỉ có thể sử dụng một điểm truy cập internet dữ liệu gói. Điện thoại sẽ yêu cầu điểm truy cập internet khi GPS được sử dụng lần đầu tiên.

Cầm điện thoại đúng cách

Khi sử dụng bộ nhận GPS, nhớ không dùng tay che ăng-ten.



Việc thiết lập kết nối GPS có thể mất từ vài giây đến vài phút. Thời gian cần để thiết lập kết nối GPS trên xe cộ có thể lâu hơn.

Bộ nhận GPS sẽ sử dụng điện từ pin điện thoại. Sử dụng bộ nhận GPS có thể tiêu hao pin nhanh hơn.

Yêu cầu vị trí

Bạn có thể nhận yêu cầu nhận thông tin vị trí của bạn từ một dịch vụ mạng. Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp thông tin về các chủ đề trong vùng, như là thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, dựa vào vị trí của điện thoại của bạn.

Khi bạn nhận được một yêu cầu vị trí, dịch vụ đang thực hiện yêu cầu này sẽ hiển thị. Chọn **Chấp nhận** để cho phép gửi thông tin vị trí của bạn hoặc chọn **Từ chối** để từ chối yêu cầu này.

Các mốc

Chọn **Menu > Ứng dụng > Vị trí** và chọn **Cột mốc**.

Với **Cột mốc**, bạn có thể lưu thông tin của những vị trí nhất định trong điện thoại. Bạn có thể sắp xếp các vị trí đã lưu vào các danh mục khác nhau, như là kinh doanh, và thêm thông tin khác, như là địa chỉ, vào các vị trí này. Bạn có thể sử dụng các mốc đã lưu trong các ứng dụng tương thích, chẳng hạn như dữ liệu GPS.

Các tọa độ GPS được thể hiện bằng cách sử dụng hệ tọa độ WGS-84 quốc tế.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cột mốc mới — Tạo cột mốc mới. Để thực hiện một yêu cầu định vị cho vị trí hiện thời của bạn, chọn **Vị trí hiện tại**. Để nhập thông tin vị trí theo cách thủ công, chọn **Nhập thủ công**.

Chỉnh sửa — Chỉnh sửa và thêm thông tin vào một mốc đã lưu (ví dụ, địa chỉ đường phố).

Thêm vào loại — Thêm mốc vào một danh mục trong **Cột mốc**. Chọn từng danh mục mà bạn muốn thêm mốc này vào.

Gửi — Gửi một hoặc nhiều mốc đến một thiết bị tương thích. Các mốc đã nhận sẽ được lưu vào thư mục **Hộp thư đến** trong **Nhắn tin**.

Bạn có thể sắp xếp mốc theo các danh mục cài sẵn, và tạo các danh mục mới. Để chỉnh sửa và tạo các danh mục mốc mới, hãy mở tab danh mục, và chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa loại**.

Dữ liệu GPS

Chọn **Menu > Ứng dụng > Vị trí** và chọn **Dữ liệu GPS**.

Dữ liệu GPS được thiết kế để cung cấp thông tin hướng dẫn định tuyến đến một đích đã chọn, thông tin về vị trí hiện thời của bạn, và thông tin di chuyển, chẳng hạn như khoảng cách tương đối đến đích và khoảng thời gian di chuyển.

Tọa độ trong GPS được thể hiện sử dụng hệ thống tọa độ WGS-84 quốc tế.

Để sử dụng Dữ liệu GPS, đầu tiên bộ nhận GPS của điện thoại phải nhận thông tin vị trí từ ít nhất bốn vệ tinh để tính vị trí của bạn. Khi phép tính ban đầu đã được thực hiện, có thể tiếp tục tính vị trí của bạn bằng ba vệ tinh. Tuy nhiên, độ chính xác thường cao hơn khi tìm thấy nhiều vệ tinh hơn.

Hướng dẫn định tuyến

Chọn Menu > Ứng dụng > Vị trí và Dữ liệu GPS > Điều hướng.

Hãy khởi động hướng dẫn định tuyến ngoài trời. Nếu khởi động trong nhà, bộ nhận GPS có thể không nhận được thông tin cần thiết từ các vệ tinh.

Hướng dẫn định tuyến được thiết kế để hiển thị tuyến đường thẳng và khoảng cách ngắn nhất đến đích, được đo theo đường thẳng. Bất cứ chướng ngại vật nào trên đường đi, như là tòa nhà hoặc các chướng ngại vật tự nhiên, sẽ không được tính đến. Sự khác biệt về độ cao không được xem xét đến khi tính khoảng cách. Hướng dẫn định tuyến sẽ chỉ được kích hoạt khi bạn di chuyển.

Để cài đích đến cho chuyến đi của bạn, chọn **Tùy chọn** > **Cài đích đến** và chọn một cột mốc làm đích đến, hoặc nhập tọa độ kinh độ và vĩ độ.

Để xóa đích đến đã cài cho chuyến đi của bạn, chọn **Ngừng điều hướng**.

Nhận thông tin vị trí

Chọn Menu > Ứng dụng > Vị trí và chọn **Dữ liệu GPS** > **Vị trí**.

Trong giao diện vị trí, bạn có thể xem thông tin về vị trí hiện thời của bạn. Ước tính về tính chính xác của vị trí sẽ được hiển thị.

Để lưu vị trí hiện tại làm mốc, chọn **Tùy chọn** > **Lưu vị trí**. Mốc là các vị trí có nhiều thông tin hơn, và chúng có thể được

sử dụng trong các ứng dụng tương thích và chuyển qua lại giữa các thiết bị tương thích.

Đồng hồ đo quãng đường

Chọn Menu > Ứng dụng > Vị trí và chọn **Dữ liệu GPS** > **Khoảng cách**.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.

Để bật hoặc tắt chức năng tính khoảng cách chuyến đi, chọn **Tùy chọn** > **Bắt đầu hoặc Ngừng**. Các giá trị tính được sẽ vẫn tiếp tục hiển thị trên màn hình. Sử dụng tính năng này ngoài trời để nhận tín hiệu GPS tốt hơn.

Để cài thời gian chuyến đi, khoảng cách chuyến đi, tốc độ trung bình và tốc độ tối đa về không, và để bắt đầu phép tính mới, chọn **Tùy chọn** > **Đặt lại**. Để cài đồng hồ đo đường và tổng thời gian về không, chọn **Khởi động lại**.

Cài đặt định vị

Chọn Menu > Ứng dụng > Vị trí và chọn **Định vị**.

Các phương pháp định vị

Chọn từ các tùy chọn sau:

GPS tích hợp — Sử dụng bộ nhận GPS tích hợp của điện thoại.

GPS hỗ trợ — Sử dụng GPS có Hỗ Trợ (A-GPS) để nhận dữ liệu hỗ trợ từ một server dữ liệu hỗ trợ.

Bluetooth GPS — Sử dụng bộ nhận GPS ngoài tương thích với kết nối Bluetooth.

Mạng cơ sở — Sử dụng thông tin từ mạng di động (dịch vụ mạng).

Server định vị

Để xác định một điểm truy cập và server định vị cho các phương pháp định vị có hỗ trợ mạng, ví dụ như GPS có hỗ trợ hoặc định vị dựa trên mạng, chọn **Định vị máy chủ**.

Server định vị có thể được cài sẵn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể sẽ không chỉnh sửa được các thông số cài đặt này.

Cài đặt ghi chú

Để chọn hệ thống đo lường bạn muốn sử dụng cho tốc độ và khoảng cách, chọn **Hệ thống đo lường** > **Hệ mét** hoặc **ĐL đơn vị Anh**.

Để xác định dạng hiển thị thông tin tọa độ trong điện thoại, chọn **Định dạng tọa độ** và chọn định dạng bạn muốn.

Bản đồ

Giới thiệu về Bản đồ

Chọn Menu > Bản đồ.

Với Bản đồ, bạn có thể xem vị trí hiện thời của mình trên bản đồ, trình duyệt bản đồ của các thành phố và quốc gia khác nhau, tìm kiếm các địa điểm, lập tuyến đường giữa các vị trí, lưu các vị trí, và gửi chúng đến các thiết bị tương thích. Bạn cũng có thể mua dịch vụ cung cấp thông tin giao thông và dịch vụ điều hướng, nếu khả dụng cho quốc gia và khu vực của bạn.

Khi sử dụng ứng dụng Bản Đồ lần đầu tiên, bạn có thể cần chọn một điểm truy cập internet để tải bản đồ về.

Khi bạn có một kết nối dữ liệu được kích hoạt và trình duyệt bản đồ trên màn hình, một bản đồ mới sẽ tự động được tải về, nếu bạn trình duyệt đến khu vực không có trong những bản đồ đã được tải về. Bạn cũng có thể sử dụng phần mềm Nokia Map Loader cho máy PC để tải bản đồ về từ internet. Để cài đặt Nokia Map Loader vào máy tính tương thích, hãy truy cập vào www.nokia.com/maps (bằng tiếng Anh).

Mẹo: Để tránh chi phí chuyển dữ liệu, bạn cũng có thể sử dụng Bản Đồ mà không cần kết nối internet, và trình duyệt bản đồ được lưu trong điện thoại hoặc thẻ nhớ, nếu có trong điện thoại.

Lưu ý: Việc tải về nội dung như bản đồ, ảnh vệ tinh, tập tin thoại, hướng dẫn hoặc thông tin giao thông có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Hầu như toàn bộ bản đồ kỹ thuật số đều không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó. Không nên chỉ trông cậy vào bản đồ mà bạn tải xuống để sử dụng trong điện thoại này.

Giới thiệu về GPS

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) được vận hành bởi chính phủ Hoa Kỳ, là tổ chức duy nhất chịu trách nhiệm về độ chính xác và việc bảo trì hệ thống này. Độ chính xác của dữ liệu về vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh các vệ tinh GPS do chính phủ Hoa Kỳ thực hiện và có thể bị thay đổi do chính sách GPS dân dụng của Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ và Quy Hoạch Đạo Hành Vô Tuyến Liên Bang. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi quỹ đạo hình học vệ tinh kém. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chướng ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Tín hiệu GPS có thể không có bên trong các tòa nhà hoặc trong tầng hầm và có thể bị làm suy yếu bởi những vật liệu như là bê tông và kim loại.

Không nên sử dụng GPS cho các phép đo định vị chính xác và quý khách không bao giờ chỉ nên dựa vào dữ liệu về vị trí từ bộ thu tín hiệu GPS và các mạng vô tuyến di động cho việc định vị hoặc định hướng.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.

GPS có Hỗ Trợ (A-GPS) được sử dụng để tải về dữ liệu hỗ trợ qua kết nối dữ liệu gói, dữ liệu này sẽ hỗ trợ trong việc tính toán vị trí hiện thời của quý khách khi thiết bị của quý khách đang nhận tín hiệu từ các vệ tinh.

A-GPS là một dịch vụ mạng.

Di chuyển trên bản đồ

Khi kết nối GPS được kích hoạt,  cho biết vị trí hiện thời của bạn trên bản đồ.

Để xem vị trí hiện tại hoặc được biết gần đây nhất của bạn, chọn **Tùy chọn** > **Vị trí của tôi**.

Để di chuyển trên bản đồ, kéo bản đồ. Bản đồ sẽ được hướng về phía bắc theo mặc định.

Khi bạn có một kết nối dữ liệu hoạt động và duyệt bản đồ trên màn hình, một bản đồ mới sẽ tự động được tải xuống nếu bạn di chuyển đến khu vực không có trong bản đồ đã được tải xuống. Các bản đồ sẽ tự động được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc trên một thẻ nhớ tương thích, nếu có.

Để phóng to và thu nhỏ trên bản đồ, gõ nhẹ vào + và -.

Để thay đổi loại bản đồ, chọn **Tùy chọn** > **Chế độ bản đồ**.

Các chỉ báo hiển thị

Chỉ báo GPS  hiển thị tính khả dụng của cường độ tín hiệu vệ tinh. Một thanh có nghĩa là có một vệ tinh. Khi điện thoại cố gắng tìm các tín hiệu vệ tinh, thanh sẽ có màu vàng. Khi điện thoại nhận đủ dữ liệu từ vệ tinh để GPS có thể tính toán vị trí của bạn, thanh này sẽ chuyển thành màu xanh lá

cây. Càng có nhiều thanh chỉ báo màu xanh lá cây thì sự tính toán về vị trí càng đáng tin cậy.

Đầu tiên, điện thoại phải nhận được tín hiệu từ ít nhất bốn vệ tinh để có thể tính toán vị trí của bạn. Sau lần tính toán đầu tiên, các tín hiệu từ ba vệ tinh có thể là đủ.

Chỉ báo chuyển dữ liệu  **21.5 kb** hiển thị kết nối internet được sử dụng và lượng dữ liệu được chuyển kể từ khi ứng dụng được khởi động.

Tìm địa điểm

Để tìm tuyến, gõ vào vùng thông tin ở phía trên bản đồ, và chọn **Khám phá**. Bắt đầu nhập tên địa điểm vào trường tìm kiếm. Điện thoại sẽ gợi ý những địa điểm ở gần phù hợp. Chọn địa điểm từ danh sách, hoặc nhập tên địa điểm vào trường tìm kiếm, sau đó chọn **Tìm kiếm**.

- 1 Để tìm một địa chỉ cụ thể, hãy chọn biểu tượng tìm kiếm và chọn **Địa chỉ**.
- 2 Bắt đầu nhập thông tin yêu cầu vào. Các trường được đánh dấu (*) là các trường bắt buộc.
- 3 Chọn địa chỉ từ danh sách các kết quả khớp được đề nghị.

Để tìm địa chỉ được lưu trong danh sách liên lạc, hãy chọn biểu tượng tìm kiếm và chọn **Địa chỉ** > **Tùy chọn** > **Chọn từ Danh bạ**.

Để tìm vị trí theo tọa độ, hãy chọn biểu tượng tìm kiếm và chọn **Vị trí**.

Để tìm địa điểm trong các loại cụ thể, chẳng hạn như nhà hàng hay mua sắm, gõ vào vùng thông tin ở phía trên bản đồ, và chọn **Khám phá**. Chọn một loại, và nhập vào thuật ngữ tìm kiếm trong trường tìm kiếm.

Định tuyến

Bạn có thể tạo các tuyến đường và xem chúng trên bản đồ.

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Tạo tuyến đường

- 1 Nhấp vào điểm bắt đầu trên bản đồ. Để thêm đích và các vị trí khác vào tuyến đường này, chọn **Thêm điểm tuyến mới**. Nếu bạn muốn dùng vị trí hiện tại làm điểm bắt đầu, hãy thêm đích vào tuyến đường.
- 2 Nhấp vào vùng thông tin phía trên bản đồ, và chọn **Thêm tuyến**.
- 3 Chọn **Thêm điểm tuyến mới**, sau đó thêm đích và các vị trí khác vào tuyến đường này.

Thay đổi thứ tự của các vị trí trong tuyến đường

Nhấp vào một vị trí, và chọn **Di chuyển**. Nhấp vào địa điểm bạn muốn chuyển vị trí, và chọn **Chọn**.

Hiển thị tuyến đường trên bản đồ

Chọn **H.thị tuyến**.

Điều hướng đến đích

Chọn **H.thị tuyến** > **Tùy chọn** > **Bắt đầu lái xe** hoặc **Bắt đầu đi bộ**. Để có thể điều hướng, bạn cần mua giấy phép.

Lưu tuyến đường

Chọn **H.thị tuyến** > **Tùy chọn** > **Lưu tuyến**.

Lưu và gửi vị trí

Bạn có thể lưu những vị trí ưa thích của mình vào điện thoại và gửi chúng đến những thiết bị tương thích.

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Lưu vị trí vào điện thoại

Nhấp vào vị trí, sau đó nhấp vào vùng thông tin phía trên bản đồ, và chọn **Lưu**.

Xem vị trí đã lưu

Trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Ưa thích**.

Gửi vị trí đến một thiết bị tương thích

Nhấp vào vị trí, và chọn **Gửi**.

Xem những mục đã lưu của bạn

Bạn có thể sắp xếp các vị trí và tuyến đường mà bạn đã lưu vào điện thoại, và xem chúng trên bản đồ. Bạn cũng có thể tạo bộ sưu tập những vị trí ưa thích, chẳng hạn như nhà hàng và bảo tàng.

Chọn Menu > Bàn đồ.

Xem các vị trí và tuyến đường đã lưu

Chọn Tùy chọn > Ưu thích.

Sắp xếp các vị trí đã lưu

Chọn Vị trí > Tùy chọn > Sắp xếp.

Xem vị trí trên bản đồ

Nhấp vào vị trí, và chọn **Hiển thị trên bản đồ**.

Thêm vị trí vào một tuyến đường

Nhấp vào vị trí, và chọn **Thêm tuyến**.

Tạo bộ sưu tập

Chọn Tùy chọn > Bộ sưu tập mới.

Đồng bộ hóa các địa điểm ưa thích của bạn với Bàn đồ Ovi.

Trang web của Ovi có các dịch vụ internet do Nokia cung cấp. Phần Bàn đồ Ovi có những dịch vụ liên quan đến Bàn đồ. Bạn có thể đồng bộ hóa những vị trí, bộ sưu tập và tuyến đường đã lưu của mình với Bàn đồ Ovi, nếu bạn có một tài khoản Nokia trong Ovi. Để tạo tài khoản, hãy truy cập vào www.ovi.com.

Chọn Menu > Bàn đồ.

Đồng bộ hóa các mục đã lưu với Bàn đồ Ovi

Chọn Tùy chọn > Ưu thích > Đồng bộ với Ovi.

Cài điện thoại tự động đồng bộ hóa các mục đã lưu

Chọn Tùy chọn > Công cụ > Cài đặt > Đồng bộ > Đồng bộ với Ovi > Lúc khởi động và tắt. Điện thoại sẽ bắt đầu đồng bộ hóa khi bạn mở hoặc đóng ứng dụng Bàn đồ.

Việc đồng bộ hóa có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Lịch sử tìm kiếm của bạn

Trong giao diện lịch sử tìm kiếm, bạn có thể nhanh chóng trở lại những vị trí đã tìm kiếm gần đây.

Chọn Menu > Bàn đồ.

Xem lịch sử tìm kiếm

Chọn Tùy chọn > Lịch sử.

Xem vị trí đã chọn trên bản đồ

Nhấp vào vị trí, và chọn **Hiển thị trên bản đồ**.

Gửi vị trí đến một thiết bị tương thích

Nhấp vào vị trí, và chọn **Gửi**.

Thêm vị trí vào một tuyến đường

Nhấp vào vị trí, và chọn **Thêm tuyến**.

Giới thiệu về cấp phép

Còn có sẵn những dịch vụ khác cho Bản đồ. Để sử dụng một dịch vụ, bạn cần mua giấy phép. Hầu hết các dịch vụ được dành riêng cho từng khu vực.

Khi bạn mua giấy phép, một số cột mốc sẽ được hiển thị ở dạng 3D trên bản đồ.

Chọn **Menu > Bản đồ**.

Mua dịch vụ cho vị trí hiện thời của bạn

Chọn **Tùy chọn > Mua sắm & giấy phép > Mua sắm**.

Khi bạn mua một dịch vụ, bạn sẽ có hai tùy chọn:

- Mua cấp phép có ngày kết thúc đã định.
- Đăng ký với một giấy phép cứ 30 ngày lại tự động được gia hạn một lần cho đến khi bạn hủy giấy phép này. Để hủy giấy phép, hãy chọn **Tùy chọn > Mua sắm & giấy phép > Gi. phép của tôi**, di chuyển đến giấy phép, và chọn **Tùy chọn > Hủy thuê bao**.

Bạn có thể trả tiền cho dịch vụ bằng thẻ tín dụng hoặc tính vào hóa đơn điện thoại, nếu được nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ. Trong quá trình mua, bạn có thể chọn để lưu số thẻ tín dụng và ngày hết hạn vào điện thoại. Để xóa thông tin về thẻ tín dụng khỏi điện thoại, hãy chọn **Tùy chọn > Xóa dữ liệu cá nhân**.

Một số dịch vụ có thể đã cài đặt sẵn giấy phép City Explorer (Khám Phá Thành Phố).

Xem giấy phép hợp lệ

Chọn **Tùy chọn > Mua sắm & giấy phép > Gi. phép của tôi**.

Xem những dịch vụ có sẵn trong các khu vực khác

Chọn **Tùy chọn > Mua sắm & giấy phép > Tùy chọn > Cửa hàng cho các vùng khác**.

Đi bộ tới đích

Khi bạn mua giấy phép cho điều hướng đi bộ, bạn có thể tạo những tuyến đường bao gồm các vùng đi bộ và công viên, ưu tiên đường đi bộ và những đường nhỏ hơn, và bỏ qua đường cao tốc.

Với giấy phép, bạn cũng sẽ nhận được dịch vụ tìm kiếm nâng cao, nếu khả dụng cho quốc gia hoặc khu vực của bạn. Dịch vụ tìm kiếm nâng cao cho phép bạn tìm những sự kiện địa phương và thông tin liên quan đến việc đi lại khi bạn thực hiện tìm kiếm.

Chọn **Menu > Bản đồ**.

Mua giấy phép cho điều hướng đi bộ

Chọn **Tùy chọn > Mua sắm & giấy phép > Tùy chọn > Cửa hàng cho các vùng khác > Tất cả khu vực > City Explorer**. Bạn có thể thanh toán cho cấp phép bằng thẻ tín

dụng hoặc tính vào hóa đơn điện thoại, nếu được nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ.

Bắt đầu điều hướng

Nhấp vào một vị trí, sau đó nhấp vào vùng thông tin phía trên bản đồ, và chọn **Đi bộ đến**.

Khoảng cách giữa điểm bắt đầu và kết thúc của một tuyến đường đi bộ được giới hạn trong 50 km (31 dặm) và tốc độ di chuyển tối đa là 30 km/h (18 dặm/h). Nếu giới hạn tốc độ bị vượt quá, việc điều hướng sẽ ngừng và tiếp tục trở lại khi tốc độ trở lại mức giới hạn.

Nếu đích nằm trên địa hình không nằm trên đường đi, tuyến đường sẽ được hiển thị dưới dạng đường kẻ thẳng để cho biết hướng đi bộ.

Không có hướng dẫn bằng giọng nói cho điều hướng của người đi bộ, nhưng điện thoại sẽ hướng dẫn bạn bằng chuông hoặc rung trong khoảng 20 mét (22 thước Anh) trước khi cần rẽ hoặc có các động tác khác. Phương pháp hướng dẫn tùy thuộc vào thông số cài đặt của cấu hình hiện đang được kích hoạt trong điện thoại.

Xem tổng quan tuyến đường

Chọn **Tùy chọn** > **Tổng quan tuyến**.

Ngừng điều hướng

Chọn **Ngừng**.

Lái xe tới đích

Bạn có thể mua giấy phép điều hướng bằng cách đi bộ hoặc lái xe hơi. Cấp phép dành riêng cho từng vùng và chỉ có thể được sử dụng trong vùng đã chọn.

Để giúp điều hướng và lái xe, bạn cũng có dịch vụ hỗ trợ làn và dịch vụ cảnh báo giới hạn tốc độ trong điện thoại, nếu khả dụng cho quốc gia hoặc khu vực của bạn.

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Mua giấy phép

Chọn **Tùy chọn** > **Mua sắm & giấy phép** > **Mua sắm** > **Lái xe %S**.

Bắt đầu điều hướng bằng cách lái xe hơi

Chọn một vị trí, sau đó nhấp vào vùng thông tin phía trên bản đồ, và chọn **Lái xe đến**.

Khi sử dụng điều hướng trên xe lần đầu tiên, điện thoại sẽ yêu cầu bạn chọn ngôn ngữ cho hướng dẫn bằng giọng nói và tải về các tập tin hướng dẫn bằng giọng nói liên quan.

Lưu ý: Việc tải về nội dung như bản đồ, ảnh vệ tinh, tập tin thoại, hướng dẫn hoặc thông tin giao thông có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Để chuyển giữa các giao diện khác nhau trong khi điều hướng, hãy nhấp vào vùng phía trên bản đồ, và chọn **Giao diện 2D**, **Giao diện 3D**, **Giao diện hàng**, hoặc **Tổng quan tuyến**.

Tìm một tuyến đường thay thế

Chọn **Tùy chọn** > **Tuyến khác**.

Lập lại hướng dẫn bằng giọng nói

Chọn **Tùy chọn** > **Lập lại**.

Điều chỉnh âm lượng của hướng dẫn bằng giọng nói

Chọn **Tùy chọn** > **Âm lượng**.

Xem khoảng cách và thời lượng của chuyến đi

Chọn **Tùy chọn** > **Bảng điều khiển**.

Ngừng điều hướng

Chọn **Ngừng**.

Điều quý khách phải quan tâm đầu tiên trong khi sử dụng Bản đồ là an toàn giao thông. Người lái xe mô tô không nên sử dụng dịch vụ này trong khi lái xe.

Giao thông và an toàn

Dịch vụ thông tin giao thông thời gian thực cung cấp thông tin về các sự cố giao thông có thể ảnh hưởng việc du lịch của bạn. Bạn cũng có thể mua giấy phép để tải thông tin giao thông về điện thoại, nếu có ở đất hước hay khu vực của bạn.

Khi mua giấy phép, vị trí của camera tốc độ sẽ được hiển thị trên tuyến đường của bạn trong khi điều hướng và theo dõi, nếu tính năng này được bật và khả dụng cho quốc gia hoặc vùng của bạn. Một số địa hạt có thể cấm hoặc có qui định về việc sử dụng dữ liệu vị trí camera tốc độ. Nokia không chịu

trách nhiệm về tính chính xác, hoặc hậu quả của việc sử dụng dữ liệu vị trí camera tốc độ. Bạn cũng sẽ nhận được dịch vụ thông báo cho các camera tốc độ, nếu khả dụng cho quốc gia hoặc khu vực của bạn.

Lưu ý: Việc tải về nội dung như bản đồ, ảnh vệ tinh, tập tin thoại, hướng dẫn hoặc thông tin giao thông có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Những nội dung như là hình ảnh vệ tinh, hướng dẫn, thông tin dự báo thời tiết, thông tin giao thông và những dịch vụ liên quan được tạo ra bởi các bên thứ ba độc lập với Nokia. Những nội dung này có thể không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó và không phải ở đâu cũng có. Không nên chỉ dựa vào những nội dung nói trên và các dịch vụ liên quan.

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Mua giấy phép cho dịch vụ thông tin giao thông

Chọn **Tùy chọn** > **Mua sắm & giấy phép** > **Mua sắm**, và chọn dịch vụ thông tin giao thông cho vùng của bạn.

Xem thông tin về các sự kiện giao thông

Chọn **Tùy chọn** > **T. tin I. thông**. Các sự kiện này được hiển thị trên bản đồ dưới dạng các tam giác và đường thẳng.

Xem chi tiết và các tùy chọn định tuyến lại có thể có

Chọn **Tùy chọn** > **Mở**.

Cập nhật thông tin giao thông

Chọn **Cập nhật t. tin I. thông**.

Cài điện thoại để tránh những sự kiện giao thông

Trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Công cụ** > **Cài đặt** > **Điều hướng** > **Điều dẫn do lưu thông**.

Chi tiết vị trí

Một vị trí có thể bao gồm những chi tiết, chẳng hạn như dự báo thời tiết 24 giờ.

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Xem chi tiết của một vị trí

Nhấp vào vị trí, sau đó nhấp vào vùng thông tin phía trên bản đồ, và chọn **Xem chi tiết**.

Xem thông tin dự báo thời tiết chi tiết hơn

Chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết đ. đủ về t. tiết**. Bạn cần có giấy phép điều hướng hợp lệ và phải có sẵn dịch vụ cho vị trí này.

Sử dụng Bản đồ với la bàn

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

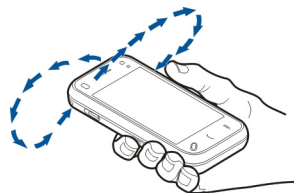
Khi la bàn trong điện thoại được kích hoạt, vòng tròn xung quanh la bàn có màu xanh lá cây, và khung hiển thị bản đồ tự động xoay theo hướng mà phần đầu của điện thoại đang chỉ.

Để kích hoạt la bàn, chọn **Tùy chọn** > **Công cụ** > **Bật la bàn**. Khi la bàn không được sử dụng, vòng tròn quanh la bàn có màu trắng, và khung hiển thị bản đồ không tự động xoay.

Hiệu chỉnh la bàn

La bàn có độ chính xác có giới hạn. Từ trường, các vật bằng kim loại, và các điều kiện bên ngoài khác cũng có thể ảnh hưởng tới độ chính xác của la bàn. La bàn phải luôn được hiệu chỉnh đúng.

Để hiệu chỉnh la bàn, hãy thực hiện như sau:



Xoay điện thoại quanh tất cả các trục theo chuyển động liên tục cho tới khi chỉ báo hiệu chỉnh chuyển thành màu xanh lá cây. Nếu chỉ báo này có màu vàng, có nghĩa là độ chính xác của la bàn thấp. Nếu chỉ báo có màu đỏ, có nghĩa là la bàn chưa được hiệu chỉnh.

Cài đặt ứng dụng Bản đồ

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Chọn **Tùy chọn** > **Công cụ** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Internet — Xác định cài đặt internet.

Điều hướng — Xác định cài đặt điều hướng.

Tuyến — Xác định cài đặt định tuyến.

Bản đồ — Xác định cài đặt bản đồ.

Đồng bộ — Xác định cài đặt để đồng bộ hóa các mục đã lưu với dịch vụ web của Bản đồ Ovi.

Cài đặt Internet

Chọn Menu > Bản đồ.

Chọn **Tùy chọn** > **Công cụ** > **Cài đặt** > **Internet** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Trực tuyến khi khởi động — Cài điện thoại mở kết nối internet khi mở Bản đồ.

Điểm truy cập mặc định hoặc **Mạng đích** — Chọn điểm truy cập sẽ được sử dụng khi kết nối vào internet.

Cảnh báo chuyển vùng — Cài đặt điện thoại thông báo khi đăng ký vào một mạng không phải là mạng chủ.

Cài đặt điều hướng

Chọn Menu > Bản đồ.

Chọn **Tùy chọn** > **Công cụ** > **Cài đặt** > **Điều hướng** và chọn một trong các tùy chọn sau:

H. dẫn bằng g. nói — Chọn ngôn ngữ của hướng dẫn bằng giọng nói cho điều hướng trên ô tô. Nếu bạn chọn một ngôn ngữ có dòng chữ "với tên đường", tên đường cũng sẽ được đọc to. Bạn có thể cần tải xuống các tập tin giọng nói trước khi có thể chọn ngôn ngữ.

Đèn nền — Xác định cài đặt đèn nền.

Zoom tự động — Sử dụng chỉnh tỷ lệ tự động.

Cập nhật t.tin lưu thông — Cập nhật thông tin về các sự kiện giao thông.

Điều dẫn do lưu thông — Tính một tuyến đường mới để tránh sự kiện giao thông.

Chi báo thời gian — Hiển thị thời gian di chuyển hoặc thời gian đến ước tính.

Cảnh báo giới hạn tốc độ — Cài điện thoại thông báo khi bạn vượt quá tốc độ, nếu thông tin tốc độ khả dụng cho tuyến đường của bạn.

Cảnh báo điểm an toàn — Cài điện thoại thông báo khi bạn đang tiến đến camera tốc độ, nếu thông tin này khả dụng cho tuyến đường của bạn.

Cải tiến bản đồ — Cho phép Nokia sử dụng thông tin từ điện thoại để cải thiện ứng dụng Bản đồ. Thông tin này được thu thập theo định kỳ trong khi bạn đi ở tốc độ xe điển hình, và thông tin được mã hóa và ẩn danh. Thông tin bao gồm hướng, tốc độ, vị trí, giờ vệ tinh, và độ chính xác của việc định vị. Thông tin chỉ được gửi khi bạn sử dụng Bản đồ qua kết nối mạng nội bộ không dây hoặc cố định. Thông tin sẽ bị xóa khỏi điện thoại sau khi gửi.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Cài đặt định tuyến

Bạn có thể chọn phương tiện đi lại được sử dụng khi tạo tuyến đường và những đặc tính nào bạn muốn tuyến đường ưu tiên.

Chọn Menu > Bản đồ.

Chỉnh sửa cài đặt tuyến đường

Chọn **Tùy chọn** > **Công cụ** > **Cài đặt** > **Tuyến**.

Chọn phương tiện đi lại

Chọn **Kiểu phương tiện** > **Đi bộ** hoặc **Lái xe**. Nếu bạn chọn **Đi bộ**, đường một chiều sẽ được xem như đường bình thường và đường đi bộ có thể được sử dụng.

Sử dụng tuyến đường nhanh nhất

Chọn **Chọn tuyến** > **Tuyến nhanh hơn**. Tùy chọn này chỉ khả dụng nếu bạn đã chọn **Lái xe** phương tiện đi lại.

Sử dụng tuyến đường ngắn nhất

Chọn **Chọn tuyến** > **Tuyến ngắn hơn**.

Để tính tuyến đường kết hợp lợi thế của cả tuyến đường ngắn nhất và tuyến đường nhanh nhất, hãy chọn **Chọn tuyến** > **Được tối ưu**.

Bạn cũng có thể chọn để cho phép hoặc tránh sử dụng đường cao tốc, đường hầm, phà, và đường có thu phí.

Cài đặt bản đồ

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Chọn **Tùy chọn** > **Công cụ** > **Cài đặt** > **Bản đồ** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Các loại — Chọn loại điểm quan tâm nào bạn muốn xem trên bản đồ.

Màu — Tối ưu hóa bảng màu để sử dụng vào ban ngày hoặc ban đêm.

Đang dùng bộ nhớ — Chọn nơi lưu các tập tin bản đồ trên điện thoại.

Sử dụng bộ nhớ tối đa — Chọn lượng bộ nhớ có thể được sử dụng để lưu bản đồ. Khi đạt đến giới hạn bộ nhớ này, bản đồ cũ nhất sẽ bị xóa.

Hệ đo — Chọn hệ mét hoặc hệ đo lường Anh.

Cài đặt đồng bộ

Xác định cách bạn muốn điện thoại đồng bộ hóa với Ovi Maps. Nếu bạn chưa có tài khoản Ovi, hãy tạo một tài khoản tại www.ovi.com.

Chọn **Menu** > **Bản đồ**.

Xác định cài đặt đồng bộ

Chọn **Tùy chọn** > **Công cụ** > **Cài đặt** > **Đồng bộ**.

Để cài điện thoại tự động đồng bộ hóa các mục đã lưu của bạn với tài khoản Ovi khi bạn mở và đóng ứng dụng Bản đồ, hãy chọn **Đồng bộ với Ovi** > **Lúc khởi động và tắt**.

Đồng bộ hóa các mục đã lưu với Ovi theo cách thủ công

Chọn **Đồng bộ với Ovi** > **Thủ công**. Để đồng bộ hóa các mục, trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Ưu thích** > **Đồng bộ với Ovi**.

Xác định chi tiết tài khoản Ovi

Chọn Thông tin đăng nhập.

Cập nhật bản đồ

Để cập nhật bản đồ và các tập tin hướng dẫn thoại trong điện thoại tương thích của bạn, tải Trình Cập nhật Bản đồ Nokia về máy tính từ www.nokia.com/maps. Kết nối điện thoại với máy tính mở Trình Cập nhật Bản đồ Nokia và thực hiện theo các bước sau:

- 1 Chọn ngôn ngữ của bạn từ danh sách.
- 2 Nếu có nhiều hơn một thiết bị được kết nối với máy tính, chọn thiết bị của bạn từ danh sách.
- 3 Khi Trình Cập nhật Bản đồ Nokia tìm thấy các bản cập nhật, hãy tải chúng về điện thoại.
- 4 Chấp nhận tải về điện thoại khi được nhắc trên màn hình điện thoại.

Cập nhật ứng dụng Bản đồ

Nếu điện thoại có phiên bản Bản đồ cũ hơn, hãy sử dụng Nokia Maps Updater để cài đặt phiên bản Bản đồ mới nhất vào điện thoại. Nokia Maps Updater cũng cập nhật bản đồ và các dịch vụ khác trong điện thoại, nếu cần. Tải Nokia Maps Updater về máy tính tương thích của bạn từ www.nokia.com/maps. Để sử dụng Nokia Maps Updater, bạn cần cài đặt Nokia PC Suite trên máy tính.

- 1 Kết nối điện thoại với máy tính.
- 2 Mở Nokia Maps Updater.

- 3 Chọn ngôn ngữ của bạn từ danh sách.
- 4 Nếu có nhiều điện thoại được kết nối với máy tính, hãy chọn điện thoại của bạn từ danh sách.
- 5 Khi Nokia Maps Updater đã tìm thấy các bản cập nhật, hãy tải chúng về điện thoại.
- 6 Chấp nhận tải về trong điện thoại khi được nhắc trên màn hình điện thoại. Nếu được nhắc, hãy đóng những ứng dụng đang chạy.

Khi bạn nâng cấp Bản đồ lên phiên bản 3.0, giấy phép cho các dịch vụ sẽ tự động được chuyển đổi thành giấy phép mới. Phạm vi của điều hướng trên xe hơi và điều hướng đi bộ có thể thay đổi, nhưng nó vẫn bao trùm vùng của giấy phép cũ của bạn. Thời hạn giấy phép sẽ không thay đổi. Để biết thêm thông tin về phạm vi của giấy phép, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com/maps.

Nokia Map Loader

Với ứng dụng Nokia Map Loader, bạn có thể tải các tập tin bản đồ và hướng dẫn bằng giọng nói từ internet về bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ tương thích. Bạn phải sử dụng ứng dụng Bản Đồ và trình duyệt các bản đồ ít nhất một lần trước khi sử dụng Nokia Map Loader, vì Nokia Map Loader sử dụng thông tin của Bản Đồ để kiểm tra phiên bản của những bản đồ sẽ tải về.

Để cài đặt Nokia Map Loader vào một máy tính tương thích, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com/maps (bằng tiếng Anh), và thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Camera

Thiết bị của quý khách hỗ trợ khả năng chụp ảnh với độ phân giải 2592x1944 pixel (5 megapixel). Độ phân giải hình ảnh trong hướng dẫn này có thể hiển thị khác đi.

Để đảm bảo có được chất lượng ảnh tốt, hãy lau sạch ống kính camera một cách cẩn thận bằng vải sạch.

Chụp ảnh

Cài đặt chụp ảnh và quay video

Để mở giao diện cài đặt chụp và quay trước khi chụp ảnh hoặc quay video clip, chọn **Menu > Ứng dụng > Camera** và chọn .

Giao diện cài đặt chụp và quay cung cấp cho bạn các phím tắt đến các mục và cài đặt khác nhau trước khi chụp ảnh hoặc quay video clip.

Cài đặt chụp và quay sẽ trở về cài đặt mặc định sau khi đóng camera.

Chọn từ các tùy chọn sau:

-  — Chọn cảnh.
-  hoặc  — Chuyển giữa chế độ video và hình ảnh.
-  hoặc  — Hiển thị hoặc ẩn khung kính ngắm (chỉ hình ảnh).
-  — Kích hoạt chụp tự động (chỉ với chụp ảnh).

-  — Kích hoạt chế độ chụp liên tục (chỉ hình ảnh).
-  — Mở Ảnh.

Cài đặt hình ảnh:

-  — Chọn hiệu ứng màu.
-  — Điều chỉnh độ cân bằng trắng. Chọn điều kiện ánh sáng hiện tại. Điều này cho phép camera tái hiện màu sắc trung thực hơn.
-  — Điều chỉnh độ bù sáng (chỉ với chụp ảnh). Nếu bạn chụp một vật tối trước nền rất sáng, chẳng hạn như tuyết, hiệu chỉnh độ phơi sáng lên mức +1 hoặc +2 để triệt tiêu độ sáng của nền. Đối với những vật sáng trước nền tối, sử dụng -1 hoặc -2.
-  — Điều chỉnh độ nhạy sáng (chỉ dành cho hình ảnh). Tăng độ nhạy sáng trong điều kiện thiếu ánh sáng để tránh ảnh bị tối quá hoặc bị nhòe. Tăng độ nhạy sáng cũng có thể làm tăng nhiễu hình ảnh.
-  — Điều chỉnh độ tương phản (chỉ hình ảnh). Hiệu chỉnh độ chênh lệch giữa phần sáng nhất và tối nhất của hình ảnh.
-  — Điều chỉnh độ sắc nét (chỉ hình ảnh).

Màn hình sẽ hiển thị thay đổi để khớp với những cài đặt bạn đã xác định.

Mỗi chế độ chụp có những cài đặt chụp riêng. Chuyển đổi giữa các chế độ sẽ không cài lại các thông số cài đặt đã được xác định.

Nếu bạn chọn một cảnh mới, cài đặt chụp sẽ được thay bằng cảnh đã chọn. Bạn có thể thay đổi cài đặt chụp sau khi chọn cảnh, nếu cần.

Việc lưu lại ảnh chụp có thể mất nhiều thời gian hơn nếu bạn thay đổi các cài đặt của tính năng phóng hình, ánh sáng, hoặc màu sắc.

Chụp ảnh

Khi chụp ảnh, xin lưu ý những vấn đề sau:

- Sử dụng cả hai tay để giữ cố định camera.
- Chất lượng của hình ảnh được chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số sẽ thấp hơn chất lượng của hình ảnh không được chỉnh tỷ lệ.
- Camera sẽ chuyển sang chế độ tiết kiệm pin nếu không có thao tác nào trong khoảng một phút. Để tiếp tục chụp ảnh, chọn **Tiếp tục**.
- Hãy giữ khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn flash. Không được dùng đèn flash đối với người hoặc thú vật trong phạm vi gần. Không che đèn flash khi đang chụp ảnh.

Để chụp ảnh bằng camera chính, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Để chuyển từ chế độ video sang chế độ hình ảnh, nếu cần, hãy chọn > .
- 2 Để chụp ảnh, bấm phím chụp. Không di chuyển điện thoại trước khi hình ảnh được lưu và hình ảnh cuối cùng được hiển thị.

Chụp ảnh bằng camera phụ

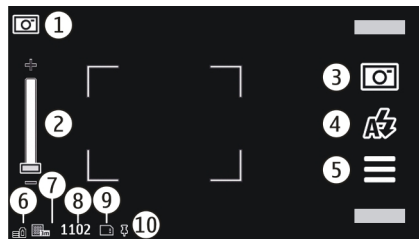
Để chụp ảnh, chọn . Không di chuyển điện thoại trước khi hình ảnh được lưu và hình ảnh cuối cùng được hiển thị.

Để phóng to hoặc thu nhỏ khi chụp ảnh, hãy sử dụng thanh trượt chỉnh tỷ lệ.

Để camera chạy ẩn và sử dụng các ứng dụng khác, hãy bấm phím menu. Để trở về camera, bấm và giữ phím chụp.

Các nút điều khiển và chỉ báo trên màn hình cho chế độ chụp ảnh

Kính ngắm máy ảnh sẽ hiển thị thông tin sau đây:



- 1 Chỉ báo chế độ chụp ảnh
- 2 Thanh trượt chỉnh tỷ lệ. Để bật hoặc tắt thanh trượt chỉnh tỷ lệ, hãy nhấp vào màn hình.
- 3 Biểu tượng chụp. Nhấp để chụp ảnh.
- 4 Chế độ đèn flash. Để thay đổi cài đặt.
- 5 Cài đặt chụp. Để thay đổi cài đặt.
- 6 Chỉ báo mức sạc pin
- 7 Chỉ báo độ phân giải hình ảnh

- 8 Bộ đếm hình ảnh (số hình ảnh ước tính bạn có thể chụp sử dụng cài đặt chất lượng hình ảnh và bộ nhớ còn trống hiện tại)
- 9 Bộ nhớ đang sử dụng. Tùy thuộc vào cài đặt điện thoại, có các tùy chọn sau: bộ nhớ điện thoại (📁).
- 10 Chỉ báo tín hiệu GPS

Thông tin vị trí

Bạn có thể tự động thêm thông tin vị trí chụp ảnh vào chi tiết tập tin của hình ảnh được chụp. Ví dụ, trong ứng dụng Ảnh, bạn có thể xem vị trí nơi hình ảnh được chụp.

Chọn **Menu > Ứng dụng > Camera**.

Thêm thông tin vị trí vào tất cả hình ảnh được chụp

Chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Hiển thị thông tin GPS > Bật**. Thông tin vị trí chỉ khả dụng cho những hình ảnh được chụp bằng camera chính.

Có thể cần vài phút để có được thông tin tọa độ của vị trí của bạn. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chướng ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Nếu bạn chia sẻ một tập tin có chứa thông tin vị trí, thông tin vị trí cũng sẽ được chia sẻ, và những bên thứ ba xem tập tin này có thể nhìn thấy thông tin vị trí của bạn. Điện thoại yêu cầu dịch vụ mạng để lấy được thông tin vị trí.

Các chỉ báo thông tin vị trí:

📶 — Thông tin vị trí không khả dụng. GPS sẽ vẫn chạy ẩn trong vài phút. Nếu một kết nối vệ tinh được thiết lập và chỉ báo đổi thành 📶 trong thời gian đó, tất cả hình ảnh được chụp và video clip được quay trong thời gian đó sẽ được gắn thẻ dựa vào thông tin vị trí GPS đã nhận được.

📍 — Thông tin vị trí khả dụng. Thông tin vị trí được thêm vào chi tiết tập tin.

Những tập tin có thông tin vị trí được chỉ báo bằng biểu tượng 📍 trong ứng dụng Ảnh.

Sau khi chụp ảnh

Sau khi chụp ảnh, hãy chọn một trong các tùy chọn sau (chỉ khả dụng nếu bạn đã chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Hiển thị ảnh chụp > Có**):

✉️ — Gửi hình ảnh trong tin nhắn đa phương tiện hoặc tin e-mail, hoặc qua các cách kết nối chẳng hạn như kết nối Bluetooth.

📁 — Tải hình ảnh lên một album trực tuyến tương thích.

🗑️ **Xóa** — Xóa hình ảnh.

Để sử dụng hình ảnh làm hình nền trong màn hình chủ, chọn **Tùy chọn > Sử dụng hình ảnh > Cài làm hình nền**.

Để cài hình ảnh làm hình ảnh cuộc gọi mặc định được sử dụng trong mọi tình huống cài đặt, chọn **Tùy chọn > Sử dụng hình ảnh > Đặt làm hình ảnh c.gọi**.

Để gán một hình cho một số liên lạc, chọn **Tùy chọn** > **Sử dụng hình ảnh** > **Gán vào số liên lạc**.

Để trở về chế độ kính ngắm để chụp ảnh mới, bấm phím chụp ảnh.

Đèn flash và đèn video

Hãy giữ khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn flash. Không được dùng đèn flash đối với người hoặc thú vật trong phạm vi gần. Không che đèn flash khi đang chụp ảnh.

Camera của điện thoại được trang bị đèn flash dạng LED để chụp ảnh trong điều kiện ánh sáng yếu.

Để chọn chế độ đèn flash bạn muốn, hãy nhấn vào chỉ báo chế độ đèn flash hiện thời, chỉ báo này có thể là một trong các chỉ báo sau:  **Tự động**,  **Giảm mắt đỏ**,  **Bật**, và  **Tắt**.

Tránh chạm vào đèn flash dạng LED khi tháo vỏ mặt sau. Đèn LED có thể nóng lên sau một thời gian dài sử dụng.

Đèn video

Để tăng mức đèn khi quay video trong điều kiện ánh sáng yếu, chọn .

Cảnh

Cảnh giúp bạn tìm thông số cài đặt ánh sáng và màu sắc đúng cho môi trường hiện tại. Cài đặt của mỗi cảnh đã được đặt theo một kiểu hoặc một môi trường nhất định.

Cảnh mặc định ở chế độ hình ảnh và video là **Tự động** (được chỉ báo bằng biểu tượng ).

Để thay đổi cảnh này, chọn  > **Ch. độ ch. cảnh** và chọn cảnh.

Để tạo cảnh cho riêng bạn phù hợp với một môi trường nhất định, di chuyển đến **Người dùng xác định**, và chọn **Chỉnh sửa**. Trên cảnh do người dùng tạo, bạn có thể hiệu chỉnh các cài đặt độ sáng và màu sắc khác nhau. Để sao chép cài đặt cấu hình của một cảnh khác, chọn **Dựa trên c. độ chụp cảnh** và chọn cảnh bạn muốn. Để lưu các thay đổi và trở về danh sách cảnh, chọn **Trở về**. Để kích hoạt cảnh riêng của bạn, chọn **Người dùng xác định** > **Chọn**.

Chụp ảnh liên tiếp

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Camera**.

Chế độ chụp liên tiếp chỉ có trong camera chính.

Để bắt đầu chụp ảnh liên tiếp, chọn  > **Chụp li. tiếp**. Để đóng cửa sổ cài đặt, chọn . Bấm và giữ phím chụp. Điện thoại sẽ chụp ảnh cho tới khi bạn chọn **Ngừng** hoặc cho tới khi hết bộ nhớ.

Các ảnh đã chụp được hiển thị dưới dạng lưới. Để xem một hình ảnh, chọn hình ảnh đó. Để trở về kính ngắm của chế độ chụp liên tục, bấm phím chụp.

Bạn cũng có thể sử dụng chế độ chụp liên tiếp với chế độ chụp tự động.

Để tắt chế độ chụp liên tiếp, chọn  > **Chụp đơn**.

Chụp ảnh cho chính bạn — chụp tự động

Sử dụng chế độ chụp tự động để làm chậm quá trình chụp ảnh và do đó bạn có thể tự chụp mình.

Để cài thời gian chờ chụp tự động, chọn  > , và chọn thời gian chờ cần thiết trước khi chụp ảnh.

Để khởi động chức năng chụp tự động, chọn **Kích hoạt**. Biểu tượng đồng hồ bấm giờ trên màn hình sẽ nhấp nháy và thời gian còn lại được hiển thị trong khoảng thời gian chờ chụp. Camera sẽ chụp ảnh sau khi hết thời gian đã định.

Để tắt chức năng chụp tự động, chọn  >  > .

Mẹo: Chọn 2 giây để giữ chắc tay khi chụp ảnh.

Quay video

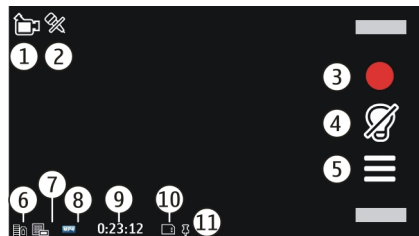
Quay video

- 1 Để chuyển từ chế độ video sang chế độ hình ảnh, nếu cần, hãy chọn  và chọn chế độ video .

- 2 Để bắt đầu quay, hãy bấm phím chụp ảnh hoặc chọn . Biểu tượng quay video màu đỏ sẽ hiển thị.
- 3 Để tạm ngưng quay video bất kỳ lúc nào, chọn **Tạm dừng**. Để tiếp tục, chọn **Tiếp tục**. Nếu bạn tạm dừng quay và không bấm bất kỳ phím nào trong một phút, điện thoại sẽ ngừng quay.
Để phóng to hoặc thu nhỏ đối tượng chụp, hãy sử dụng các phím chỉnh tỷ lệ.
- 4 Để ngừng quay, bấm phím chụp. Video clip sẽ tự động được lưu vào Ảnh.

Các nút điều khiển và chỉ báo quay video trên màn hình

Kính ngắm video sẽ hiển thị thông tin sau đây:



- 1 Chỉ báo chế độ chụp ảnh
- 2 Chỉ báo tắt tiếng
- 3 Biểu tượng chụp. Chọn để quay video clip.
- 4 Chỉ báo đèn video
- 5 Cài đặt quay. Chọn để thay đổi cài đặt.
- 6 Chỉ báo mức sạc pin

- 7 Chỉ báo chất lượng video. Để thay đổi cài đặt này, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Chất lượng video**.
- 8 Loại tập tin video clip
- 9 Thời gian quay khả dụng. Khi quay video, chỉ báo độ dài video hiện thời cũng sẽ hiển thị thời lượng đã quay và thời lượng còn lại.
- 10 Vị trí lưu video clip
- 11 Chỉ báo tín hiệu GPS

Sau khi quay một video clip

Sau khi quay một video clip, hãy chọn một trong những tùy chọn sau đây (chỉ khả dụng nếu bạn đã chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Hiển thị video thu được > Có**):

▷ **Phát** — Phát video clip bạn vừa quay.

📁 — Tải hình ảnh lên một album trực tuyến tương thích.

🗑️ **Xóa** — Xóa video clip.

Để trở về chế độ kính ngắm để quay video clip mới, bấm phím chụp ảnh.

Cài đặt camera

Cài đặt camera hình tĩnh

Để thay đổi cài đặt chính, ở chế độ hình ảnh, chọn **Tùy chọn > Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chất lượng hình ảnh — Cài độ phân giải. Độ phân giải của hình ảnh càng cao thì sẽ càng cần nhiều bộ nhớ cho ảnh.

Hiển thị ảnh chụp — Xem hình ảnh sau khi chụp, hoặc tiếp tục chụp ảnh ngay lập tức.

Tên hình ảnh mặc định — Xác định tên mặc định cho ảnh đã chụp.

Âm chụp — Cài âm sẽ phát khi chụp ảnh.

Bộ nhớ đang dùng — Chọn vị trí lưu ảnh.

Hiển thị thg tin GPS — Để thêm tọa độ vị trí GPS vào từng tập tin ảnh, chọn **Bật**. Việc nhận tín hiệu GPS có thể mất thời gian hoặc tín hiệu có thể không khả dụng.

Tự động xoay hình ảnh — Chọn xoay hoặc không xoay hình ảnh được chụp khi điện thoại được giữ ở tư thế thẳng đứng khi mở hình ảnh này trong Ảnh.

Phục hồi cài đặt camera — Khôi phục cài đặt camera về các giá trị mặc định.

Cài đặt video

Để thay đổi cài đặt chính, ở chế độ video, chọn **Tùy chọn > Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chất lượng video — Cài chất lượng của video clip. Chọn **Chia sẻ**, nếu bạn muốn gửi video clip sử dụng tin nhắn đa phương tiện. Clip được quay với độ phân giải QCIF, dưới dạng 3GPP, và kích cỡ được giới hạn đến 600 kB (khoảng một phút). Bạn không thể gửi những video clip được lưu dưới dạng MPEG4 trong tin nhắn đa phương tiện.

Hiển thị thg tin GPS — Để thêm tọa độ vị trí GPS vào từng tập tin, chọn **Bật**. Việc nhận tín hiệu GPS có thể mất thời gian hoặc tín hiệu có thể không khả dụng.

Ghi âm — Ghi âm.

Hiển thị video thu được — Xem hình ảnh đầu tiên của video clip quay được sau khi ngừng quay. Để xem toàn bộ video clip, hãy chọn **Phát** ▷.

Tên video mặc định — Nhập tên mặc định cho các video clip quay được.

Bộ nhớ đang dùng — Chọn nơi lưu video clip.

Phục hồi cài đặt camera — Khôi phục cài đặt camera về các giá trị mặc định.

Ảnh

Giới thiệu về Ảnh

Chọn Menu > Hình ảnh và chọn một trong các tùy chọn sau:

Hình chụp — Xem tất cả hình ảnh và video clip bạn đã chụp hoặc đã quay.

Thăng — Xem hình ảnh và video clip được phân loại theo tháng chúng được chụp/quay. Chỉ có thể áp dụng cho nội dung được chụp hoặc ghi bằng điện thoại.

Album — Xem các album mặc định và những album bạn đã tạo.

Từ khóa mục — Xem những thẻ bạn đã tạo cho mỗi mục.

Tải về — Xem các mục và video clip được tải về từ web, đã nhận dưới dạng tin nhắn đa phương tiện hoặc e-mail, được lưu trên thẻ nhớ, hoặc được sao chép vào bộ nhớ điện thoại từ một thẻ nhớ hoặc các nguồn khác.

Chia sẻ trực tuyến — Đăng hình ảnh hoặc video clip lên web.

Xem hình ảnh và phim

Chọn Menu > Hình ảnh.



Hình ảnh và video clip cũng có thể được gửi đến cho bạn từ một thiết bị tương thích. Để có thể xem hình ảnh hoặc video clip nhận được trong Ảnh, trước tiên bạn phải lưu lại hình hoặc video clip này.

Các tập tin hình ảnh và video clip được sắp xếp theo ngày tháng. Số lượng tập tin sẽ được hiển thị. Để trình duyệt tập tin, hãy kéo mạnh lên hoặc xuống.

Để mở một tập tin, hãy chọn tập tin này. Để xem thanh công cụ, hãy nhấp vào hình ảnh. Để phóng to hình ảnh, hãy sử dụng nút trượt chỉnh tỷ lệ. Tỷ lệ sẽ không được lưu cố định.

Để chỉnh sửa hình ảnh hoặc video clip, hãy chọn tập tin và chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**.

Để xem chi tiết của một hình ảnh, hãy chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết**.

Để in hình ảnh trên một máy in tương thích, chọn **Tùy chọn** > **In**.

Xem và chỉnh sửa chi tiết tập tin

Chọn **Menu** > **Hình ảnh**.

Để xem và chỉnh sửa các đặc tính của một hình ảnh hoặc video clip, hãy chọn tập tin, sau đó chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết**, và chọn một trong các tùy chọn sau:

Tên — Xem hình ảnh thu nhỏ của tập tin và tên tập tin hiện thời. Để chỉnh sửa tên tập tin, hãy chọn trường tên này.

Chú giải — Xem mô tả dạng tự do về tập tin. Để thêm mô tả, hãy chọn trường này.

Từ khóa mục — Xem các thẻ hiện đang được sử dụng. Để thêm các thẻ khác vào tập tin hiện tại, chọn **Từ khóa mục mới**.

Album — Xem tập tin hiện thời được đặt trong những album nào.

Vị trí — Xem thông tin vị trí GPS, nếu có.

Độ phân giải — Xem kích cỡ của hình ảnh theo pixel.

Thời lượng — Xem độ dài của video clip.

Giấy phép — Xem quyền DRM của tập tin hiện thời.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Sắp xếp hình ảnh và video

Chọn **Menu** > **Hình ảnh**. Bạn có thể sắp xếp các tập tin như sau:

Để xem các mục trong giao diện Thẻ, hãy gán thẻ cho các mục này.

Để xem các mục theo tháng, chọn **Tháng**.

Để tạo một album để lưu các mục, chọn **Album** > **Tùy chọn** > **Album mới**.

Để thêm hình ảnh hoặc video clip vào một album, hãy chọn mục bạn muốn và chọn **Tùy chọn** > **Thêm vào album**.

Để xóa một hình ảnh hoặc video clip, chọn mục bạn muốn và chọn **Xóa** từ thanh công cụ hoạt động.

Thanh công cụ ảnh

Từ thanh công cụ hoạt động, chọn tùy chọn bạn muốn. Các tùy chọn khả dụng khác nhau, tùy thuộc vào giao diện hiện tại và việc bạn đã chọn một hình ảnh hoặc video clip hay chưa.

Khi xem một hình ảnh hoặc video clip ở chế độ vừa màn hình, hãy nhấp vào mục để hiển thị thanh công cụ và thanh trượt chỉnh tỷ lệ.

Chọn một hình ảnh hoặc video clip và chọn một trong các tùy chọn sau:



Gửi hình ảnh hoặc video clip.

Đánh dấu hình ảnh hoặc video clip.

Tải hình ảnh hoặc video clip lên một album trực tuyến tương thích (chỉ khả dụng nếu bạn đã cài đặt một tài khoản cho một album trực tuyến tương thích).

Xóa hình ảnh hoặc video clip.

Đổi tên hình ảnh hoặc video clip.

Xem hình ảnh dưới dạng trình chiếu.

Tạo album mới.



Album

Chọn Menu > **Hình ảnh** và chọn **Album**.

Với album, bạn có thể quản lý hình ảnh và các video clip một cách thuận tiện.

Để tạo một album mới, chọn .

Để thêm hình ảnh hoặc video clip vào một album, hãy chọn mục bạn muốn và chọn **Tùy chọn** > **Thêm vào album**. Một danh sách các album sẽ mở ra. Chọn album bạn muốn thêm hình ảnh hoặc video clip vào. Mục bạn đã thêm vào album này vẫn hiển thị trong Hình.

Để xóa hình ảnh hoặc video clip trong một album, hãy chọn album và mục bạn muốn, sau đó chọn **Tùy chọn** > **Xóa khỏi album**.

Thẻ

Chọn Menu > **Hình ảnh**.

Sử dụng thẻ để phân loại các mục media trong Ảnh. Trình duyệt thẻ hiển thị các thẻ hiện đang được sử dụng và số lượng các mục kết hợp với mỗi thẻ.

Để gán thẻ cho một hình ảnh, hãy chọn hình ảnh này và chọn **Tùy chọn** > **Thêm từ khóa mục**. Để tạo một thẻ, chọn **Từ khóa mục mới**.

Để xem những thẻ bạn đã tạo, chọn **Từ khóa mục**. Kích cỡ của tên thẻ tương đương với số lượng các mục mà thẻ được gán cho. Để xem tất cả hình ảnh được kết hợp với một thẻ, hãy chọn thẻ này từ danh sách.

Để xem danh sách theo thứ tự bảng chữ cái, chọn **Tùy chọn** > **Tên**.

Để xem danh sách theo thứ tự hay được sử dụng nhất, chọn **Tùy chọn** > **Tính phổ biến**.

Để xóa hình ảnh khỏi một thẻ, hãy chọn thẻ và hình ảnh, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa khỏi từ khóa mục**.

Trình chiếu

Chọn Menu > **Hình ảnh**.

Để xem hình ảnh dưới dạng trình chiếu, hãy chọn một hình ảnh và chọn **Tùy chọn** > **Trình diễn** > **Phát**. Trình chiếu sẽ bắt đầu từ tập tin đã chọn.

Để chỉ xem những hình ảnh bạn chọn dưới dạng trình chiếu, chọn **Tùy chọn** > **Đánh dấu/Hủy dấu** > **Đánh dấu để chọn**.

hình ảnh. Để bắt đầu trình chiếu, chọn **Tùy chọn > Trình diễn > Phát**.

Để tiếp tục lại một trình chiếu đã bị tạm dừng, chọn **Tiếp tục**.

Để kết thúc trình chiếu, chọn **Trở về**.

Trước khi bắt đầu trình chiếu, để điều chỉnh cài đặt trình chiếu, chọn **Tùy chọn > Trình diễn > Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Thứ tự hình ảnh — Hiển thị hình ảnh từ cũ đến mới và ngược lại.

Bài hát — Chọn một tập tin nhạc trong danh sách.

Tốc độ chuyển — Điều chỉnh tốc độ trình chiếu.

Để điều chỉnh âm lượng trong khi trình chiếu, hãy sử dụng các phím âm lượng.

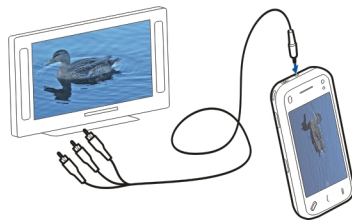
Chế độ ra tivi

Để xem những hình ảnh đã chụp và video clip đã quay được trên một tivi tương thích, hãy sử dụng Nokia Video Connectivity Cable.

Trước khi xem hình ảnh và video clip trên tivi, bạn có thể cần cấu hình cài đặt đầu ra tivi và tỉ lệ co.

Để xem hình ảnh và video trên tivi, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Cắm Nokia Video Connectivity Cable vào đầu vào video của tivi tương thích.
- 2 Cắm đầu kia của Nokia Video Connectivity Cable vào Đầu Nối AV Nokia của điện thoại.
- 3 Bạn có thể phải chọn chế độ cáp.
- 4 Chọn **Menu > Hình ảnh**, và trình duyệt để tìm tập tin bạn muốn xem.



Tất cả âm thanh, bao gồm cả các cuộc gọi hiện thời, âm thanh của video clip âm thanh nổi, âm phím, và nhạc chuông sẽ được chuyển sang tivi khi Nokia Video Connectivity Cable được cắm vào điện thoại. Bạn có thể sử dụng micrô của điện thoại như bình thường.

Đối với nội dung khác không phải là video clip, màn hình tivi sẽ hiển thị những gì được hiển thị trên màn hình điện thoại. Video clip sẽ chỉ hiển thị trên màn hình tivi, và không hiển thị trên màn hình điện thoại.

Bạn có thể xem hình ảnh dưới dạng trình chiếu trên tivi. Tất cả các mục trong một album hoặc những hình ảnh được chọn

sẽ được hiển thị trên tivi ở chế độ vừa màn hình trong khi phát nhạc đã chọn.

Chất lượng hình ảnh tivi khác nhau do độ phân giải của màn hình khác nhau.

Bạn không thể sử dụng tivi làm kính ngắm camera ở chế độ ra tivi.

Các tín hiệu vô tuyến không dây, chẳng hạn như các cuộc gọi đến, có thể gây nhiễu trong hình ảnh trên tivi.

Chỉnh sửa hình ảnh

Trình chỉnh sửa hình ảnh

Để chỉnh sửa một hình ảnh, trong Ảnh, hãy di chuyển đến hình ảnh này, và chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**.

Để thêm hiệu ứng vào hình ảnh, chọn **Tùy chọn** > **Thêm hiệu ứng**. Bạn có thể cắt và xoay hình ảnh; điều chỉnh độ sáng, màu sắc, độ tương phản, độ phân giải; thêm hiệu ứng, văn bản, hình nghệ thuật, hoặc khung cho hình ảnh.

Cắt hình

Để cắt hình ảnh, chọn **Tùy chọn** > **Thêm hiệu ứng** và  (**Cắt**).

Để cắt hình ảnh theo cách thủ công, chọn **Thủ công**. Một dấu thập sẽ xuất hiện ở góc bên trái phía trên và góc bên phải phía dưới hình ảnh. Để điều chỉnh đường viền cắt, hãy kéo

các dấu thập từ các góc. Để cài vùng cắt, chọn **Cài**. Khi vùng cắt đã được cài, bạn có thể kéo để chuyển vùng cắt mà không thay đổi kích thước hay tỷ lệ co. Khi bạn đã hài lòng với vùng cắt, chọn **Cắt**.

Nếu bạn chọn một tỷ lệ co được định sẵn, tỷ lệ co đã chọn sẽ được khóa lại khi bạn điều chỉnh đường viền cắt.

Giảm hiện tượng mắt đỏ

Để giảm hiện tượng mắt đỏ trong một hình, hãy chọn **Tùy chọn** > **Thêm hiệu ứng** và  (**Giảm mắt đỏ**).

Kéo dấu thập vào mắt, và chọn **Tùy chọn** > **Cài**. Kéo để chỉnh lại kích thước và di chuyển đường vòng để vẽ phác mắt, và chọn **Tùy chọn** > **Giảm hiệu ứng mắt đỏ**. Khi đã chỉnh sửa xong hình, chọn **Xong**.

Để lưu thay đổi và trở về giao diện trước đó, chọn **Trở về**.

Biên tập video

Trình biên tập video hỗ trợ tập tin dạng .3gp và .mp4, và tập tin âm thanh dạng .aac, .amr, .mp3 và .wav. Trình này không nhất thiết hỗ trợ tất cả các chức năng của một định dạng tập tin hoặc các dạng khác nhau của tập tin.

Để chỉnh sửa các video clip trong Ảnh, di chuyển đến một video clip, chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**, và chọn từ các tùy chọn sau:

Kết hợp — để thêm một hình ảnh hoặc một video clip vào đoạn đầu hoặc đoạn cuối của video clip đã chọn

Thay đổi âm thanh — để thêm một clip âm thanh mới, và để thay âm thanh gốc trong video clip.

Thêm chữ — để thêm văn bản vào đoạn đầu hoặc đoạn cuối của video clip

Cắt — để cắt video và đánh dấu các phần bạn muốn giữ lại trong video clip

Để chụp hình các cảnh trong một video clip, ở giao diện cắt video, chọn **Tùy chọn** > **Chụp ảnh nhanh**. Trong giao diện xem trước hình thu nhỏ, bấm phím di chuyển, và chọn **Chụp ảnh nhanh**.

In ảnh

Bạn có thể in hình ảnh từ điện thoại sử dụng máy in tương thích với PictBridge. Bạn chỉ có thể in hình ở dạng JPEG.

Để in hình ảnh trong Ảnh, camera, hoặc trình xem hình ảnh, hãy chọn hình ảnh, và chọn **Tùy chọn** > **In**.

Kết nối với máy in

Trong menu phụ In, hãy chọn in hình ảnh bằng cách sử dụng kết nối Bluetooth hoặc sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích.

Nếu bạn muốn in bằng cách sử dụng cáp dữ liệu USB, trước tiên hãy kết nối điện thoại với máy in tương thích bằng cách sử dụng cáp dữ liệu USB, và chọn **Truyền hình ảnh** làm chế độ kết nối USB.

Xem trước bản in

Sau khi bạn chọn máy in, hình ảnh đã chọn sẽ được hiển thị theo bố cục đã định trước.

Để thay đổi bố cục này, di chuyển sang trái hoặc phải để duyệt qua các bố cục có sẵn ứng với máy in đã chọn. Nếu hình ảnh không đủ để trình bày trên một trang đơn, di chuyển lên hoặc xuống để xem tiếp các trang khác.

Để chọn khổ giấy, hãy chọn **Cỡ giấy**.

Để chọn chất lượng in, hãy chọn **Chất lượng in**.

Chia sẻ trực tuyến

Bạn có thể chia sẻ hình ảnh và video clip trên các album trực tuyến, weblog, hoặc các dịch vụ chia sẻ trực tuyến tương thích khác trên web. Bạn có thể tải lên nội dung, lưu những bài viết chưa hoàn tất dưới dạng nháp và tiếp tục sau, và xem nội dung của các album. Những kiểu nội dung được hỗ trợ có thể khác nhau tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.

Để chia sẻ hình ảnh và video trực tuyến, bạn phải có một tài khoản với một dịch vụ chia sẻ trực tuyến. Thông thường, bạn có thể đăng ký với một dịch vụ như thể trên trang web của nhà cung cấp dịch vụ của bạn. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

Việc sử dụng dịch vụ này có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Phương thức kết nối bạn nên dùng là mạng WLAN.

Để tải một tập tin từ Ảnh lên một dịch vụ trực tuyến, hãy chọn **Menu > Hình ảnh**, sau đó chọn tập tin bạn muốn và chọn **Tùy chọn > Gửi > Tải lên hoặc Share on Ovi**.

Để biết thêm thông tin về ứng dụng và các nhà cung cấp dịch vụ tương thích, xem các trang hỗ trợ sản phẩm của Nokia hoặc trang web của Nokia tại địa phương.

Nhạc

Cảnh báo:

Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Phát bài hát hoặc podcast

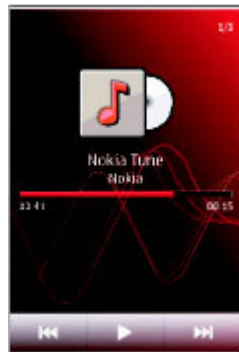
Chọn Menu > Nhạc > Thư viện Nhạc.

Để phát bài hát hoặc podcast:

- 1 Chọn những danh mục để di chuyển đến những bài hát hoặc podcast bạn muốn nghe.
- 2 Để phát một mục, hãy chọn mục này từ danh sách.

Để tạm dừng phát, hãy nhấn vào [⏏]; để tiếp tục, hãy nhấn vào [▶].

Để tiến nhanh về trước hoặc tua lại, hãy nhấn và giữ [⏮] hoặc [⏭].



Để đến mục kế tiếp, hãy nhấn vào [⏭]. Để trở về đầu của mục, hãy nhấn vào [⏮]. Để chuyển sang mục trước đó, hãy nhấn lại vào [⏮] trong khoảng 2 giây sau khi phát bài hát hoặc podcast.

Để bật hoặc tắt chế độ trộn bài (⏮), chọn **Tùy chọn > Phát ngẫu nhiên**.

Để lặp lại mục hiện thời (⏮), tất cả các mục (⏮), hoặc để tắt chức năng lặp lại, chọn **Tùy chọn > Lặp lại**.

Nếu bạn phát các podcast, chế độ trộn bài và lặp lại sẽ tự động tắt.

Để sửa đổi âm của nhạc đang phát, chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh tần số**.

Để chỉnh sửa cân bằng và hình ảnh âm thanh nổi hoặc tăng cường âm trầm, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Để trở về màn hình chủ và vẫn giữ máy nghe nhạc chạy ẩn, bấm phím kết thúc.

Để đóng trình phát, chọn **Tùy chọn** > **Thoát**.

Danh sách nhạc

Chọn **Menu** > **Nhạc** > **Thư viện Nhạc** và chọn **D.sách b.hát**.

Để xem chi tiết của danh sách nhạc, chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết d.sách bài hát**.

Tạo danh sách nhạc

- 1 Chọn **Tùy chọn** > **Danh sách bài hát mới**.
- 2 Nhập tên cho danh sách nhạc, và chọn **OK**.
- 3 Để thêm các bài hát ngay bây giờ, chọn **Có**; hoặc để thêm các bài hát sau, chọn **Không**.
- 4 Nếu bạn chọn **Có**, chọn nghệ sĩ để tìm những bài hát bạn muốn thêm vào danh sách nhạc. Chọn **Thêm** để thêm các mục.
Để hiển thị danh sách bài hát theo tên nghệ sĩ, chọn **Mở rộng**. Để ẩn danh sách bài hát, chọn **Thu hẹp**.
- 5 Khi bạn đã chọn xong, chọn **Xong**.

Danh sách nhạc sẽ được lưu vào bộ nhớ thứ cấp của điện thoại.

Để thêm bài hát sau đó, khi xem danh sách nhạc, chọn **Tùy chọn** > **Thêm bài hát**.

Để thể thêm bài hát, nghệ sĩ, thể loại, và nhạc sĩ vào một danh sách nhạc từ các giao diện khác nhau của menu nhạc, chọn một mục và chọn **Tùy chọn** > **Thêm vào DS bài hát** > **Đsách bài hát đã lưu** hoặc **Danh sách bài hát mới**.

Để xóa bài hát trong một danh sách nhạc, chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Xóa một bài hát sẽ không xóa bài hát này trong điện thoại; bài hát chỉ bị xóa khỏi danh sách nhạc.

Để sắp xếp lại các bài hát trong một danh sách nhạc, hãy di chuyển đến bài hát bạn muốn chuyển, và chọn **Tùy chọn** > **S.xếp lại d.sách bài hát**.

Để giữ một bài hát và kéo nó đến một vị trí mới, hãy chọn bài hát trong vị trí bạn muốn và chọn **Thả**.

Để kết thúc sắp xếp danh sách nhạc, chọn **Xong**.

Podcast

Chọn **Menu** > **Nhạc** > **Thư viện Nhạc** và **Podcast**.

Menu podcast sẽ hiển thị những podcast khả dụng trong điện thoại.

Các hồi podcast có ba trạng thái: chưa bao giờ phát, đã phát một phần, và đã phát đầy đủ. Nếu một hồi được phát một phần, hồi này sẽ phát từ vị trí phát cuối cùng trong lần phát kế tiếp. Nếu một hồi chưa bao giờ được phát hoặc đã phát đầy đủ, hồi này sẽ được phát từ đầu.

Chuyển nhạc từ máy tính

Bạn có thể sử dụng các cách sau đây để chuyển nhạc:

- Để xem điện thoại trên máy tính như một bộ nhớ thứ cấp, nơi bạn có thể chuyển các tập tin dữ liệu, hãy thiết lập kết nối bằng cáp USB tương thích hoặc kết nối Bluetooth. Nếu sử dụng cáp dữ liệu USB, hãy chọn **Ổ đĩa chung** làm chế độ kết nối.
- Để đồng bộ nhạc với Windows Media Player, hãy cắm cáp USB tương thích vào, và chọn **Truyền Media** làm chế độ kết nối.
- Để cài đặt Nokia Music để quản lý và sắp xếp các tập tin nhạc, hãy tải về phần mềm cho máy PC từ trang web www.music.nokia.com/download, và thực hiện theo hướng dẫn.

Để thay đổi chế độ kết nối USB mặc định, chọn **Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > USB > Chế độ kết nối USB**.

Cửa Hàng Nhạc Nokia

Chọn **Menu > Nhạc > Lưu trữ nhạc**.

Trong Nokia Music Store (dịch vụ mạng) bạn có thể tìm kiếm, trình duyệt, và mua nhạc để tải về điện thoại. Để mua nhạc, trước tiên bạn cần đăng ký với dịch vụ này.

Để truy cập vào Nokia Music Store, bạn phải có một điểm truy cập internet hợp lệ trên điện thoại.

Nokia Music Store không khả dụng cho mọi quốc gia hoặc khu vực.

Cài đặt Nokia Music Store

Tính khả dụng và hình thức của các cài đặt Nokia Music Store có thể khác nhau. Các cài đặt có thể cũng đã được định trước và không thể chỉnh sửa. Bạn có thể được yêu cầu chọn điểm truy cập sẽ sử dụng khi kết nối vào Nokia Music Store. Chọn **Điểm truy cập mặc định**.

Trong Nokia Music Store, bạn có thể chỉnh sửa cài đặt bằng cách chọn **Tùy chọn > Cài đặt**.

Nokia Podcasting

Với ứng dụng Nokia Podcasting (dịch vụ mạng), bạn có thể tìm kiếm, khám phá, đăng ký, và tải podcast xuống từ mạng, sau đó phát, quản lý và chia sẻ các podcast âm thanh và video với điện thoại.

Cài đặt podcasting

Để mở Nokia Podcasting, chọn **Menu > Ứng dụng > Tr. Podcast**.

Trước khi sử dụng Nokia Podcasting, hãy xác định kết nối và tải các thông số cài đặt về.

Phương thức kết nối bạn nên dùng là mạng WLAN. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để được thông tin về các điều kiện và cước phí của dịch vụ dữ liệu trước khi sử dụng các cách kết nối khác nhau. Ví dụ, gói thuê bao dữ liệu có mức cước phí cố định cho kết nối tải xuống có thể cho phép việc truyền dữ liệu số lượng lớn với một mức cước phí hàng tháng.

Cài đặt kết nối

Để chỉnh sửa cài đặt kết nối, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Kết nối** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Điểm truy cập mặc định — Chọn điểm truy cập để xác định kết nối vào internet.

Tìm địa chỉ URL dịch vụ — Xác định URL của dịch vụ tìm kiếm podcast sẽ được sử dụng trong tìm kiếm.

Tài các cài đặt

Để chỉnh sửa cài đặt tải xuống, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Tải xuống** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Lưu vào — Xác định vị trí bạn muốn lưu các podcast.

Cập nhật định kỳ — Xác định chu kỳ cập nhật podcast.

Ngày cập nhật tiếp theo — Xác định ngày của lần cập nhật tự động sau.

T.gian cập nhật kế tiếp — Xác định thời gian cho lần cập nhật tự động tiếp theo.

Cập nhật tự động sẽ chỉ diễn ra nếu một điểm truy cập mặc định cụ thể được chọn và Nokia Podcasting đang hoạt động. Nếu Nokia Podcasting không hoạt động, chức năng cập nhật tự động sẽ không được kích hoạt.

Giới hạn tải xuống (%) — Xác định tỉ lệ bộ nhớ được dành cho tải podcast về.

Nếu vượt quá giới hạn — Xác định việc phải làm nếu dữ liệu tải xuống vượt quá giới hạn tải xuống.

Việc cài đặt ứng dụng để tự động nhận các podcast có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Để khôi phục các cài đặt mặc định, chọn **Tùy chọn > Phục hồi mặc định** trong giao diện cài đặt.

Tìm kiếm podcast

Dịch vụ tìm kiếm giúp bạn tìm podcast theo từ khóa hoặc tiêu đề.

Dịch vụ tìm kiếm sử dụng URL dịch vụ tìm kiếm podcast mà bạn đã xác định trong **Tr. Podcast > Tùy chọn > Cài đặt > Kết nối > Tìm địa chỉ URL dịch vụ**.

Để tìm kiếm podcast, chọn **Menu > Ứng dụng > Tr. Podcast**, chọn **Tìm**, và nhập những từ khóa bạn muốn.

Mẹo: Dịch vụ tìm kiếm sẽ tìm các tiêu đề podcast và từ khóa trong mô tả, không phải các từ khóa. Các chủ đề chung chung, như là bóng đá hoặc hip-hop, thường cho kết quả tốt hơn là một đội hoặc nghệ sĩ cụ thể.

Để đăng ký với các kênh đã chọn và thêm chúng vào các danh sách podcast được đăng ký của bạn, chọn **Đăng ký**. Bạn cũng có thể thêm một podcast bằng cách chọn tiêu đề của podcast này.

Để bắt đầu một tìm kiếm mới, chọn **Tùy chọn > Tìm mục mới**.

Để truy cập vào trang web của một podcast, hãy nhấp vào podcast này, và chọn **Tùy chọn > Mở trang web** (dịch vụ mạng).

Để xem thông tin chi tiết của một podcast, hãy nhấp vào podcast này, và chọn **Tùy chọn > Mô tả**.

Để gửi một podcast đến một thiết bị tương thích khác, hãy nhấp vào podcast này, và chọn **Tùy chọn > Gửi**.

Danh bạ

Để mở các danh mục, chọn **Menu > Ứng dụng > Tr. Podcast** và chọn **Thư mục**.

Danh mục sẽ giúp bạn tìm các hội podcast mới để đăng ký.

Nội dung của các danh mục sẽ thay đổi. Chọn danh mục bạn muốn cập nhật (dịch vụ mạng). Màu của danh mục sẽ thay đổi khi cập nhật hoàn tất.

Danh mục có thể bao gồm các podcast được liệt kê theo tính phổ biến hoặc các thư mục theo chủ đề.

Để mở một thư mục theo chủ đề, hãy chọn thư mục này. Một danh sách các podcast được hiển thị.

Để đăng ký với một podcast, hãy chọn tiêu đề và chọn **Đăng ký**.

Sau khi đã đăng ký thuê bao các hội của một podcast, bạn có thể tải xuống, quản lý, và phát chúng trong menu podcast.

Để thêm một danh mục hoặc thư mục mới, chọn **Tùy chọn > Mới > Thư mục web** hoặc **Thư mục**.

Nhập tiêu đề và URL của tập tin ngôn ngữ đánh dấu bộ xử lý phân cấp (OPML), và chọn **Xong**.

Để chỉnh sửa thư mục, liên kết web, hoặc danh bạ web đã chọn, chọn **Tùy chọn > Sửa**.

Để nhập tập tin .OPML được lưu trên điện thoại, chọn **Tùy chọn > Nhập tập tin OPML**.

Chọn vị trí của tập tin, và nhập tập tin.

Để gửi một thư mục danh mục dưới dạng tin nhắn đa phương tiện hoặc qua kết nối Bluetooth, chọn thư mục và chọn **Tùy chọn > Gửi**.

Khi bạn nhận được một tin nhắn có một tập tin .OPML bằng cách sử dụng kết nối Bluetooth, hãy mở tập tin này để lưu tập tin vào thư mục Đã nhận trong Danh mục. Mở thư mục này để đăng ký các liên kết bất kỳ để bổ sung vào podcast của bạn.

Tải Xuống

Sau khi đã đăng ký với một podcast, từ các danh mục, tìm kiếm, hoặc bằng cách nhập một địa chỉ web vào, bạn có thể quản lý, tải về, phát các hồi trong Podcast.

Để xem các podcast bạn đã đăng ký, chọn **Tr. Podcast > Podcast**.

Để xem các tiêu đề hồi riêng (hồi là một tập tin media cụ thể của một podcast), chọn tiêu đề hồi này.

Để bắt đầu tải xuống, chọn tiêu đề hồi.

Để tải về hoặc để tiếp tục tải về các hồi đã chọn hoặc đã đánh dấu, chọn **Tùy chọn > Tải xuống**. Bạn có thể tải xuống nhiều hồi cùng lúc.

Để phát một phần podcast trong khi tải về hoặc sau khi tải về một phần, chọn podcast và chọn **Tùy chọn > Phát thử**.

Những podcast đã được tải xuống hoàn toàn sẽ được lưu trong thư mục Podcast, nhưng sẽ không được hiển thị cho tới khi thư viện được làm mới.

Phát và quản lý podcast

Để hiển thị các hồi hiện có từ podcast đã chọn, trong Podcast, chọn **Mở**.

Dưới mỗi hồi, bạn có thể thấy định dạng tập tin, kích cỡ tập tin, và thời gian tải lên.

Khi podcast được tải xuống hoàn toàn, để phát toàn bộ hồi này, chọn hồi này và chọn **Phát**.

Để cập nhật podcast đã chọn hoặc các podcast đã đánh dấu, cho một hồi mới, chọn **Tùy chọn > Cập nhật**.

Để ngừng cập nhật, chọn **Tùy chọn > Dừng cập nhật**.

Để thêm một podcast mới bằng cách nhập URL của podcast này, chọn **Tùy chọn > Podcast mới**.

Nếu bạn không có điểm truy cập được xác định hoặc trong khi kết nối dữ liệu gói điện thoại yêu cầu nhập tên thuê bao và mật mã, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Để chỉnh sửa URL của podcast đã chọn, chọn **Tùy chọn > Sửa**.

Để xóa một podcast đã tải xuống hoặc các podcast đã đánh dấu khỏi điện thoại, chọn **Tùy chọn > Xóa**.

Để gửi podcast đã chọn hoặc các podcast đã đánh dấu tới một thiết bị tương thích khác dưới dạng tập tin .opml qua một tin nhắn đa phương tiện hoặc bằng kết nối Bluetooth, chọn **Tùy chọn > Gửi**.

Để cập nhật, xóa, và gửi nhóm các podcast đã chọn cùng lúc, chọn **Tùy chọn > Đánh dấu/Bỏ đ. dấu**, đánh dấu các podcast bạn muốn, và chọn **Tùy chọn** để chọn thao tác bạn muốn.

Để mở trang web của podcast này (dịch vụ mạng), chọn **Tùy chọn > Mở trang web**.

Một số podcast cung cấp chức năng tương tác với người tạo bằng cách viết nhận xét hoặc bình chọn. Để kết nối vào internet để thực hiện thao tác này, chọn **Tùy chọn > Xem bình luận**.

Đài FM

Nghe radio

Chọn **Menu > Nhạc > Radio**.

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten khác với ăng-ten của các thiết bị vô tuyến. Cần phải gần tai nghe hoặc phụ kiện tương thích với thiết bị để đài FM hoạt động tốt.

Khi mở ứng dụng này lần đầu tiên, bạn có thể chọn dò tự động các kênh địa phương.

Để nghe kênh tiếp theo hoặc kênh trước đó, chọn  hoặc .

Để tắt radio, chọn .

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Kênh — Xem các kênh radio đã lưu.

Dò tìm kênh — Dò kênh radio.

Lưu — Lưu kênh radio.

Bật loa hoặc **Tắt loa** — Bật hoặc tắt loa.

Các tần số khác — Chọn có tự động dò một tần số RDS tốt hơn cho kênh này hay không nếu mức tần số trở nên yếu.

Phát ở hình nền — Trờ về màn hình chủ và để radio chạy ẩn.

Quản lý các kênh radio

Chọn **Menu > Nhạc > Radio**.

Để nghe kênh đã lưu, chọn **Tùy chọn > Kênh**, và chọn một kênh trong danh sách.

Để xóa hoặc đổi tên kênh, chọn **Tùy chọn > Kênh > Tùy chọn > Xóa** hoặc **Đổi tên**.

Để cài tần số bạn muốn theo cách thủ công, chọn **Tùy chọn > Dò tìm kênh > Tùy chọn > Dò thủ công**.

Bạn có thể tải về và xem các video clip trực tuyến qua mạng không dây từ các dịch vụ video internet tương thích (dịch vụ mạng) bằng cách sử dụng kết nối dữ liệu gói hoặc mạng WLAN. Bạn cũng có thể chuyển video clip từ máy PC tương thích sang điện thoại để xem chúng.

Việc tải video về từ mạng di động có thể yêu cầu chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Điện thoại của bạn có thể đã được cài đặt sẵn một số dịch vụ.

Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp nội dung miễn phí hoặc có tính phí. Kiểm tra cước phí trong dịch vụ hoặc hỏi nhà cung cấp dịch vụ.

Tải về và xem video clip

Kết nối với dịch vụ

- 1 Chọn **Menu > Video & TV**.
- 2 Để kết nối với một dịch vụ để cài đặt các dịch vụ video, hãy chọn **Nguồn cấp video > Thư mục video** và chọn dịch vụ video bạn muốn.

Để thêm nguồn cấp dữ liệu video theo cách thủ công, trong giao diện Nguồn cấp dữ liệu video, chọn **Tùy chọn > Thêm nguồn cấp > Thêm thủ công**.

Xem video clip

Để trình duyệt nội dung của các dịch vụ video đã được cài đặt, chọn **Nguồn cấp video**.

Nội dung của một số dịch vụ video được chia thành các danh mục. Để trình duyệt các video clip, hãy chọn một danh mục.

Để tìm kiếm video clip trong dịch vụ này, chọn **Tìm video**. Tìm kiếm có thể không khả dụng trong mọi dịch vụ.

Một số video clip có thể được xem trực tuyến qua mạng, còn những clip khác thì trước tiên phải được tải về điện thoại. Để tải về một video clip, chọn **Tùy chọn > Tải về**. Các quá trình tải xuống vẫn chạy ẩn nếu bạn thoát khỏi ứng dụng. Các video clip đã tải về sẽ được lưu trong Video riêng.

Để xem một video clip trực tuyến hoặc một video clip đã tải về, chọn **Tùy chọn > Phát**.

Để xem các phím điều khiển trong khi phát, hãy nhấp vào màn hình.

Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng phím âm lượng.

Lên lịch tải xuống

Để lập kế hoạch tự động tải về các video clip trong một dịch vụ, chọn **Tùy chọn > Lên lịch tải về**.

Các video clip mới sẽ tự động được tải về tại thời điểm bạn xác định.

Để hủy các chương trình tải về đã được lập biểu, hãy chọn **Tải về thủ công** làm phương pháp tải về.

Cấp dữ liệu video

Chọn **Menu > Video & TV**.

Nội dung của các dịch vụ video đã được cài đặt sẽ được phân phối bằng cách sử dụng các cấp dữ liệu RSS. Để xem và quản lý các nguồn cấp dữ liệu, hãy chọn **Nguồn cấp video**.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Đăng ký nguồn cấp — Kiểm tra các đăng ký nguồn cấp dữ liệu hiện thời.

Chi tiết nguồn cấp — Xem thông tin về một nguồn cấp dữ liệu video.

Thêm nguồn cấp — Đăng ký với các nguồn cấp dữ liệu mới. Chọn **Qua thư mục Video** để chọn một nguồn cấp dữ liệu từ dịch vụ trong danh mục video.

Làm mới nguồn cấp — Làm mới nội dung của tất cả các nguồn cấp dữ liệu.

Quản lý tài khoản — Quản lý các tùy chọn tài khoản cho một cấp dữ liệu cụ thể, nếu có.

Chuyển — Chuyển video clip đến vị trí bạn muốn.

Để xem các video clip có trong một nguồn cấp dữ liệu, hãy chọn một nguồn cấp dữ liệu từ danh sách.

Video của tôi

Video của tôi là nơi lưu trữ tất cả video. Bạn có thể liệt kê các video đã tải về, và các video clip được quay bằng camera của điện thoại trong những giao diện riêng.

Để mở một thư mục và xem các video clip, hãy chọn thư mục này. Khi phát một video clip, để sử dụng các phím điều khiển để điều khiển máy phát, hãy nhấn vào màn hình.

Để điều chỉnh âm lượng, bấm phím âm lượng.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Tiếp tục lại việc tải về — Tiếp tục lại việc tải về bị tạm ngừng hoặc bị lỗi.

Hủy việc tải về — Hủy tải về.

Chi tiết video — Xem thông tin về một video clip.

Tìm — Tìm một video clip. Nhập tên tập tin tương ứng cần tìm.

Trạng thái bộ nhớ — Xem dung lượng bộ nhớ còn trống và bộ nhớ đã sử dụng.

Sắp xếp theo — Sắp xếp các video clip. Chọn danh mục bạn muốn.

Di chuyển và sao chép — Chuyển hoặc sao chép video clip. Chọn **Chép** hoặc **Chuyển** và chọn vị trí bạn muốn.

Chuyển video từ máy PC

Chuyển các video clip riêng của bạn từ các thiết bị tương thích bằng cách sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích. Chỉ những

video clip có định dạng được điện thoại hỗ trợ mới được hiển thị.

- 1 Để xem điện thoại trên máy PC như một bộ nhớ thứ cấp, nơi bạn có thể chuyển bất kỳ tập tin dữ liệu nào, hãy kết nối bằng cách sử dụng cáp dữ liệu USB.
- 2 Chọn **Ổ đĩa chung** là chế độ kết nối.
- 3 Chọn những video clip bạn muốn sao chép từ máy PC.
- 4 Chuyển các video clip vào **E:\Video riêng** trong bộ nhớ thứ cấp của điện thoại, hoặc vào **F:\Video riêng** trong thẻ nhớ tương thích, nếu có.

Các video clip đã được chuyển sẽ hiển thị trong thư mục Video của tôi.

các video có giới hạn tuổi tương tự hoặc cao hơn giới hạn bạn đã cài sẽ bị ẩn.

Bộ nhớ ưu tiên — Chọn nơi lưu video được tải về. Nếu bộ nhớ đã chọn đầy, điện thoại sẽ lưu video vào một bộ nhớ khác.

Hình thu nhỏ — Chọn có tải về và xem các hình thu nhỏ của các nguồn cấp dữ liệu video hay không.

Cài đặt video

Chọn Menu > Video & TV.

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Lựa chọn dịch vụ video — Chọn những dịch vụ video bạn muốn hiển thị trong giao diện chính. Bạn cũng có thể thêm, xóa, chỉnh sửa, và xem chi tiết của một dịch vụ video. Bạn không thể chỉnh sửa các dịch vụ video được cài sẵn.

Cài đặt kết nối — Để xác định mạng đích được sử dụng cho kết nối mạng này, chọn **Kết nối mạng**. Để chọn kết nối theo cách thủ công mỗi lần kết nối mạng được mở, chọn **Luôn hỏi**.

Phụ huynh kiểm soát — Cài giới hạn tuổi cho video. Mật mã yêu cầu giống như mã khóa điện thoại. Giá trị cài đặt gốc của mã khóa là 12345. Trong các dịch vụ video theo yêu cầu,

Cài đặt riêng điện thoại

Bạn có thể cài đặt riêng điện thoại bằng cách thay đổi chế độ chờ, menu chính, âm báo, chủ đề, hoặc cỡ chữ. Hầu hết các tùy chọn cài đặt riêng, chẳng hạn như việc thay đổi cỡ chữ, có thể được truy cập thông qua các thông số cài đặt điện thoại.

Thay đổi giao diện điện thoại

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Chủ đề**.

Bạn có thể sử dụng chủ đề để thay đổi giao diện màn hình, chẳng hạn như hình nền.

Để thay đổi chủ đề được sử dụng cho tất cả các ứng dụng trong điện thoại, chọn **Bình thường**. Để xem một chủ đề trước khi kích hoạt, hãy di chuyển đến chủ đề này, và chờ một vài giây. Để kích hoạt chủ đề này, chọn **Tùy chọn** > **Cài**. ✓ cho biết chủ đề hoạt động.

Để cài hình ảnh hoặc trình chiếu có các hình thay đổi làm hình nền ở màn hình chủ, hãy chọn **Hình nền** > **Hình ảnh** hoặc **Trình chiếu slide**.

Để thay đổi hình ảnh được hiển thị trong màn hình chủ khi cuộc gọi được nhận, chọn **H.ảnh cuộc gọi**.

Cấu hình

Bạn có thể sử dụng các cấu hình để cài và tùy chỉnh nhạc chuông, âm báo có tin nhắn, và các âm báo khác nhau cho các

sự kiện, môi trường, hoặc nhóm người gọi đến khác nhau. Tên của cấu hình đã chọn được hiển thị ở phía trên cùng của màn hình chủ. Nếu đang sử dụng cấu hình Bình thường, chỉ có ngày tháng được hiển thị.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Profile**.

Di chuyển đến một cấu hình, và chọn một trong các tùy chọn sau:

Kích hoạt — Kích hoạt cấu hình.

Cài đặt riêng — Cài đặt riêng cấu hình.

Định giờ — Cài cấu hình hoạt động tới một thời điểm nhất định trong vòng 24 tiếng.

Khi hết thời gian, cấu hình này sẽ chuyển trở về cấu hình không được đặt giờ hoạt động trước đó. Trong màn hình chủ, ⌚ cho biết một cấu hình hẹn giờ. Bạn không thể cài hẹn giờ cho cấu hình Không trực tuyến.

Để tạo một cấu hình mới, chọn **Tùy chọn** > **Tạo mới**.

Âm 3-D

Với âm thanh 3-D, bạn có thể bật các hiệu ứng âm thanh ba chiều cho các kiểu chuông. Không phải tất cả các kiểu chuông đều hỗ trợ hiệu ứng 3-D.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Profile**. Chuyển đến một cấu hình, và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt riêng**.

Để bật hiệu ứng 3-D áp dụng cho nhạc chuông này, hãy chọn **H.Ứng nhạc chuông 3-D** và chọn hiệu ứng bạn muốn.

Để thay đổi hiệu ứng tiếng vọng 3-D áp dụng cho nhạc chuông này, chọn **T.vọng nhạc chuông 3-D** và chọn hiệu ứng bạn muốn.

Để nghe hiệu ứng 3-D trước khi chọn hiệu ứng này, hãy chuyển đến hiệu ứng, và chờ một giây.

Sửa đổi màn hình chủ

Để sửa đổi các mục, chẳng hạn như thông báo e-mail, trong màn hình chủ, hãy chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa nội dung**.

Để chọn một hình ảnh hoặc trình chiếu hình ảnh làm hình nền trong màn hình chủ, chọn **Menu > Cài đặt** và chọn **Chủ đề > Hình nền**.

Để thay đổi đồng hồ được hiển thị trong màn hình chủ, hãy nhấp vào đồng hồ trong màn hình chủ, và chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Dạng đồng hồ**.

Chỉnh sửa menu chính

Trong menu, bạn có thể truy cập vào các chức năng trong điện thoại. Để mở menu chính, hãy bấm phím menu.

Để thay đổi dạng hiển thị của menu, chọn **Tùy chọn > Đổi thành danh sách** hoặc **Đổi thành dạng lưới**.

Để sắp xếp lại menu chính, chọn **Tùy chọn > Sắp xếp**. Ví dụ, để chuyển một biểu tượng menu vào một thư mục khác, hãy chọn biểu tượng này, sau đó chọn **Tùy chọn > Chuyển đến thư mục**, và chọn thư mục mới. Bạn cũng có thể kéo và thả một biểu tượng vào vị trí mới trong menu chính.

Các ứng dụng

Lịch

Để mở lịch, chọn **Menu** > **Lịch**.

Giao diện lịch

Để chuyển giữa giao diện tháng, giao diện tuần và giao diện công việc, hãy chọn **Tùy chọn** > **Đổi dạng hiển thị** > **Ngày, Tuần, hoặc Công việc**.

Để thay đổi ngày đầu tuần, giao diện hiển thị khi bạn mở lịch, hoặc cài đặt âm báo lịch, hãy chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Để đến một ngày cụ thể, hãy chọn **Tùy chọn** > **Chuyển đến ngày**.

Thanh công cụ lịch

Từ thanh công cụ, chọn một trong các tùy chọn sau:

 **Xem tiếp** — Chọn giao diện tháng.

 **Xem tiếp** — Chọn giao diện tuần.

 **Xem tiếp** — Chọn giao diện ngày.

 **Xem tiếp** — Chọn giao diện công việc.

 **Cuộc họp mới** — Thêm nhắc nhở cho cuộc họp mới.

 **Ghi chú công việc mới** — Thêm ghi chú công việc mới.

Tạo một mục nhập lịch

- 1 Để thêm mục nhập lịch mới, hãy nhấp vào ngày bạn muốn, chọn **Tùy chọn** > **Mục lịch mới** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Hội họp — Thêm nhắc nhở cho cuộc họp.

Yêu cầu cuộc họp — Tạo và gửi một yêu cầu cuộc họp mới. Bạn phải cài đặt hộp thư để gửi yêu cầu.

Bản ghi nhớ — Viết một ghi chú chung trong ngày.

Ngày kỷ niệm — Thêm nhắc nhở cho các ngày sinh nhật hoặc các ngày đặc biệt (các mục nhập được lặp lại hàng năm).

Ghi chú công việc — Thêm nhắc nhở cho một công việc cần hoàn tất trước một ngày cụ thể.

- 2 Điền thông tin vào tất cả các trường. Nhấp vào một trường để nhập văn bản. Để đóng chế độ nhập văn bản, chọn .

Để thêm mô tả cho mục nhập, chọn **Tùy chọn** > **Thêm chú giải**.

- 3 Để lưu mục nhập, chọn **Xong**.

Khi âm báo lịch phát ra, hãy chọn **Im lặng** để tắt âm báo.

Để tắt âm báo lịch, chọn **Ngừng**.

Để cài phát lại âm báo, chọn **Báo lại**.

Để xác định khoảng thời gian mà sau đó âm báo lịch sẽ phát lại khi bạn cài phát lại âm báo, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **T.gian báo lại âm báo**.

Quản lý các mục nhập lịch

Để xóa nhiều sự kiện cùng một lúc, hãy mở giao diện tháng, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa mục lịch** > **Trước ngày dc chọn** hoặc **Tất cả mục lịch**.

Để đánh dấu một công việc là đã hoàn tất, trong giao diện công việc, hãy chọn công việc này và chọn **Tùy chọn** > **Đánh dấu xong**.

Để gửi ghi chú lịch tới một thiết bị tương thích, chọn **Tùy chọn** > **Gửi**.

Nếu thiết bị kia không tương thích với giờ GMT, thông tin thời gian của các mục nhập lịch nhận được có thể hiển thị không chính xác.

Đồng hồ

Cài ngày giờ

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:
Thời gian — Đặt giờ.

Ngày — Đặt ngày.

T.động cập nhật ngày giờ — Cài mạng tự động cập nhật thông tin về ngày giờ và múi giờ cho điện thoại (dịch vụ mạng).

Báo thức

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Đồng hồ**.

Để cài báo thức mới, chọn **Âm báo mới**. Cài thời gian báo thức. Chọn **Lặp lại** để cài lặp lại hoặc không lặp lại báo thức, và chọn **Xong**.

Để xem các báo thức hoạt động hoặc không hoạt động, chọn **Âm báo**. Khi báo thức được kích hoạt,  sẽ hiển thị. Khi báo thức được lặp lại,  sẽ hiển thị.

Để xóa một báo thức, chọn **Âm báo**, sau đó di chuyển đến báo thức này, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa âm báo**.

Để tắt báo thức khi báo thức đến hạn, chọn **Ngừng**. Để cài phát lại báo thức, chọn **Báo lại**.

Nếu điện thoại tắt khi tới lúc báo thức, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo.

Để xác định thời gian báo lại, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Thời gian báo lại âm báo**.

Để thay đổi âm báo, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Âm báo đồng hồ**.

Đồng hồ thế giới

Chọn **Menu > Ứng dụng > Đồng hồ**.

Để xem giờ hiện tại ở những địa điểm khác nhau, chọn **Đ. hồ thế giới**. Để thêm các địa điểm vào danh sách, chọn **Tùy chọn > Thêm địa điểm**.

Để cài địa điểm hiện bạn đang ở, hãy di chuyển đến một địa điểm, và chọn **Tùy chọn > Cài làm vị trí hiện thời**. Thời gian trong điện thoại của bạn sẽ thay đổi tương ứng với địa điểm được chọn. Kiểm tra xem thời gian có chính xác và khớp với múi giờ của bạn hay không.

RealPlayer

Với trình RealPlayer, bạn có thể xem lại các video clip hoặc thưởng thức các tập tin media trực tuyến mà không cần lưu chúng vào điện thoại trước.

RealPlayer không nhất thiết hỗ trợ tất cả các dạng tập tin cũng như biến thể của các dạng tập tin.

Phát video clip

Chọn **Menu > Ứng dụng > RealPlayer**.

Để phát một video clip, chọn **Video clip**, và chọn một clip.

Để liệt kê các tập tin đã phát gần đây, trong giao diện chính của ứng dụng, chọn **Đã phát gần đây**.

Trong danh sách các video clip, di chuyển đến một clip, chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Sử dụng video clip — Gán một video cho một số liên lạc hoặc cài làm kiểu chuông.

Đánh dấu/Hủy dấu — Đánh dấu các mục trong danh sách để gửi hoặc xóa nhiều mục cùng lúc.

Xem chi tiết — Xem chi tiết của mục đã chọn, ví dụ như định dạng, độ phân giải, và thời lượng.

Cài đặt — Chỉnh sửa các cài đặt cho phát video và xem video trực tuyến.

Trong giao diện Video clip, giao diện Đã phát gần đây và giao diện Liên kết trực tuyến có thể có các biểu tượng thanh công cụ sau đây:

 **Gửi** — Gửi video clip hoặc liên kết trực tuyến.

 **Phát** — Phát video clip hoặc xem video trực tuyến.

 **Xóa** — Xóa video clip hoặc liên kết trực tuyến.

 **Xóa** — Xóa một tập tin khỏi danh sách đã phát gần đây.

Xem nội dung trực tuyến

Trong RealPlayer, bạn chỉ có thể mở một liên kết RTSP. Tuy nhiên, RealPlayer sẽ phát một tập tin RAM nếu bạn mở một liên kết HTTP đến tập tin này trong trình duyệt.

Chọn **Menu > Ứng dụng > RealPlayer**.

Để xem các nội dung trực tuyến (dịch vụ mạng), chọn **L.kết trực tuyến** và chọn một liên kết. Bạn cũng có thể nhận một đường dẫn đến nội dung trực tuyến trong tin nhắn văn bản

hoặc tin nhắn đa phương tiện, hoặc mở một đường dẫn trên một trang web.

Trước khi nội dung được phát trực tuyến, điện thoại của bạn sẽ kết nối với trang này và bắt đầu tải nội dung. Nội dung sẽ không được lưu vào điện thoại.

Cài đặt RealPlayer

Chọn **Menu > Ứng dụng > RealPlayer**.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt RealPlayer dưới dạng tin nhắn đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Để chọn cài đặt cho video, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Video**.

Để chọn sử dụng một server proxy, để thay đổi điểm truy cập mặc định, và cài khoảng trị số cổng được sử dụng khi kết nối, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Trực tuyến**. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để nhận được các cài đặt phù hợp.

- 1 Để chỉnh sửa cài đặt nâng cao, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Trực tuyến > Mạng > Tùy chọn > Cài đặt nâng cao**.
- 2 Để chọn băng thông được sử dụng cho một kiểu mạng, hãy chọn kiểu mạng này và chọn giá trị bạn muốn. Để tự chỉnh sửa băng thông, chọn **Người dùng xác định**.

Máy ghi âm

Chọn **Menu > Ứng dụng > Máy ghi âm**.

Với ứng dụng Ghi âm, bạn có thể ghi lại các ghi nhớ thoại và các cuộc trò chuyện điện thoại.

Bạn không thể sử dụng máy ghi âm khi đang có một cuộc gọi dữ liệu hoặc kết nối GPRS đang hoạt động.

Để ghi một clip âm thanh, chọn .

Để ngừng ghi clip âm thanh, chọn .

Để nghe clip âm thanh, chọn .

Để chọn chất lượng ghi âm hoặc nơi bạn muốn lưu các clip âm thanh, chọn **Tùy chọn > Cài đặt**.

Để ghi lại một cuộc trò chuyện điện thoại, hãy mở máy ghi âm trong khi nói chuyện điện thoại, và chọn . Cả người gọi và người nhận sẽ nghe một âm báo tại những khoảng thời gian xác định khi ghi âm.

Ghi chú

Viết ghi chú

Để viết một ghi chú, chọn **Tùy chọn > Ghi chú mới**. Nhấp vào trường ghi chú để nhập văn bản, và chọn .

Bạn có thể lưu các tập tin văn bản đơn giản (dạng.txt) nhận được vào Ghi chú.

Quản lý ghi chú

Chọn **Menu > Menu > Ghi chú**.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Mở — Mở ghi chú.

Gửi — Gửi ghi chú tới các thiết bị tương thích khác.

Xóa — Xóa một ghi chú. Bạn cũng có thể xóa nhiều ghi chú cùng lúc. Để chọn ghi chú bạn muốn xóa, chọn **Tùy chọn > Đánh dấu/Hủy dấu**, và xóa ghi chú.

Đồng bộ hóa — Đồng bộ ghi chú với các ứng dụng tương thích trên một thiết bị tương thích, hoặc xác định cài đặt đồng bộ.

Các ứng dụng văn phòng

Trình quản lý tập tin

Giới thiệu về Trình quản lý tập tin

Chọn **Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Q.lý tập tin**.

Với Trình quản lý tập tin, bạn có thể trình duyệt, quản lý, và mở các tập tin trên điện thoại, bộ nhớ thứ cấp, thẻ nhớ, hoặc ổ đĩa ngoài tương thích.

Các tùy chọn khả dụng phụ thuộc vào bộ nhớ bạn chọn.

Tìm và sắp xếp các tập tin

Chọn **Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Q.lý tập tin**.

Để tìm một tập tin, chọn **Tùy chọn > Tìm**. Nhập tên tập tin tương ứng cần tìm.

Để chuyển và sao chép tập tin và thư mục, hoặc để tạo thư mục mới trong bộ nhớ, chọn **Tùy chọn > Sắp xếp** và chọn tùy chọn bạn muốn.

Để sắp xếp các tập tin, chọn **Tùy chọn > Sắp xếp theo** và chọn danh mục bạn muốn.

Chỉnh sửa thẻ nhớ

Chọn **Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Q.lý tập tin**.

Các tùy chọn này chỉ khả dụng nếu đã lắp một thẻ nhớ tương thích tương thích vào điện thoại.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Tùy chọn thẻ nhớ — Đổi tên hoặc định dạng thẻ nhớ.

Mật mã thẻ nhớ — Mật mã bảo vệ thẻ nhớ.

Mở khóa thẻ nhớ — Mở khóa thẻ nhớ.

Sao lưu các tập tin trên thẻ nhớ

Chọn **Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Q.lý tập tin**.

Để sao lưu các tập tin, hãy chọn những loại tập tin bạn muốn sao lưu trên thẻ nhớ và chọn **Tùy chọn** > **Sao lưu ngay**. Đảm bảo thẻ nhớ có đủ bộ nhớ cho tập tin bạn đã chọn để sao lưu.

Định dạng bộ nhớ thứ cấp

Chọn Menu > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Q. lý tập tin**.

Khi định dạng lại bộ nhớ thứ cấp, tất cả dữ liệu trong bộ nhớ này sẽ bị mất vĩnh viễn. Sao lưu dữ liệu bạn muốn giữ lại trước khi định dạng lại bộ nhớ thứ cấp. Bạn có thể sử dụng Nokia Ovi Suite để sao lưu dữ liệu vào một máy tính tương thích. Công nghệ quản lý bản quyền kỹ thuật số (DRM) có thể ngăn không cho khôi phục một số dữ liệu sao lưu. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có thêm thông tin về DRM được sử dụng cho nội dung của bạn.

Để định dạng bộ nhớ thứ cấp, chọn **Tùy chọn** > **Định dạng bộ nhớ chung**. Không định dạng bộ nhớ thứ cấp bằng cách sử dụng phần mềm máy PC bởi vì nó có thể làm giảm hiệu quả hoạt động.

Việc định dạng không đảm bảo tất cả dữ liệu bí mật được lưu trong bộ nhớ thứ cấp của điện thoại sẽ vĩnh viễn được xóa. Việc định dạng chuẩn chỉ đánh dấu vùng được định dạng là khoảng trống khả dụng và xóa địa chỉ để tìm lại các tập tin. Vẫn có thể khôi phục lại dữ liệu đã bị định dạng hoặc thậm chí đã bị ghi đè bằng những công cụ và phần mềm khôi phục đặc biệt.

Từ điển

Chọn Menu > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Từ điển**.

Để dịch từ từ một ngôn ngữ này sang một ngôn ngữ khác, hãy nhập văn bản vào trường tìm kiếm. Khi bạn nhập văn bản, các đề xuất từ dịch sẽ hiển thị. Để dịch một từ, hãy chọn từ này từ danh sách.

Có thể không hỗ trợ mọi ngôn ngữ.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Nghe — Nghe phát âm của từ đã chọn.

Trang đã xem — Tìm những từ đã dịch trước đó trong phiên hiện tại.

Ngôn ngữ — Thay đổi ngôn ngữ nguồn hoặc đích, tải ngôn ngữ về từ internet, hoặc xóa một ngôn ngữ khỏi từ điển. Bạn không thể xóa tiếng Anh khỏi từ điển. Bạn có thể cài đặt thêm hai ngôn ngữ, ngoài tiếng Anh.

Nói — Chính sửa cài đặt tính năng thoại. Bạn có thể điều chỉnh tốc độ và âm lượng của giọng nói.

Quickoffice

Giới thiệu về Quickoffice

Chọn Menu > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Quickoffice**.

Quickoffice bao gồm Quickword để đọc các tài liệu Microsoft Word, Quicksheet để đọc các bảng tính Microsoft Excel, Quickpoint cho các thuyết trình Microsoft PowerPoint, và Quickmanager để mua phần mềm. Bạn có thể xem các tài liệu Microsoft Office 2000, XP, 2003 và 2007 (dạng DOC, XLS, và

PPT) bằng Quickoffice. Nếu bạn có phiên bản Quickoffice có thể chỉnh sửa được, bạn cũng có thể chỉnh sửa các tập tin.

Không phải tất cả các định dạng tập tin hoặc tất cả các tính năng đều được hỗ trợ.

Bộ chuyển đổi

Với Chuyển Đổi, bạn có thể chuyển đổi các số đo từ đơn vị này sang đơn vị khác.

Bộ chuyển đổi có độ chính xác giới hạn, và có thể có lỗi làm tròn số.

Chuyển đổi tiền tệ

Chọn Menu > Ứng dụng > Văn phòng > B.chuyển đổi.

Chọn Loại > Tiền tệ. Trước khi thực hiện chuyển đổi tiền tệ, bạn cần chọn một loại tiền tệ cơ sở và thêm các tỉ giá chuyển đổi. Tiền tệ gốc mặc định là Nội tệ. Tỷ giá của tiền tệ gốc luôn luôn là 1.

- 1 Chọn **Tùy chọn** > **Tỷ giá tiền tệ**.
- 2 Tên mặc định cho các mục tiền tệ là Ngoại tệ. Để đổi tên một loại tiền tệ, chọn **Tùy chọn** > **Đổi tên loại tiền**.
- 3 Nhập tỷ giá cho các loại tiền tệ, và chọn **Xong**.
- 4 Trong trường Đơn vị khác, chọn loại tiền bạn muốn đổi ra.
- 5 Trong trường Số Lượng đầu tiên, nhập giá trị bạn muốn chuyển đổi. Trường Số lượng khác sẽ tự động hiển thị giá trị được chuyển đổi.

Để thay đổi loại tiền tệ gốc, chọn **Tùy chọn** > **Tỷ giá tiền tệ**, chọn một loại tiền tệ và chọn **Tùy chọn** > **Đặt làm đồng tiền gốc**.

Khi quý khách thay đổi loại tiền tệ cơ bản, quý khách phải nhập tỉ giá mới vào vì tất cả các tỉ giá được cài trước đó sẽ bị xóa.

Chuyển đổi số đo

Chọn Menu > Ứng dụng > Văn phòng > B.chuyển đổi.

- 1 Trong trường Loại, chọn số đo bạn muốn sử dụng.
- 2 Trong trường Đơn vị đầu tiên, chọn đơn vị bạn muốn chuyển đổi.
- 3 Trong trường Đơn vị khác, chọn đơn vị bạn muốn đổi ra.
- 4 Trong trường Số Lượng đầu tiên, nhập giá trị bạn muốn chuyển đổi.
Trường Số lượng khác sẽ tự động hiển thị giá trị được chuyển đổi.

Máy tính

Thực hiện các phép tính

Chọn Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Máy tính.

Máy tính này có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Để thực hiện phép tính, nhập số đầu tiên của phép tính. Để xóa một số, hãy chọn phím xóa. Chọn một chức năng như là

cộng hoặc trừ. Nhập vào số hạng thứ hai của phép tính, và chọn =.

Lưu kết quả tính toán

Để lưu kết quả của một phép tính, chọn **Tùy chọn** > **Bộ nhớ** > **Lưu lại**. Kết quả đã lưu sẽ thay thế kết quả được lưu trước đó trong bộ nhớ.

Để lấy lại kết quả phép tính từ bộ nhớ và sử dụng chúng để tính toán, chọn **Tùy chọn** > **Bộ nhớ** > **Nạp lại**.

Để xem kết quả lưu cuối cùng, chọn **Tùy chọn** > **Kết quả mới nhất**. Việc thoát khỏi ứng dụng Máy tính hoặc tắt điện thoại sẽ không xóa bộ nhớ. Bạn có thể gọi lại kết quả đã lưu gần nhất trong lần mở ứng dụng Máy tính tiếp theo.

Zip manager

Chọn Menu > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Zip**.

Với Zip manager, bạn có thể tạo các tập tin lưu trữ mới để lưu các tập tin dạng ZIP được nén; thêm một hoặc nhiều tập tin hoặc thư mục vào tập tin lưu trữ; cài, xóa hoặc thay đổi mật khẩu lưu trữ cho các tập tin lưu trữ được bảo vệ; và thay đổi cài đặt, chẳng hạn như mức nén.

Bạn có thể lưu các tập tin lưu trữ trong bộ nhớ điện thoại hoặc trên thẻ nhớ.

Ghi chú hiện hành

Ghi chú hiện hành cho phép bạn tạo những ghi chú có chứa hình ảnh và âm thanh hoặc video clip. Bạn cũng có thể liên kết một ghi chú với một số liên lạc. Ghi chú này sẽ hiển thị trong khi gọi cho số liên lạc này.

Tạo và chỉnh sửa ghi chú

Chọn Menu > **Ứng dụng** > **Văn phòng** > **Ghi chú h.tại**.

Để tạo một ghi chú, bắt đầu viết ghi chú.

Để chỉnh sửa một ghi chú, chọn ghi chú đó và chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa tùy chọn**.

Để thêm định dạng in đậm, in nghiêng, hoặc gạch chân cho văn bản hoặc thay đổi màu chữ, bấm và giữ phím Shift, đồng thời di chuyển để chọn văn bản. Sau đó chọn **Tùy chọn** > **Văn bản**.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chèn — Chèn hình ảnh, âm thanh hoặc video clip, danh thiếp, chỉ mục web và tập tin.

Gửi — Gửi ghi chú.

Liên kết g.chú đến c.gọi — Chọn **Thêm số liên lạc** để liên kết một ghi chú với một số liên lạc. Ghi chú sẽ hiển thị khi gọi đến hoặc nhận cuộc gọi từ số liên lạc này.

Cài đặt cho Ghi chú hiện hành

Chọn Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Ghi chú h.tại và Tùy chọn > Cài đặt.

Để chọn nơi lưu các ghi chú, chọn **Bộ nhớ đang sử dụng** và chọn bộ nhớ bạn muốn.

Để thay đổi bố cục của các ghi chú hiện hành, hoặc để xem các ghi chú dưới dạng danh sách, chọn **Đổi dạng hiển thị** > **Lưới** hoặc **Danh sách**.

Để xem một ghi chú ở màn hình nền khi gọi hoặc nhận cuộc gọi điện thoại, chọn **Xem tin nhắn khi gọi** > **Có**.

Adobe Reader

Chọn Menu > Ứng dụng > Văn phòng > Adobe PDF.

Với Adobe Reader, bạn có thể đọc các tài liệu PDF trên màn hình điện thoại; tìm kiếm văn bản trong các tài liệu này; chỉnh sửa cài đặt, chẳng hạn như mức chỉnh tỷ lệ và các giao diện trang; và gửi các tập tin PDF qua e-mail.

Cài đặt

Một số cài đặt có thể được cài sẵn cho điện thoại bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn có thể không thay đổi được chúng.

Cài đặt cho máy

Cài đặt ngày giờ

Chọn Menu > Cài đặt và Điện thoại > Ngày giờ.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Thời gian — Nhập giờ hiện tại.

Múi giờ — Chọn vị trí của bạn.

Ngày — Nhập ngày tháng.

Dạng ngày — Chọn định dạng ngày tháng.

Dấu phân cách ngày — Chọn ký hiệu tách biệt ngày, tháng và năm.

Dạng thời gian — Chọn định dạng thời gian.

Dấu phân cách — Chọn ký tự đứng giữa giờ và phút.

Dạng đồng hồ — Chọn kiểu đồng hồ.

Âm báo đồng hồ — Chọn âm báo thức.

Thời gian báo lại âm báo — Điều chỉnh thời gian báo lại.

Ngày làm việc — Chọn ngày làm việc. Sau đó bạn có thể cài báo thức, chẳng hạn như chỉ cho những buổi sáng của ngày làm việc trong tuần.

T.động cập nhật ngày giờ — Để cập nhật giờ, ngày tháng và múi giờ, chọn **Bật**. Dịch vụ mạng này có thể không khả dụng với mọi mạng.

Lời nói

Chọn Menu > Cài đặt > Điện thoại > Diễn thuyết.

Với Lời nói, bạn có thể cài ngôn ngữ, giọng nói và các đặc tính của giọng nói cho trình đọc tin nhắn.

Để cài ngôn ngữ cho trình đọc tin nhắn, chọn **Ngôn ngữ**. Để tải thêm các ngôn ngữ khác về điện thoại, chọn **Tùy chọn** > **Tải ngôn ngữ về**.

Mẹo: Khi bạn tải về một ngôn ngữ mới, bạn phải tải về ít nhất một giọng nói cho ngôn ngữ đó.

Để cài giọng nói, chọn **Âm thanh**. Giọng nói tùy thuộc vào ngôn ngữ được chọn.

Để cài tốc độ nói, chọn **Tốc độ**.

Để cài âm lượng nói, chọn **Âm lượng**.

Để xem chi tiết giọng nói, hãy mở tab giọng nói, chọn giọng nói và chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết âm thanh**. Để nghe một giọng nói, hãy chọn giọng nói này và chọn **Tùy chọn** > **Phát âm thanh**.

Để xóa ngôn ngữ hoặc giọng nói, hãy chọn mục bạn muốn và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Cài đặt trình đọc tin nhắn

Để thay đổi cài đặt trình đọc tin nhắn, hãy mở tab Cài đặt, và xác định các cài đặt sau:

Nhận biết ngôn ngữ — Kích hoạt tính năng tự động dò ngôn ngữ đọc.

Đọc liên tục — Kích hoạt tính năng đọc liên tục tất cả các tin nhắn đã chọn.

Lời nhắc — Cài trình đọc tin nhắn để chèn hoặc không chèn lời nhắc trong các tin nhắn.

Nguồn âm thanh — Nghe tin nhắn qua tai nghe hoặc loa.

Cài đặt ngôn ngữ

Chọn Menu > Cài đặt và Điện thoại > Ngôn ngữ.

Để thay đổi ngôn ngữ điện thoại, chọn **Ngôn ngữ điện thoại**.

Để đổi ngôn ngữ soạn thảo, chọn **Ngôn ngữ soạn thảo**.

Để bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, chọn **Kiểu nhập tiên đoán**.

Cài đặt hiển thị

Chọn Menu > Cài đặt và Điện thoại > Hiển thị.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Bộ cảm biến ánh sáng — Hiệu chỉnh độ nhạy của thiết bị cảm quang của điện thoại. Thiết bị cảm quang sẽ bật đèn khi vị trí của bạn thiếu ánh sáng và tắt đèn khi đủ ánh sáng.

Cỡ chữ — Chọn cỡ chữ và các biểu tượng trên màn hình.

Logo hoặc lời chào — Chọn hiển thị hoặc không hiển thị ghi chú hoặc hình ảnh khi bạn bật điện thoại.

Tắt đèn màn hình sau — Cài khoảng thời gian đèn sẽ sáng khi ngừng sử dụng điện thoại.

Lệnh thoại

Để kích hoạt lệnh thoại nâng cao, để khởi động các ứng dụng hoặc cấu hình, hãy bấm và giữ phím gọi trong màn hình chủ.

Để điều khiển điện thoại bằng lệnh thoại nâng cao, hãy bấm và giữ phím gọi trong màn hình chủ, và đọc lệnh thoại. Lệnh thoại là tên của ứng dụng hoặc cấu hình được hiển thị trong danh sách.

Chọn Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Lệnh thoại.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Đổi lệnh — Chỉnh sửa lệnh thoại.

Phát lại — Nghe khẩu lệnh tổng hợp.

Xóa lệnh thoại — Xóa một lệnh thoại bạn đã thêm vào theo cách thủ công.

Cài đặt — Điều chỉnh cài đặt.

Hướng dẫn Lệnh thoại — Mở hướng dẫn cho lệnh thoại.

Cài đặt cảm biến và xoay màn hình

Khi kích hoạt các cảm biến trong điện thoại, bạn có thể điều chỉnh một số chức năng nhất định bằng cách xoay điện thoại.

Chọn Menu > Cài đặt và Điện thoại > Cài đặt bộ c.biến.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Bộ cảm biến — Kích hoạt cảm biến.

Điều khiển quay — Chọn **Tắt nhạc chuông** và **Tắt âm báo** để tắt tiếng các cuộc gọi và tạm dừng báo thức bằng xoay điện thoại sao cho màn hình quay xuống dưới. Chọn **M.hình xoay tự động** để tự động xoay nội dung trên màn hình khi xoay điện thoại sang bên trái hoặc xoay ngược trở lại vị trí thẳng đứng. Một số ứng dụng và tính năng có thể không hỗ trợ xoay nội dung trên màn hình.

Cài đặt nắp trượt

Chọn Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Quản lý đ.thoại > Cài đặt nắp trượt.

Để cài điện thoại khóa bàn phím khi đóng nắp trượt, chọn **Đóng n.trượt để kh.phím**.

Cài đặt phụ kiện

Chọn Menu > Cài đặt và Điện thoại > Phụ kiện.

Một số đầu nối phụ kiện sẽ cho biết loại phụ kiện được kết nối với điện thoại.

Chọn một phụ kiện và chọn một trong các tùy chọn sau:

Profile mặc định — Cài cấu hình bạn muốn kích hoạt mỗi khi kết nối một phụ kiện tương thích nào đó với điện thoại.

Trả lời tự động — Cài điện thoại tự động hoặc không tự động trả lời cuộc gọi đến sau 5 giây. Nếu kiểu chuông báo

được cài sang **1 hồi bíp** hoặc **Im lặng**, chức năng trả lời tự động sẽ bị tắt.

Đèn — Cài duy trì đèn bật hoặc tắt đèn sau một khoảng thời gian chờ.

Các cài đặt khả dụng tùy thuộc vào kiểu phụ kiện.

Cài đặt đầu ra tivi

Để thay đổi cài đặt cho một kết nối đầu ra tivi, chọn **Kết nối TV** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Profile mặc định — Cài cấu hình bạn muốn kích hoạt mỗi khi cắm Nokia Video Connectivity Cable vào điện thoại.

Tỷ lệ co TV — Chọn tỷ lệ co của tivi: **Bình thường** hoặc **Màn ảnh rộng** cho tivi màn hình rộng.

Hệ thống TV — Chọn hệ thống tín hiệu video tương tự tương thích với tivi của bạn.

Bộ lọc rung — Để tăng chất lượng hình ảnh trên màn hình tivi, chọn **Bật**. Bộ lọc nháy hình không thể giảm hiện tượng nháy hình trên tất cả các màn hình tivi.

Cài đặt ứng dụng

Chọn Menu > Cài đặt và Điện thoại > Cài đặt ứng dụng.

Trong cài đặt ứng dụng, bạn có thể chỉnh sửa cài đặt của một số ứng dụng trong điện thoại.

Để chỉnh sửa cài đặt, bạn cũng có thể chọn **Tùy chọn > Cài đặt** trong từng ứng dụng.

Cập nhật thiết bị

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **Cập nhật thiết bị**.

Với Cập nhật thiết bị, bạn có thể kết nối với một server và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại, tạo các cấu hình server mới, xem phiên bản phần mềm hiện có và thông tin về điện thoại, hoặc xem và quản lý các cấu hình server đã có.

Nếu mạng của bạn hỗ trợ các cập nhật phần mềm qua mạng, bạn cũng có thể yêu cầu cập nhật qua điện thoại.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt cho các cấu hình server và các thông số cài đặt cấu hình khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ và bộ phận quản lý thông tin của công ty. Các cài đặt cấu hình này có thể bao gồm kết nối và các cài đặt khác dùng bởi các ứng dụng khác trong điện thoại.

Để kết nối vào server và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại, chọn **Tùy chọn** > **Profile máy chủ**, chọn một cấu hình, và chọn **Tùy chọn** > **Bắt đầu cấu hình**.

Để tạo một cấu hình server mới, chọn **Tùy chọn** > **Profile máy chủ** > **Tùy chọn** > **Profile máy chủ mới**.

Để xóa một cấu hình server, chọn cấu hình đó và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Để kiểm tra các bản cập nhật phần mềm, chọn **Tùy chọn** > **Kiểm tra bản cập nhật**.

Cảnh báo:

Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, thậm chí để thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Việc tải về các bản cập nhật phần mềm có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Đảm bảo pin điện thoại có đủ năng lượng, hoặc kết nối bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.

Cài đặt bảo mật

Điện thoại và SIM

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Điện thoại** > **Quản lý đ.thoại** > **Cài đặt bảo mật** > **Điện thoại và thẻ SIM**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Hỏi mã PIN — Khi kích hoạt tính năng này, bạn sẽ phải nhập mã PIN mỗi lần bật điện thoại. Một số thẻ SIM có thể không cho phép bạn tắt tính năng yêu cầu mã PIN.

Mã PIN, Mã PIN2, và Mã bảo vệ — Bạn có thể thay đổi mã PIN, mã PIN2, và mã khóa. Các mã này chỉ bao gồm các số từ 0 đến 9. Tránh sử dụng mã truy cập tương tự với các số khẩn cấp để tránh việc tình cờ quay số khẩn cấp. Nếu bạn quên mã PIN hoặc mã PIN2, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn quên mã khóa, hãy liên hệ với điểm Nokia Care hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Thời gian tự động khóa — Để tránh việc sử dụng trái phép, bạn có thể cài thời gian chờ, khoảng thời gian mà sau đó điện thoại sẽ tự động khóa. Điện thoại bị khóa sẽ không thể sử dụng được nếu không nhập đúng mã khóa. Để tắt thời gian tự động khóa, chọn **Không có**.

Khóa nếu đổi thẻ SIM — Bạn có thể cài điện thoại yêu cầu nhập mã khóa khi có thẻ SIM không rõ nguồn gốc được lắp vào điện thoại. Điện thoại quản lý một danh sách các thẻ SIM được xem là thẻ của chủ điện thoại.

Khóa máy từ xa — Bật hoặc tắt tính năng khóa từ xa.

Nhóm nội bộ — Bạn có thể qui định nhóm người mà bạn có thể gọi điện cho họ và họ có thể gọi cho bạn (dịch vụ mạng).

Xác nhận dịch vụ SIM — Bạn có thể cài điện thoại hiển thị các thông báo xác nhận khi bạn đang sử dụng dịch vụ trên thẻ SIM (dịch vụ mạng).

Quản lý chứng chỉ

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Quản lý đ. thoại > Cài đặt bảo mật > Quản lý chứng chỉ**.

Bạn nên sử dụng các chứng chỉ kỹ thuật số nếu bạn muốn kết nối với một ngân hàng trực tuyến hoặc địa chỉ trang web hoặc server từ xa khác để thực hiện các giao dịch liên quan đến việc chuyển giao các thông tin mật. Bạn nên sử dụng các chứng chỉ này nếu bạn muốn giảm bớt rủi ro do virus hoặc phần mềm phá hoại khác, đồng thời để chắc chắn về tính xác thực của phần mềm khi cần tải về và khi cài đặt phần mềm.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Chứng chỉ xác nhận — Xem và chỉnh sửa chứng chỉ bảo vệ.

Chứng chỉ trang đáng tin — Xem và chỉnh sửa chứng chỉ trang tin cậy.

Chứng chỉ riêng — Xem và chỉnh sửa chứng chỉ cá nhân.

Chứng chỉ máy — Xem và chỉnh sửa chứng chỉ thiết bị.

Các chứng chỉ kỹ thuật số không phải là sự bảo đảm an toàn, chứng chỉ được sử dụng để xác nhận nguồn gốc của phần mềm.

Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Xem chi tiết chứng chỉ—kiểm tra tính xác thực

Bạn chỉ có thể chắc chắn về danh tính hợp lệ của server khi chữ ký và thời hạn hiệu lực chứng chỉ của máy chủ được kiểm tra.

Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện server không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại.

Để kiểm tra chi tiết của một chứng chỉ, chọn **Tùy chọn > Chi tiết chứng chỉ**. Hiệu lực của chứng chỉ sẽ được kiểm tra, và một trong số các thông báo sau đây có thể hiển thị:

Chứng chỉ không đáng tin — Bạn chưa cài bất kỳ ứng dụng nào để sử dụng chứng chỉ này.

Chứng chỉ hết hạn — Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ đã kết thúc.

Chứng chỉ chưa có hiệu lực — Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ chưa bắt đầu.

Chứng chỉ bị lỗi — Không thể sử dụng chứng chỉ này. Liên hệ với nơi phát hành chứng chỉ.

Thay đổi cài đặt về độ tin cậy

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật sự tin tưởng người chủ sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

Để thay đổi cài đặt cho một chứng chỉ xác nhận, chọn **Tùy chọn > Cài đặt độ tin cậy**. Tùy theo loại chứng chỉ được chọn, một danh sách các ứng dụng có thể dùng đến chứng chỉ này sẽ được hiển thị. Ví dụ:

Cài đặt Symbian: Có — Chứng chỉ có thể xác nhận nguồn gốc của một ứng dụng hệ điều hành Symbian mới.

Internet: Có — Chứng chỉ có thể chứng nhận các máy chủ.

Cài đặt ứng dụng: Có — Chứng chỉ này có thể dùng để chứng thực nguồn gốc của ứng dụng Java mới.

Để thay đổi giá trị, chọn **Tùy chọn > Thay đổi cài đặt tin cậy**.

Mô-đun bảo mật

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Quản lý đ.thoại > Cài đặt bảo mật > Mô-đun bảo mật**.

Để xem hoặc chỉnh sửa một mô-đun bảo mật (nếu có), hãy chọn mô-đun này từ danh sách.

Để xem thông tin chi tiết về mô-đun bảo mật, chọn **Tùy chọn > Chi tiết bảo mật**.

Khôi phục cài đặt gốc

Chọn **Menu > Cài đặt và chọn Điện thoại > Quản lý đ.thoại > Cài đặt gốc**.

Bạn có thể cài lại một số cài đặt trở về giá trị ban đầu. Để thực hiện, bạn cần phải có mã khóa.

Sau khi cài đặt lại, điện thoại có thể khởi động lâu hơn. Các tài liệu và tập tin sẽ không bị ảnh hưởng.

Nội dung được bảo vệ

Để quản lý các cấp phép quyền kỹ thuật số, chọn **Menu > Cài đặt và Điện thoại > Quản lý đ.thoại > Cài đặt bảo mật > Nội dung được bảo vệ**.

Quản lý bản quyền kỹ thuật số

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý bản quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, bao gồm bản quyền tác giả. Điện thoại này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập vào nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng WMDRM 1.0, OMA DRM 1.0 và OMA DRM 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM này. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong điện thoại. Việc thu hồi phần mềm DRM này không ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Nội dung được bảo vệ bởi quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) đi kèm với một giấy phép gắn liền với nó để xác định các quyền của quý khách được sử dụng nội dung này.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả khóa kích hoạt lẫn nội dung, hãy sử dụng tính năng sao lưu của Nokia Ovi Suite.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi WMDRM, cả giấy phép lẫn nội dung sẽ bị mất khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể mất giấy phép và nội dung nếu các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng. Việc mất giấy phép hoặc nội dung có thể làm hạn chế khả năng của quý khách sử dụng lại cùng nội dung này trên thiết bị của quý khách. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Một số giấy phép có thể được gắn với một thẻ SIM cụ thể, và nội dung được bảo vệ chỉ có thể được truy cập nếu thẻ SIM này được lắp vào thiết bị.

Đèn thông báo

Chọn Menu > Cài đặt và chọn **Điện thoại** > **Đèn thông báo**.

Để bật hoặc tắt đèn nhấp nháy ở chế độ chờ, chọn **Đèn nháy c.đ.chờ**.

Khi đèn nhấp nháy ở chế độ chờ được bật, đèn phím menu thỉnh thoảng sẽ sáng.

Để bật hoặc tắt đèn thông báo, chọn **Đèn thông báo**.

Khi đèn thông báo được bật, các đèn phím menu sẽ sáng trong một khoảng thời gian do bạn xác định để thông báo về những sự kiện bị nhỡ, chẳng hạn như cuộc gọi nhỡ hoặc tin nhắn chưa đọc.

Quản lý ứng dụng

Giới thiệu về trình Quản lý ứng dụng

Chọn Menu > Cài đặt và chọn **Quản lý ứng dụng**.

Nhờ Trình quản lý ứng dụng, bạn có thể thấy được những gói phần mềm đã được cài đặt trên điện thoại. Bạn có thể xem chi tiết về các ứng dụng đã cài đặt, gỡ cài đặt các ứng dụng, và xác định các thông số cài đặt.

Bạn có thể cài những loại ứng dụng và phần mềm sau vào điện thoại:

- Các ứng dụng JME dựa trên công nghệ Java™ có phần mở rộng tập tin là .jad hoặc .jar
- Các ứng dụng và phần mềm khác tương thích với hệ điều hành Symbian có phần mở rộng tập tin là .sis hoặc .sisx
- Widget có dạng tập tin .wgz

Chỉ cài đặt phần mềm tương thích với điện thoại.

Cài đặt các ứng dụng

Bạn có thể truyền các tập tin cài đặt từ máy tính tương thích về điện thoại, tải các tập tin này về trong khi duyệt, hoặc nhận các tập tin này trong một tin nhắn đa phương tiện, dưới dạng tập tin đính kèm e-mail hoặc sử dụng các phương thức kết nối khác, chẳng hạn như kết nối Bluetooth.

Bạn có thể sử dụng Trình Cài đặt Ứng dụng Nokia trong Nokia Ovi Suite để cài đặt một ứng dụng cho điện thoại.

Các biểu tượng trong Trình quản lý ứng dụng cho biết thông tin sau:



Ứng dụng SIS hay SISX



Ứng dụng Java



widget



ứng dụng được cài đặt vào thẻ nhớ



ứng dụng được cài đặt trên bộ nhớ thứ cấp

Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn đáng tin cậy như các ứng dụng được ký tên Symbian hoặc các ứng dụng đã vượt qua thử nghiệm Java Verified™.

Trước khi cài đặt, lưu ý các điểm sau:

- Để xem loại ứng dụng, số phiên bản, và nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất ứng dụng, chọn **Tùy chọn** > **Xem chi tiết**.

Để xem các chi tiết chứng nhận bảo mật của ứng dụng, chọn **Chi tiết**: > **Chứng chỉ**: > **Xem chi tiết**. Quản lý việc sử dụng các chứng nhận kỹ thuật số trong quản lý Chứng nhận.

- Nếu bạn cài đặt tập tin có chứa phiên bản cập nhật hoặc bản sửa lỗi cho ứng dụng hiện tại, bạn chỉ có thể khôi phục lại ứng dụng gốc nếu bạn có tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm ứng dụng đã gỡ bỏ. Để khôi phục ứng dụng gốc, gỡ bỏ ứng dụng và cài đặt lại ứng dụng từ tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng.

Cần có tập tin JAR để cài đặt các ứng dụng Java. Nếu không có tập tin này, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tải tập tin này về. Nếu không có điểm truy cập nào được xác nhận cho ứng dụng, bạn sẽ được yêu cầu chọn một điểm truy cập.

Để cài đặt một ứng dụng, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Để định vị một tập tin cài đặt, bấm **Menu** > **Cài đặt và Quản lý ứng dụng**. Cách khác, tìm kiếm các tập tin cài đặt sử dụng Trình quản lý tập tin, hoặc chọn **Nhắn tin** > **Hộp thư đến**, và mở tin nhắn chứa một tập tin cài đặt.
- 2 Trong Trình quản lý ứng dụng, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**. Ở các ứng dụng khác, chọn tập tin cài đặt để bắt đầu cài đặt.

Trong khi cài đặt, điện thoại sẽ hiển thị thông tin liên quan đến tiến trình cài đặt. Nếu bạn cài đặt ứng dụng

không có chữ ký kỹ thuật số hoặc chứng chỉ, điện thoại sẽ hiển thị một cảnh báo. Bạn chỉ tiếp tục cài đặt nếu bạn đã chắc chắn nguồn gốc và nội dung ứng dụng.

Để khởi động một ứng dụng đã cài đặt, định vị ứng dụng này trong menu, và chọn nó. Nếu ứng dụng không có một thư mục mặc định đã được xác định, ứng dụng này sẽ được cài đặt trong thư mục Ứng dụng đã cài đặt trong menu chính.

Để xem những gói phần mềm nào đã được cài đặt hoặc gỡ bỏ và được thực hiện khi nào, chọn **Tùy chọn > Xem nhật ký**.

Chú ý: Điện thoại của bạn chỉ có thể hỗ trợ một ứng dụng chống virus. Sử dụng nhiều ứng dụng có chức năng chống virus có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động và vận hành hoặc khiến thiết bị ngưng hoạt động.

Sau khi quý khách cài đặt các ứng dụng vào thẻ nhớ tương thích, các tập tin cài đặt (.sis, .sisx) vẫn còn lại trong bộ nhớ của thiết bị. Các tập tin đó có thể sử dụng một khối lượng lớn bộ nhớ và ngăn không cho quý khách lưu trữ các tập tin khác. Để có đủ bộ nhớ, hãy sử dụng Nokia Ovi Suite để sao lưu các tập tin cài đặt vào một máy tính cá nhân (PC) tương thích, sau đó sử dụng trình quản lý tập tin để xóa các tập tin cài đặt ra khỏi bộ nhớ của thiết bị. Nếu tập tin .sis là tập tin đính kèm của một tin nhắn, hãy xóa tin nhắn khỏi Hộp thư đến.

Xóa ứng dụng

Chọn **Menu > Cài đặt và Quản lý ứng dụng**.

Để xóa một gói phần mềm, chọn **Ứng dụng đã cài đặt > Tùy chọn > Gỡ bỏ cài đặt**. Chọn Có để xác nhận.

Nếu bạn gỡ bỏ phần mềm, bạn chỉ có thể cài đặt lại phần mềm này nếu bạn có bộ phần mềm gốc hoặc một bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm bị gỡ bỏ. Nếu bạn gỡ bỏ bộ phần mềm, bạn sẽ không mở được tài liệu được tạo bằng phần mềm đó.

Nếu có bộ phần mềm khác phụ thuộc vào phần mềm bị gỡ bỏ, bộ phần mềm đó có thể không hoạt động được nữa. Tham khảo tài liệu về bộ phần mềm để biết chi tiết.

Cài đặt trình quản lý ứng dụng

Chọn **Menu > Cài đặt và Quản lý ứng dụng**.

Chọn **Thiết lập cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cài đặt phần mềm — Chọn cho phép hoặc không cho phép cài đặt phần mềm Symbian không có chữ ký kỹ thuật số được xác minh.

Kiểm tra chỉ qua mạng — Chọn để kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến trước khi cài đặt ứng dụng.

Địa chỉ web mặc định — Cài địa chỉ web mặc định được sử dụng khi kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến.

Cài đặt cuộc gọi

Cài đặt cuộc gọi

Chọn **Menu > Cài đặt**. Chọn **Chức năng gọi > Cuộc gọi** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Báo số cá nhân — Chọn Có để hiển thị số điện thoại của bạn với người bạn đang gọi. Để sử dụng cài đặt đã thỏa thuận

cùng với nhà cung cấp dịch vụ, chọn **Do mạng cài**) (dịch vụ mạng).

Gửi ID cuộc gọi internet — Chọn **Có** để hiển thị ID cuộc gọi internet của bạn với người bạn đang gọi.

Cuộc gọi chờ — Kích hoạt điện thoại thông báo có cuộc gọi đến trong khi bạn đang có một cuộc gọi khác (dịch vụ mạng), hoặc kiểm tra xem chức năng này đã được kích hoạt chưa.

Cuộc gọi Internet chờ — Kích hoạt điện thoại thông báo có cuộc gọi internet mới đến trong khi bạn đang có một cuộc gọi khác.

Báo c.gọi Internet — Chọn **Bật** để cài điện thoại cảnh báo có cuộc gọi internet đến. Nếu chọn **Tắt**, bạn sẽ chỉ nhận được thông báo khi có cuộc gọi nhờ.

Từ chối c.gọi bằng t.nhắn — Kích hoạt chức năng từ chối cuộc gọi bằng tin nhắn văn bản để thông báo cho người gọi biết lý do bạn không thể trả lời cuộc gọi.

Tin văn bản — Viết tin nhắn văn bản chuẩn để gửi đi khi bạn từ chối một cuộc gọi.

Video riêng trg c.gọi đến — Chọn để cho phép hoặc từ chối gửi video trong một cuộc gọi video từ điện thoại.

Hình ảnh trong c.g video — Nếu video không được gửi trong một cuộc gọi video, bạn có thể chọn hiển thị một hình tĩnh thay cho video.

Tự động gọi lại — Cài điện thoại tìm cách gọi lại tối đa 10 lần sau khi gọi không thành công. Để ngừng chức năng gọi lại tự động, bấm phím kết thúc.

H.thị thời lượng cuộc gọi — Cài hiển thị thời lượng cuộc gọi trong khi gọi.

Thông báo sau cuộc gọi — Cài hiển thị thời lượng cuộc gọi sau khi gọi.

Quay số nhanh — Kích hoạt chức năng quay số nhanh.

Trả lời với phím bất kỳ — Kích hoạt chức năng trả lời bằng cách bấm phím bất kỳ.

Số máy đang dùng — Cài đặt này (dịch vụ mạng) chỉ được hiển thị khi SIM hỗ trợ hai số thuê bao, tức hai số điện thoại. Chọn số điện thoại bạn muốn sử dụng để thực hiện cuộc gọi và gửi tin nhắn văn bản. Bạn có thể trả lời cuộc gọi trên cả hai số máy bất kể đã chọn số máy nào. Nếu bạn chọn **Số máy 2** và chưa thuê bao dịch vụ mạng này, bạn sẽ không gọi được. Khi số máy 2 được chọn, **2** sẽ hiển thị khi ở màn hình chủ.

Đổi số máy — Chọn để ngăn việc lựa chọn số thuê bao (dịch vụ mạng), nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Để thay đổi cài đặt này, bạn cần mã PIN2.

Chuyển hướng cuộc gọi

Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Chức năng c.gọi** > **Chuyển cuộc gọi**.

Tính năng chuyển hướng cuộc gọi cho phép bạn chuyển hướng các cuộc gọi đến vào hộp thư thoại hoặc một số điện thoại khác. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

- 1 Chọn kiểu cuộc gọi để chuyển hướng và chọn một tùy chọn chuyển hướng. Ví dụ, để chuyển hướng tất cả cuộc gọi thoại, chọn **Cuộc gọi thoại** > **Tất cả cuộc gọi thoại**.
- 2 Để kích hoạt tính năng chuyển hướng cuộc gọi, chọn **Kích hoạt**.

- 3 Để chuyển hướng cuộc gọi đến hộp thư thoại, chọn **Đến hộp thư thoại**.
- 4 Để chuyển hướng cuộc gọi đến một số điện thoại khác, chọn **Đến số khác**, và nhập số điện thoại, hoặc chọn **Tìm** để lấy một số điện thoại đã lưu trong danh sách liên lạc.

Bạn có thể khởi động nhiều tùy chọn chuyển hướng cùng một lúc. Khi tất cả cuộc gọi được chuyển hướng,  sẽ hiển thị trong màn hình chủ.

Chặn cuộc gọi

Chọn **Menu > Cài đặt và Chức năng c.gọi > Chặn cuộc gọi**.

Chặn cuộc gọi (dịch vụ mạng) cho phép bạn hạn chế cuộc gọi đi hoặc nhận cuộc gọi đến. Ví dụ, bạn có thể hạn chế tất cả các cuộc gọi đi quốc tế hoặc cuộc gọi đến khi ở nước ngoài. Để thay đổi các cài đặt này, bạn cần mật mã chặn cuộc gọi do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Chặn cuộc gọi thoại

Chọn tùy chọn chặn cuộc gọi bạn muốn và chọn **Kích hoạt**, **Tắt**, hoặc **Kiểm tra trạng thái**. Việc chặn cuộc gọi sẽ ảnh hưởng đến tất cả các cuộc gọi, bao gồm các cuộc gọi dữ liệu.

Chặn cuộc gọi internet

Để chọn cho phép hoặc không cho phép các cuộc gọi ẩn danh từ internet, chọn **Chặn cuộc gọi ẩn danh**.

Giải quyết sự cố

Hỏi: Mật khẩu để khóa, mã PIN hoặc mã PUK là gì?

Đáp: Mã khóa mặc định là 12345. Nếu bạn quên mã khóa, hãy liên hệ với đại lý bán lẻ điện thoại của bạn. Nếu bạn quên mã PIN hoặc mã PUK hoặc nếu bạn không nhận được các mã này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Để biết thêm thông tin về các mật mã, hãy liên hệ với nhà cung cấp điểm truy cập, ví dụ nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) thương mại hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Hỏi: Làm thế nào để đóng ứng dụng đang bị treo?

Đáp: Chọn **Tùy chọn > Xem ứng dụng đang mở**, và di chuyển đến ứng dụng bằng cách sử dụng phím menu. Bấm và giữ phím menu để mở ứng dụng, và chọn **Tùy chọn > Thoát**.

Hỏi: Vì sao hình ảnh có vẻ lem nhem?

Đáp: Kiểm tra xem cửa sổ bảo vệ ống kính camera có sạch không.

Hỏi: Vì sao có hiện tượng thiếu, phai màu, hay có các chấm sáng xuất hiện trên màn hình mỗi khi tôi bật điện thoại của tôi?

Đáp: Đây là một đặc tính của kiểu màn hình này. Một số màn hình có thể chứa các điểm ảnh hoặc dấu chấm đang nhấp nháy. Đây là điều bình thường, không phải lỗi màn hình.

Hỏi: Vì sao điện thoại Nokia của tôi không thể thiết lập kết nối GPS?

Đáp: Việc thiết lập kết nối GPS có thể mất từ vài giây đến vài phút. Thời gian cần để thiết lập kết nối GPS trên xe cộ có thể lâu hơn. Nếu bạn ở trong nhà, hãy ra ngoài để nhận tín hiệu tốt hơn. Nếu bạn ở ngoài, hãy di chuyển đến một vùng thoáng hơn. Đảm bảo rằng tay của bạn không che ăng-ten GPS của điện thoại. Nếu điều kiện thời tiết xấu, cường độ tín hiệu cũng có thể bị ảnh hưởng. Một số xe cộ có cửa sổ được phủ màu (athermic), điều này có thể cản trở các tín hiệu vệ tinh.

Hỏi: Vì sao tôi không thể tìm thấy thiết bị của bạn tôi trong khi sử dụng kết nối Bluetooth?

Đáp: Kiểm tra xem cả hai thiết bị có tương thích không, đã kích hoạt kết nối Bluetooth chưa, và kết nối này có ở chế độ ẩn không. Đồng thời, kiểm tra xem khoảng cách giữa hai thiết bị có vượt quá 10 mét (33 bộ) và giữa chúng có các bức tường chắn hoặc chướng ngại vật nào không.

Hỏi: Vì sao tôi không thể ngắt kết nối Bluetooth?

Đáp: Nếu có một thiết bị khác kết nối với điện thoại, bạn có thể ngắt kết nối từ thiết bị đó hoặc ngưng kích hoạt kết nối Bluetooth trên điện thoại. Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **Bluetooth** > **Bluetooth** > **Tắt**.

Hỏi: Tại sao tôi không thể nhìn thấy điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) mặc dù tôi biết là tôi đang ở trong phạm vi của mạng này?

Đáp: Điểm truy cập WLAN có thể sử dụng tên nhận dạng do dịch vụ đặt (SSID) ẩn. Bạn chỉ có thể truy cập vào các mạng sử dụng một SSID ẩn nếu bạn biết chính xác SSID và đã tạo một điểm truy cập internet WLAN cho mạng này trên điện thoại Nokia của bạn.

Hỏi: Làm thế nào để tắt mạng LAN không dây (WLAN) trên điện thoại Nokia của tôi?

Đáp: WLAN trên điện thoại Nokia của bạn sẽ tắt khi không được kết nối, không tìm cách kết nối với một điểm truy cập khác, hoặc không dò tìm các mạng hiện có. Để giảm mức tiêu thụ pin hơn nữa, bạn có thể chọn điện thoại Nokia không dò tìm, hoặc dò tìm không thường xuyên những mạng hiện có chạy ẩn. WLAN sẽ tắt ở giữa các chế độ dò tìm.

Để thay đổi cài đặt quyết định, hãy thực hiện theo các bước sau đây:

- 1 Chọn **Menu** > **Cài đặt** và chọn **Khả năng kết nối** > **WLAN**.
- 2 Để tăng khoảng thời gian quyết định, hãy điều chỉnh thời gian trong **Dò tìm mạng**. Để ngừng quét ẩn, chọn **Xem trạng thái WLAN** > **Không bao giờ**.
- 3 Để lưu thay đổi, bấm **Trở về**.
Khi **Xem trạng thái WLAN** được cài là **Không bao giờ**, biểu tượng tính khả dụng của WLAN sẽ không hiển thị trong màn hình chủ. Tuy nhiên, bạn vẫn có thể quét theo cách thủ công để tìm những mạng WLAN khả dụng, và kết nối vào các mạng WLAN như bình thường.

Hỏi: Tôi phải làm gì nếu bộ nhớ đầy?

Đáp: Xóa các mục khỏi bộ nhớ. Nếu **Không đủ bộ nhớ để thực thi tác vụ**. Xóa bớt một số dữ liệu trước, hoặc **Bộ nhớ gần hết**. Xóa bớt một số dữ liệu từ bộ nhớ máy. hiển thị khi bạn đang xóa nhiều mục cùng lúc, hãy xóa từng mục một, bắt đầu bằng những mục nhỏ nhất.

Hỏi: Vì sao tôi không thể chọn một số liên lạc cho tin nhắn của tôi?

Đáp: Thẻ liên lạc không có số điện thoại, địa chỉ, hoặc địa chỉ email. Chọn **Menu** > **Danh bạ** và chọn số liên lạc thích hợp, và chỉnh sửa thẻ liên lạc.

Hỏi: Làm thế nào để ngắt kết nối dữ liệu khi điện thoại cứ lặp đi lặp lại phiên kết nối?

Đáp: Điện thoại có thể đang tìm cách nhận tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Để ngăn không cho điện thoại thực hiện kết nối dữ liệu, chọn **Menu > Nhắn tin và Tùy chọn > Cài đặt > Tin nhắn đa phương tiện > Tải tin đa phương tiện**. Chọn **Thủ công** để yêu cầu trung tâm nhắn tin đa phương tiện lưu các tin nhắn để tải về sau, hoặc **Tắt** để bỏ qua tất cả các tin nhắn đa phương tiện được gửi đến. Nếu bạn chọn **Thủ công**, bạn sẽ nhận được một thông báo khi có một tin nhắn đa phương tiện mới trong trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Nếu bạn chọn **Tắt**, điện thoại sẽ không thực hiện bất kỳ kết nối mạng nào liên quan đến nhắn tin đa phương tiện.

Để cài điện thoại sẽ sử dụng kết nối dữ liệu gói chỉ khi bạn khởi động một ứng dụng hoặc một hoạt động liên quan đến dữ liệu gói, hãy chọn **Menu > Cài đặt và Khả năng kết nối > Cài đặt quản trị > Dữ liệu gói > Kết nối dữ liệu gói > Khi cần**.

Nếu làm theo cách này không giúp bạn khắc phục vấn đề, hãy tắt điện thoại và sau đó bật lại.

Hỏi: Tôi có thể sử dụng điện thoại Nokia làm modem fax cùng với một máy PC tương thích không?

Đáp: Bạn không thể sử dụng điện thoại của bạn làm modem fax. Tuy nhiên, với chức năng chuyển hướng cuộc gọi, (dịch vụ mạng), bạn có thể chuyển hướng các cuộc gọi fax đến về một số fax khác.

Hỏi: Làm thế nào để hiệu chỉnh màn hình?

Đáp: Màn hình được hiệu chỉnh tại nhà máy. Nếu cần thiết phải hiệu chỉnh màn hình, hãy chọn **Menu > Cài đặt và Điện thoại > M.hình cảm ứng > Cân chỉnh màn hình c.ứng**. Hãy thực hiện theo hướng dẫn.



Dưới đây là một số mẹo về cách bạn có thể đóng góp cho việc bảo vệ môi trường.

Tiết kiệm năng lượng

Khi bạn đã sạc đầy pin và ngắt bộ sạc khỏi điện thoại, hãy tháo bộ sạc khỏi ổ cắm trên tường.

Bạn không phải thường xuyên sạc pin nếu thực hiện như sau:

- Đóng và tắt các ứng dụng, dịch vụ, và các kết nối khi không sử dụng.
- Giảm độ sáng của màn hình.
- Cài điện thoại vào chế độ tiết kiệm điện sau một khoảng thời gian không hoạt động tối thiểu, nếu có trong điện thoại của bạn.
- Tắt những âm không cần thiết, ví dụ như âm bàn phím và nhạc chuông.

Tái chế

Phần lớn các vật liệu trong điện thoại của Nokia có thể tái chế được. Hãy xem cách tái chế các sản phẩm Nokia trên trang web www.nokia.com/werecycle, hoặc với điện thoại di động, www.nokia.mobi/werecycle.

Tái chế bao gói và hướng dẫn sử dụng theo các chương trình tái chế của địa phương bạn.

Tiết kiệm giấy

Hướng dẫn này giúp bạn bắt đầu sử dụng điện thoại của bạn. Để được hướng dẫn chi tiết hơn, hãy mở ứng dụng trợ giúp trong điện thoại (trong hầu hết các ứng dụng, chọn **Tùy chọn** > **Trợ giúp**). Để được hỗ trợ thêm, hãy truy cập vào trang www.nokia.com/support.

Tìm hiểu thêm

Để biết thêm thông tin về các thuộc tính môi trường của điện thoại, truy cập vào trang www.nokia.com/ecodeclaration.

Phụ kiện

Phụ kiện chính hãng Nokia

Cảnh báo:

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm. Đặc biệt, việc sử dụng pin hoặc bộ sạc không được phê chuẩn có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, rò rỉ hoặc những nguy hiểm khác.

Hãy liên hệ với đại lý để biết về các phụ kiện gốc hiện có.



Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Để biết chi tiết, hãy xem www.nokia.com.vn/accessories.

Các nguyên tắc thực tế về phụ kiện

- Giữ mọi phụ kiện ngoài tầm tay của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Thường xuyên kiểm tra các phụ kiện lắp đặt trên máy xem chúng đã được lắp và đang hoạt động theo đúng cách hay chưa.
- Việc cài đặt bất kỳ bộ phụ kiện trên xe phức tạp nào đều phải được thực hiện bởi chuyên viên có khả năng chuyên môn.

Pin

Loại	Thời gian thoại	Thời gian chờ
BL-4D	Tối đa 240 phút/430 phút (WCDMA/GSM)	Tối đa 310 tiếng/320 tiếng (WCDMA/GSM)

Chú ý: Thời gian thoại và thời gian chờ của pin chỉ là những giá trị ước tính và chỉ có thể đạt được trong những điều kiện mạng tối ưu. Thời gian thoại và thời gian chờ thực tế của pin phụ thuộc vào thẻ SIM, các tính năng được sử dụng, tuổi và tình trạng của pin, nhiệt độ mà pin tiếp xúc, điều kiện mạng, và nhiều yếu tố khác, thời gian có thể ngắn hơn đáng kể so với thời gian đã nêu trên. Nhạc chuông, gọi điện bằng chức năng loa nói trực tiếp, sử dụng chế độ kỹ thuật số, và các tính năng khác cũng sẽ tiêu tốn pin, và thời lượng mà thiết bị được sử dụng cho các cuộc gọi sẽ làm ảnh hưởng đến thời gian chờ của thiết bị. Tương tự, thời lượng thiết bị được bật và ở chế độ chờ sẽ làm ảnh hưởng đến thời lượng thoại của thiết bị.

Pin

Thông tin về pin và bộ sạc

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng pin có thể sạc lại được. Pin được sử dụng cùng với thiết bị này là BL-4D. Nokia có thể cung cấp thêm các kiểu pin khác cho thiết bị này. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ các bộ sạc sau: AC-10. Số hiệu chính xác của kiểu bộ sạc có thể thay đổi tùy thuộc vào loại phích cắm. Loại phích cắm được nhận dạng bởi một trong những ký hiệu sau: E, EB, X, AR, U, A, C, K, hoặc UB.

Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, hãy thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn dành riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc. Nếu pin đã xả hết hoàn toàn, có thể mất vài phút trước khi chi báo sạc pin hiện thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Tháo an toàn. Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Sạc đúng cách. Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc, vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Tránh nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp. Luôn giữ pin ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Thiết bị có pin nóng hoặc lạnh có thể tạm thời không hoạt động. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ quá thấp dưới điểm đóng.

Không làm chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút tạo nên kết nối trực tiếp giữa cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Vứt rác. Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Bỏ pin theo quy định của nước sử tại. Tái chế pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Rò rỉ. Không tháo rời, cắt, mở, nghiền, bẻ cong, đục thủng, hay đập vụn các lõi pin con hoặc pin. Trong trường hợp pin bị rò rỉ, tránh để dung dịch trong pin tiếp xúc với da hoặc mắt. Nếu điều này xảy ra, hãy xả vùng bị ảnh hưởng bằng nước ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Hư hại. Không sửa đổi, tái chế, tìm cách nhét các vật lạ vào pin, nhúng pin vào nước hay các chất lỏng khác hoặc để pin tiếp xúc với nước hay các chất lỏng khác. Pin có thể phát nổ nếu bị hỏng.

Sử dụng đúng cách. Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Việc sử dụng pin không đúng cách có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, hoặc những nguy hiểm khác. Nếu thiết bị hoặc pin bị rơi, đặc biệt trên nền cứng, và quý khách tin rằng pin đã bị hư hỏng, hãy mang pin đến trung tâm dịch vụ để kiểm tra trước khi sử dụng lại pin. Không bao giờ sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư. Giữ pin của quý khách ngoài tầm tay trẻ em.

Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho quý khách. Để chắc chắn sẽ mua được pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại trung tâm dịch vụ hoặc đại lý ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

Xác thực ảnh ba chiều

- 1 Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, quý khách phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.



- 2 Khi xoay ảnh ba chiều sang trái, phải, xuống dưới và lên trên quý khách phải thấy được 1, 2, 3 và 4 chấm lần lượt trên mỗi cánh.



Việc thực hiện thành công các bước cũng không phải là sự bảo đảm hoàn toàn để xác thực pin chính hãng. Nếu quý khách không thể xác nhận độ tin cậy hoặc nếu quý khách có bất kỳ lý do nào để tin rằng pin Nokia của quý khách với nhãn ảnh ba chiều không phải là pin chính hãng Nokia, quý khách nên ngưng sử dụng và mang pin đến trung tâm dịch vụ Nokia hay đại lý được ủy quyền gần nhất để được hỗ trợ.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/batterycheck

Chăm sóc thiết bị của quý khách

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, và vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất các bảo hành.

- Giữ thiết bị khô ráo. Mưa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi thiết bị, và để thiết bị khô hoàn toàn trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của thiết bị có thể bị hư hỏng.
- Không cất thiết bị ở những nơi có nhiệt độ cao hoặc lạnh. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc chảy một số bộ phận bằng nhựa nhất định. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường của nó từ nhiệt độ lạnh, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch và phần cơ khí tinh vi bên trong.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị. Chỉ sử dụng vải mềm, sạch, khô để lau chùi bề mặt của thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến thiết bị hoạt động không bình thường.
- Chỉ sử dụng ăng-ten thay thế được phê chuẩn hoặc được cung cấp. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được phép có thể làm hư thiết bị và vi phạm các quy định về thiết bị vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Hãy sao lưu dữ liệu quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại thiết bị bằng cách tắt thiết bị và tháo pin ra, để thiết bị hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện nào của quý khách.

Tái chế

Luôn mang các sản phẩm điện tử, pin và vật liệu đóng gói đã qua sử dụng đến điểm thu gom dành riêng. Làm như vậy là quý khách đã giúp ngăn chặn việc vứt rác thải bừa bãi

và thúc đẩy việc tái chế vật liệu. Hãy kiểm tra thông tin về môi trường của sản phẩm và cách tái chế các sản phẩm Nokia của quý khách trên trang web www.nokia.com/werecycle, hoặc nokia.mobi/werecycle.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Trẻ em nhỏ

Thiết bị của quý khách và các phụ kiện của thiết bị không phải là đồ chơi. Chúng có thể chứa những bộ phận nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay trẻ em.

Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc tần số vô tuyến khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 1,5 cm (5/8 inch). Bất kỳ bao đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa nào để mang thiết bị bên mình, cũng không được chứa kim loại và phải giữ được thiết bị ở vị trí cách xa cơ thể của quý khách theo khoảng cách nêu trên.

Để gửi các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn có thể bị làm trễ cho tới khi có kết nối. Hãy tuân thủ các hướng dẫn về khoảng cách tách biệt cho tới khi truyền xong dữ liệu.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng thiết bị phát sóng vô tuyến, kể cả điện thoại không dây, đều có thể gây nhiễu sóng đối với chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Hãy tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để xác định xem chúng có được che chắn đúng mức để không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài không. Hãy tắt thiết bị khi có qui định yêu cầu quý khách làm như vậy. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc sức khỏe có thể sử dụng thiết bị nhạy cảm với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu là 15,3 cm (6 inch) giữa thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu sóng cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy phải:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế ít nhất 15,3 cm (6 inch).

- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Giữ thiết bị không dây ở tai đối diện với thiết bị y tế.
- Tắt thiết bị không dây nếu có bất kỳ lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất cho thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu quý khách có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính.

Xe cộ

Tín hiệu tần số vô tuyến có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được che chắn đúng mức hoặc lắp đặt không đúng cách trong xe có động cơ, chẳng hạn như hệ thống phun nhiên liệu điện tử, hệ thống phanh chống trượt điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử và hệ thống túi khí. Để biết thêm thông tin, hãy kiểm tra với nhà sản xuất xe hoặc thiết bị của xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt thiết bị trong xe. Việc lắp đặt và sửa chữa sai có thể nguy hiểm và có thể làm mất hiệu lực bảo hành của quý khách. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị không dây trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyển chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Xin nhớ rằng túi khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không đặt thiết bị hoặc các phụ kiện trong khu vực sử dụng túi khí.

Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị khi ở trong bất kỳ khu vực nào có môi trường có khả năng gây nổ. Hãy tuân thủ tất cả hướng dẫn được niêm yết. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc tử vong. Tắt thiết bị tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Các khu vực này bao gồm những nơi mà quý khách sẽ được yêu cầu tắt máy xe, dưới boong tàu, nơi sang chiết hoặc chứa hóa chất và

những nơi không khí có chứa hóa chất hoặc những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại. Quý khách nên tham vấn nhà sản xuất các loại xe sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị này một cách an toàn ở gần chúng không.

Cuộc gọi khẩn cấp

Chú ý: Thiết bị này hoạt động có sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Nếu thiết bị của quý khách hỗ trợ gọi điện qua internet (cuộc gọi internet), hãy kích hoạt cả cuộc gọi internet lẫn điện thoại di động. Thiết bị sẽ tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp qua cả mạng di động lẫn qua nhà cung cấp dịch vụ cuộc gọi internet nếu cả hai được kích hoạt. Các kết nối không được đảm bảo trong tất cả các điều kiện. Quý khách không nên chỉ dựa vào một thiết bị vô tuyến bất kỳ nào cho các cuộc gọi liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

- 1 Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Tùy thuộc vào thiết bị của quý khách, quý khách cũng có thể cần thực hiện các thao tác sau:
 - Lắp thẻ SIM nếu thiết bị của quý khách sử dụng thẻ SIM.
 - Hủy những hạn chế cuộc gọi nhất định quý khách đã kích hoạt trên thiết bị.
 - Đổi cấu hình từ chế độ không trực tuyến sang một chế độ hoạt động.
 - Nếu màn hình và bàn phím bị khóa, hãy trượt nút khóa ở mặt bên của điện thoại để mở khóa.
- 2 Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
- 3 Mở trình quay số bằng cách chọn biểu tượng trình quay số .
- 4 Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
- 5 Bấm phím gọi.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

Thiết bị di động này đáp ứng các hướng dẫn tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các biên độ an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của thiết bị trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì thiết bị được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và trạm phát của mạng.

Giá trị SAR cao nhất theo hướng dẫn của ICNIRP để sử dụng thiết bị gần tai là 0,67 W/kg.

Việc sử dụng các phụ kiện của thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia.com.

Từ mục

Ký hiệu/Số

ứng dụng trợ giúp	11
WLAN (mạng nội bộ không dây)	75
Zip manager	136

A

A-GPS (GPS có hỗ trợ)	87
album, media	112
ảnh	
— chi tiết tập tin	111
— mất đồ	114
— sắp xếp tập tin	111
— thanh công cụ	111
— thẻ	112
— xem	110
Xem phần <i>camera</i>	

Ă

ăng-ten	19
---------	----

Â

âm	30, 127
— 3-D	127
âm báo	
— ghi chú lịch	129

B

bài hát	117
bản đồ	92
— bộ sưu tập	94
— cài đặt	99, 100, 101
— cài đặt internet	100
— cập nhật	102
— đi bộ	96
— đồng bộ hóa	95, 101
— giấy phép	96
— gửi vị trí	94
— lái xe	97
— lưu vị trí	94
— Nokia Map Loader	102
— thông tin giao thông	98
— tuyến đường	94, 100
— ưa thích	94

bản đồ	
— cập nhật	102
— duyệt	93
— la bàn	99
— lịch sử	95
— thời tiết	99
— tìm địa điểm	93
Bản đồ	
— các chi báo	93
Bản đồ	
— la bàn	99
Bản đồ Ovi	95
Bản Đồ Thu Nhỏ	83
bàn phím	25
bảo hộ bản quyền	143
bảo mật	
— chứng chỉ	142
— trình duyệt Web	85
Bảo mật thẻ nhớ	141
báo thức	130
— ghi chú lịch	129
bảo vệ phím	28
blog	83

bộ chuyển đổi	135	— chứng chỉ	142	cài đặt	
bộ nhớ		— cuộc gọi	146	— trình duyệt	85
— web cache	84	— cuộc gọi internet	44	cài đặt các ứng dụng	145
— xóa	15	— dữ liệu gói	80	cài đặt chụp ảnh	
bộ nhớ cache	84	— đầu ra tivi	140	— trong camera	103
bộ nhớ thứ cấp		— điểm truy cập	73	cài đặt định vị	90
— định dạng	134	— điểm truy cập dữ liệu gói	74	cài đặt gốc	
C		— điều khiển tên điểm truy cập	81	— khôi phục	143
các biểu tượng và chỉ báo	33	— định vị	90	cài đặt hiển thị	139
các cuộc gọi		— ghi chú hiện hành	137	cài đặt mạng	70
— hạn chế		— Khả năng kết nối Bluetooth	77	cài đặt mạng LAN không dây	72
<i>Xem phần gọi số ẩn định</i>		— mạng	70	cài đặt nắp trượt	140
các mốc	89	— màn hình	139	cài đặt ngày và giờ	138
các ứng dụng	144	— nắp trượt	140	cài đặt ngôn ngữ	139
Các ứng dụng Java	144	— ngày và giờ	138	cài đặt proxy	75
Các ứng dụng Symbian	144	— ngôn ngữ	139	cài đặt quay video	
cài đặt	103, 140	— podcasting	119	— trong camera	103
— bàn đồ	101	— SIP	81	cài đặt riêng	127
— các ứng dụng	140	— thông báo e-mail	32	cài đặt tuần	
— chặn cuộc gọi	148	— tin nhắn	65	— âm báo lịch	129
— chia sẻ video	45	— video	126	cài đặt ứng dụng	140
— chuyển hướng	147	— WLAN	72, 75	cài đặt video	108
				cảm biến	139

cảm biến khoảng cách	39	cấu hình	30, 127	chứng chỉ	142
camera		— cài đặt riêng	30	chứng chỉ cá nhân	142
— cài đặt	108	— thay đổi cấu hình	34	công cụ điều hướng	87
— cảnh	106	cấu hình		cuộc gọi	39
— chất lượng hình ảnh	108	— các hạn chế ngoại tuyến	35	— bị nhỡ	47
— chất lượng video	108	cấu hình ngoại tuyến	35	— các số đã gọi đi	34
— chế độ chụp liên tiếp	106	cấu hình tivi	140	— cài đặt	146
— chế độ hình ảnh	104	chế độ chụp		— cuộc gọi internet	44
— chế độ video	107	— camera	106	— cuộc gọi video	42
— chỉ báo	104	Chế độ ra tivi	113	— đã gọi	47
— chụp tự động	107	chế độ sử dụng SIM từ xa	79	— đã nhận	47
— đèn flash	106	Chia sẻ trực tuyến	32	— hội nghị	40
— gán hình ảnh cho số liên lạc	105	chia sẻ video		— quay số lại	146
— gửi hình ảnh	105	— chia sẻ video clip	46	— thời lượng của	48
— quay	108	— chia sẻ video trực tiếp	46	— trả lời	40
— thông tin vị trí	105	— yêu cầu	45	— tùy chọn trong khi	39
— tùy chọn	105	chia sẻ vị trí của bạn	56	— từ chối	40
cảnh		chỉ mục	84	cuộc gọi chờ	41
— hình ảnh và video	106	chủ đề	127	cuộc gọi hội nghị	40
cập nhật phần mềm	12	chụp tự động		cuộc gọi internet	44
cập nhật thiết bị	141	— camera	107	— cài đặt	44
cấp phép	143	chuyển nội dung	29	— đăng nhập	44
		chuyển vùng	70	— thực hiện	44

cuộc gọi thoại		— nhạc chuông	50	điểm truy cập	72, 73
Xem phần <i>cuộc gọi</i>		— xóa	49	— nhóm	73
cuộc gọi video	42, 43	Danh bạ Ovi	53	điều khiển âm lượng	35
cuộc gọi video	43	— cài đặt	57	điều khiển bằng giọng nói	139
cuộc họp		— cài đặt kết nối	59	đồng bộ dữ liệu	76
— cài đặt	129	— cài đặt riêng	58	đồng bộ hóa	56
cửa hàng nhạc	119	— chia sẻ vị trí của bạn	54, 58	đồng hồ	128, 130
Cửa hàng Ovi	36	— cột mốc	58	— cài đặt giờ	130
— cài đặt	38	— đồng bộ hóa	56	— cài đặt ngày	130
— chia sẻ với bạn bè	38	— hiện diện	58		
— chi tiết	37	— hồ sơ	54	E	
— đăng nhập	37	— thêm bạn	55	e-mail	68, 69
— mua	37	— tìm kiếm	55	— thông báo	32
— tạo tài khoản	37	— trạng thái khả dụng	54		
— tìm kiếm	37	đây đeo cổ tay	22	G	
		dịch vụ trò chuyện (IM)	55	ghi chú	132, 133
D		DRM (quản lý bản quyền kỹ thuật số)	143	ghi chú công việc	129
danh bạ	49			ghi chú cuộc họp	129
— chỉnh sửa	49	Đ		ghi chú hiện hành	136
— gửi	49	đài FM	123	— cài đặt	137
— hình ảnh trong	49	đầu nối	17	ghi chú memo	
— khẩu lệnh	49	đền chỉ báo	144	Xem phần <i>ghi chú công việc</i>	
— lưu	49			ghi chú ngày kỷ niệm	129

ghi chú sinh nhật	129	hộp thư từ xa	62	— cài đặt	80
giải quyết sự cố	149	Hỗ trợ ứng dụng JME Java	144	— cài đặt điểm truy cập	74
gọi số ẩn định	52	HSDPA (truy cập gói tài xuống tốc độ cao)	36	kết nối internet	82
GPS		hủy cuộc gọi	40	Xem thêm phần <i>trình duyệt</i>	
— yêu cầu vị trí	89			kết nối máy tính	80
GPS (hệ thống định vị toàn cầu)	87	I		Xem thêm phần <i>kết nối dữ liệu</i>	
GPS có hỗ trợ (A-GPS)	87	IAP (điểm truy cập internet)	72	kết nối sử dụng cáp	79
H		IM (nhắn tin trò chuyện)	55	kết nối web	82
hiện diện	58	K		Khả năng kết nối Bluetooth	
hình ảnh		kết nối Bluetooth		— bảo mật	77
— chia sẻ trực tuyến	115	— địa chỉ của điện thoại	78	— bật/tắt	77
— chỉnh sửa	114	— gửi dữ liệu	77	— cài đặt	77
hình nền	127, 128	Kết nối Bluetooth		— chặn các thiết bị	79
hộp thư		— nhận dữ liệu	78	— ghép nối thiết bị	78
— e-mail	62	Kết nối cáp USB	79	— phạm vi kết nối của thiết bị	77
— giọng nói	40	kết nối dữ liệu		khóa	
— video	40	— cáp	79	— từ xa	13
hộp thư đến		— cập nhật thiết bị	141	khóa bàn phím	28
— tin nhắn	61	— đồng bộ	76	khóa từ xa	13
hộp thư đến, tin nhắn	61	— Kết nối với máy PC	80	L	
hộp thư đi, tin nhắn	60	kết nối dữ liệu gói		la bàn	99
hộp thư thoại	34	— bộ đếm	48	la bàn	99

lệnh dịch vụ	64
lệnh thoại	34, 41, 139
<i>Xem thêm phần quay số bằng phím lệnh</i>	
lịch	129
— thanh công cụ	129
loa	35
loa điện thoại	35
loại bỏ mắt đỏ	114
lời nói	138

M

mã bảo mật	13
Mail for Exchange	68
mã khóa	13, 20
mạng LAN không dây (WLAN)	71
màn hình cảm ứng	22
màn hình chủ	32, 127, 128
— máy nghe nhạc	32
— số liên lạc	32
— thông báo	32
mã pin	20
mã PIN	13

mã PIN2	13
mã PUK	13
mã truy cập	13
mã UPIN	13
mã UPUK	13
máy nghe nhạc	32, 117
— chuyển nhạc	119
— danh sách nhạc	118
máy tính	135, 136
media	

— RealPlayer	131
MMS (dịch vụ nhắn tin đa phương tiện)	60
MMS (dịch vụ tin nhắn đa phương tiện)	61, 65
mô-đun bảo mật	143

mời	
— chia sẻ video	47
mục nhập lịch	
— gửi	130
— xóa	130

N

ngày giờ	130
----------	-----

nguồn cấp dữ liệu, tin tức	83
nguồn cấp dữ liệu tin tức	83
nguồn hỗ trợ	11
nhạc chuông	30, 127
nhạc chuông 3-D	127
nhạc riêng	117
Nhắn Tin Nokia	69
nhật ký cuộc gọi	48
nhật ký web	83
Nokia Map Loader	102
Nokia Maps Updater	102
Nokia Music Store	119
nokia software updater	12
nội dung	
— đồng bộ, gửi, và tải về	29

P

phần mềm	
— cập nhật	12
phần mềm	12
phím	16, 17
phụ kiện	140
Phụ kiện chính hãng Nokia	153

pin		S		thẻ nhớ	
— lắp	17	sạc pin	20	— chỉnh sửa	133
— sạc	20	sạc qua cổng USB	20	— sao lưu tập tin	133
— tiết kiệm năng lượng	14	sao lưu bộ nhớ điện thoại	133	thẻ SIM	
podcasting		SIP	81	— lắp	17
— cài đặt	119	SMS (dịch vụ tin nhắn ngắn)	60	Thẻ SIM	
— phát	122	số đã quay	47	— tin nhắn	64
— tải về	122	số liên lạc		thông tin chung	11
— thư mục	121	— đồng bộ	76	thông tin định vị	87
— tìm kiếm	120	— mặc định	50	Thông tin hỗ trợ của Nokia	11
		— nhóm	52	thông tin hữu ích	11
Q		— sao chép	51	thông tin vị trí	87
quản lý ứng dụng	144	— tạo nhóm	52	thời lượng của các cuộc gọi	48
— cài đặt	146	— ưa thích	32	thuyết trình, đa phương tiện	62
quay số bằng giọng nói	41			thư mục tin nhắn đã gửi	60
quay số nhanh	41	T		tiền tệ	
quay video clip	107	tài khoản	57	— bộ chuyển đổi	135
		tài khoản Nokia	37, 53, 57	tìm kiếm	34
R		tai nghe	21	— cài đặt	35
radio	123	tắt tiếng	40	tin dịch vụ	62
— kênh	123	tập tin đính kèm	62, 63	tin nhắn	
— nghe	123	thanh công cụ hoạt động		— biểu tượng cho đến	61
RealPlayer	131	— trong Ảnh	111	— các thư mục cho	60

— cài đặt	64
— đa phương tiện	61
— e-mail	62
— giọng nói	40
tin nhắn âm thanh	60
tin nhắn đa phương tiện	60, 61, 65
tin nhắn e-mail	62
tin nhắn quảng bá	64
tin nhắn văn bản	
— cài đặt	64
— gửi	60
— nhận và đọc	61
— Tin nhắn trong SIM	64
— trả lời	61
Tổng quan của trang	83
trả lời cuộc gọi	40
Trình Cập nhật Bản đồ Nokia	102
trình chiếu	112
trình duyệt	
— bảo mật	85
— bộ nhớ cache	84
— chỉ mục	84
— thanh công cụ	82

— trình duyệt	82
— trình duyệt các trang	83
trình duyệt	
— cài đặt	85
— tìm kiếm nội dung	84
trình duyệt web	82
trình duyệt web internet	82
Trình đọc PDF	137
trình đọc tin nhắn	
— chọn giọng nói	138
trình quản lý tập tin	133
— sao lưu tập tin	133
— sắp xếp các tập tin	133
trình quản lý tập tin	134
tùy chọn kết thúc tất cả các cuộc gọi	41
từ chối cuộc gọi	40

Xem phần *từ chối cuộc gọi*

từ điển	134
tự động cập nhật ngày giờ	130

U

ứng dụng phần mềm	144
-------------------	-----

V

video	
— cài đặt	126
— chia sẻ	47
— chuyển video clip	125
— nguồn cấp dữ liệu video	125
— phát video clip	125
— tải về	124
— video của tôi	125
— xem	124
video clip	
— chia sẻ	45
video đã chia sẻ	45

X

xóa ứng dụng	146
xoay màn hình	139



Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng RM-555 sản phẩm này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Bản sao của Tuyên bố về sự Phù hợp có thể được tìm thấy tại http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

© 2009 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nokia, Nokia Connecting People, Nseries, N97 mini, N-Gage, logo Phụ Kiện Chính Hãng Nokia, và Ovi là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản. Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

Bằng sáng chế của Hoa Kỳ số 5818437 và các bằng sáng chế khác đang chờ cấp. Quyền tác giả phần mềm nhập văn bản T9 © 1997-2009. Tegic Communications, Inc. Mọi quyền được bảo lưu.

symbian

Sản phẩm này có bao gồm phần mềm được lixăng bởi Symbian Software Ltd © 1998-2009. Symbian và Symbian OS là các nhãn hiệu của Symbian Ltd.



Java và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

Một số phần của phần mềm Nokia Maps là tác phẩm phần mềm FreeType Project © 1996-2009. Mọi quyền được bảo lưu.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio (i) để sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) để sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <http://www.mpegla.com>.

TRONG CHỪNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ BÊN CẤP LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU HOẶC TỔN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với điện thoại có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi các cá nhân hoặc đơn vị không có mối liên kết hay quan hệ gì với Nokia. Nokia không sở hữu bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của bên thứ ba. Do vậy, Nokia không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không cung cấp bất kỳ sự bảo đảm nào cho các ứng dụng của bên thứ ba.

BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, BẠN THỪA NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, TRONG PHẠM VI TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP. BẠN CÒN THỪA NHẬN RẰNG CÁ NOKIA LẤN CÁC CÔNG TY CHI NHÁNH CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐẠI DIỆN CHO BẤT KỲ AI HOẶC CHỊU TRÁCH NHIỆM BẢO HÀNH, DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN CÁC BẢO HÀNH VỀ DANH NGHĨA, ĐIỀU KIỆN MUA BÁN, HOẶC SỰ THÍCH HỢP CHO MỤC ĐÍCH RIÊNG, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG VI PHẠM BẤT KỲ BẰNG SÁNG CHẾ, BẢN QUYỀN, NHÃN HIỆU HOẶC CÁC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BÊN THỨ BA.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG". NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO

ĐẢM HIỆU NGẦM VỀ PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHÍNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Trong phạm vi pháp luật được áp dụng cho phép, nghiêm cấm thiết kế kỹ thuật ngược phần mềm trong thiết bị. Trường hợp sách hướng dẫn sử dụng này có bất kỳ giới hạn nào về những tuyên bố, bảo đảm, đền bù và trách nhiệm của Nokia, các giới hạn này cũng sẽ giới hạn như vậy đối với mọi tuyên bố, bảo đảm, bồi thường thiệt hại và trách nhiệm của những bên cấp licxăng cho Nokia.

Sự sẵn có các sản phẩm và ứng dụng cụ thể cũng như các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng tham khảo với đại lý Nokia của quý khách để biết chi tiết và sự sẵn có các tùy chọn ngôn ngữ. Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

THÔNG CÁO CỦA FCC/HỘI CÔNG NGHIỆP CANADA

Thiết bị của bạn có thể gây nhiễu sóng tivi hoặc radio (ví dụ, khi sử dụng điện thoại gần thiết bị thu sóng). Tổ chức FCC hoặc Hội công nghiệp Canada có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng điện thoại trong trường hợp không thể tránh khỏi việc nhiễu sóng. Nếu quý khách cần giúp đỡ, xin liên hệ với bộ phận hỗ trợ dịch vụ tại nơi quý khách cư trú. Thiết bị này đáp ứng điều khoản 15 thuộc bộ qui định của FCC. Hoạt động tùy thuộc vào hai điều kiện sau: (1) Thiết bị này không gây nhiễu có hại, và (2) thiết bị phải chấp nhận bất kỳ gây nhiễu nào nhận được, bao gồm cả gây nhiễu do các hoạt động không mong muốn. Bất cứ thay đổi hay sửa đổi nào không được Nokia phê chuẩn một cách rõ ràng có thể làm mất hiệu lực quyền sử dụng thiết bị này của người sử dụng.

/Số phát hành 1.0 VI